

*Kây dựng văn hóa
an toàn lao động*

Tâm huyết của người đảng viên, trưởng bản trên vùng đất Điện Biên hùng

Vị trí địa lý nằm ở cửa ngõ thành phố Điện Biên Phủ, nhưng bản Him Lam 2 đã và đang “nằm sâu” trong trái tim của rất nhiều người dân nơi đây cũng như du khách. Bởi những nụ cười rạng rỡ, ấm áp, bởi những tấm lòng hiếu khách, sẻ chia và cả bởi những sắc váy Thái quyến rũ đến lạ kỳ. Có được thành công này, bên cạnh sự quan tâm của chính quyền, còn có cả sự nỗ lực không ngừng nghỉ của vị trưởng bản, Phó Bí thư Chi bộ mà gia tộc đã có 7 đời gắn bó với nơi đây...

Him Lam ngày ấy, bây giờ

Cách đây 70 năm về trước, đúng 8 giờ ngày 13/3/1954, những viên đạn son pháo của bộ đội ta bắn vào sân bay Mường Thanh làm hai chiếc máy bay Dakota của quân Pháp vừa hạ cánh bốc cháy. 17 giờ 5 phút cùng ngày, sau hiệu lệnh của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, 40 khẩu pháo cỡ nòng 75-120 ly đồng loạt nhả đạn vào các vị trí của quân Pháp trong cứ điểm Him Lam, bộ đội ta xuất kích bắt đầu trận đánh mở màn của Chiến dịch Điện Biên Phủ. Trận đánh cứ điểm Him Lam kéo dài đến 23 giờ 30 phút ngày 13/3/1954 kết thúc. Đại đoàn 312 đã hoàn thành nhiệm vụ tiêu diệt trung tâm đề kháng cứ điểm Him Lam, diệt 300 tên địch, bắt 200 tên, thu toàn bộ vũ khí, trang bị.

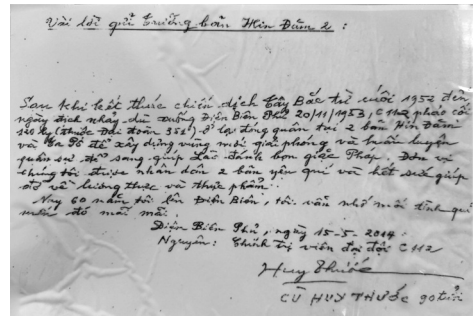
Trang vàng lịch sử ấy, mỗi người dân Him Lam đều không thể nào quên. Sau 70 năm nỗ lực phát súng đầu tiên ấy, giờ đây, “cánh cửa thép” Him Lam đã vươn lên trở thành điểm sáng về phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Điện Biên Phủ. Nằm ở cửa ngõ của thành phố, dân cư đa số là người Thái sinh sống từ lâu đời, bản Him Lam 2 mang dấu ấn của dân tộc Thái một cách sâu sắc. Trong bản, 96% là nhà sàn mang đậm bản sắc văn hóa của người Thái đen vùng Tây Bắc. Ngày ngày, tiếng Thái và tiếng Kinh là hai ngôn ngữ vang lên đây thân thương, hòa trộn. Những làn điệu dân ca, dân vũ, nhạc cụ, trò chơi dân gian, lễ hội truyền thống, trang phục, nghề truyền thống dựa vào sản xuất nông nghiệp, trồng trọt và chăn nuôi... thấm đẫm văn hóa địa phương, khiến cho bản trở thành một trong những “địa chỉ đỏ” để phát triển, bảo tồn, lưu giữ văn hóa.

Bất cứ ai đến đây đều không thể quên những nếp tóc “tàng cầu” (cách búi tóc của người phụ nữ Thái đã lập gia đình) đen mượt, duyên dáng. Những áo côm, khăn piêu, xà tích ôm lấy dáng hình ngà ngọc của những phụ nữ Thái quyến rũ đến lạ kỳ. Đứng trên cây cầu treo đầu bản, nơi dòng sông Nậm Rồn chảy qua, vào những buổi chiều, có thể thấy làn khói bếp đang lan tỏa hương vị ẩm thực Thái đặc sắc từ món cá nướng pa pỉnh tộp, xôi ngũ sắc, rêu đá...

Chẳng thế mà, Ngày Văn hóa các dân tộc Việt Nam 19/4 vừa qua, bản Him Lam 2 có đại diện xuống Làng Văn hóa các dân tộc Việt Nam ở Hà Nội để cùng đồng bào các dân tộc giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống. Và để chuẩn bị cho dịp Lễ kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ vừa qua cũng như Năm Du lịch quốc gia 2024, bản là một trong những địa chỉ được lựa chọn để tiếp đón du khách.



● Ông Cù Huy Thước viết sau bức ảnh lưu niệm chụp với gia đình con cháu vị trưởng bản đã từng giúp bộ đội năm xưa.



● Bút tích của ông Cù Huy Thước cảm ơn gia đình vị trưởng bản. (Ảnh trong bài: PV)



● Đội văn nghệ bản Him Lam 2. (Ảnh: Cổng TTĐT tỉnh ĐB)

Vị trưởng bản đời thứ sáu và những ước mong hướng về dân

Thành phố Điện Biên Phủ những ngày đầu tháng 5/2024 nóng như đổ lửa, nhưng không vì thế mà không khí tập nập chuẩn bị đón ngày đại lễ của dân tộc, của địa phương bớt phần hào hứng. Gạt mồ hôi trên gương mặt, đón phông viên ở nếp nhà sàn mang đậm bản sắc văn hóa của người Thái đen vùng Tây Bắc, ông Lường Văn Chứa, sinh năm 1965, Phó Bí thư Chi bộ bản Him Lam 2, trưởng bản kể về câu chuyện gia đình, dòng họ ông đã gắn bó với mảnh đất nơi đây.



● Trong lòng vị trưởng bản Lường Văn Chứa bể bộn nỗi lo lắng cho dân, đơn cử như cây cầu treo đầu bản đến mùa sương muối lại trơn trượt gây khó khăn cho đi lại.

“Đời tổ tiên nhà tôi đã lập nghiệp ở đây từ những năm cuối của thế kỷ 19. Theo lời kể của người trước, bản lúc đó có tên là Hin Đăm, theo tiếng Thái có nghĩa là hòn đá đen bên bờ suối. Lâu dần qua thời gian Hin Đăm nói chệch thành Him Lam như ngày nay. Tôi được nghe các cụ kể lại, ngày đó ông Lường Văn Dọn chính là vị trưởng bản đầu tiên có công lập bản, sau đó là con trai ông sinh năm 1894, tức là cụ của tôi cũng nối tiếp trách nhiệm của cha. Đến tôi, dòng họ đã có 6 đời làm trưởng bản”.

Cũng theo ông Lường Văn Chứa, vào những năm Chiến dịch Điện Biên Phủ, gia đình ông với vai trò là đứng đầu bản đã cùng bà con trong bản hết lòng giúp đỡ bộ đội về lương thực, thực phẩm. Ông nghĩa khắc ghi, ngày 15/5/2014, vào dịp kỷ niệm 60 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ, cựu chiến binh Cù Huy Thước khi đó đã 90 tuổi, nguyên là Chính trị viên Đại đội C112 đã không quản ngại khó khăn, tuổi cao, sức yếu tìm đến tận nơi để cảm ơn. “Vài lời gửi trưởng bản Hin Đăm 2: Sau khi kết thúc Chiến dịch Tây Bắc từ cuối 1952 đến ngày địch nhảy dù xuống Điện Biên Phủ 20/11/1953, C112 pháo cối 120 ly (thuộc Đại đoàn 351) ở lại

đóng quân tại hai bản Hin Đăm và Ta Pô để xây dựng vùng mới giải phóng và huấn luyện quân sự để sang giúp Lào đánh bọn giặc Pháp. Đơn vị chúng tôi được Nhân dân hai bản yêu quý và hết sức giúp đỡ về lương thực, thực phẩm. Nay 60 năm tôi lên Điện Biên, tôi vẫn nhớ mọi tình quý mến đó mãi mãi” - ông Cù Huy Thước viết sau bức ảnh lưu niệm chụp với gia đình con cháu vị trưởng bản đã từng giúp bộ đội năm xưa.



● Bảng khen của ông Lường Văn Chứa.

Cần biết rằng, Đại đoàn 351 được nhắc đến ở trên được thành lập ngày 29/6/1946 tại Thủ đô Hà Nội và trong Chiến dịch Điện Biên Phủ, Đại đoàn pháo binh 351 là đơn vị nỗ lực vượt qua pháo đầu tiên mở màn cuộc tấn công dữ dội vào Tập đoàn cứ điểm uy lực của thực dân Pháp dưới lòng chảo Điện Biên Phủ. Hiện nay, những hiện vật liên quan đến vị trưởng bản thời đó cũng như các tư liệu về sự giúp đỡ của bà con bản Him Lam 2 dành cho bộ đội trong Chiến dịch Điện Biên Phủ đã được Sở VH,TT&DL tỉnh Điện Biên sưu tầm và gìn giữ.

Hiện nay, bản Him Lam 2 có 265 hộ với gần 1 nghìn nhân khẩu, người dân trong bản một lòng đi theo Đảng, ủng hộ các chính sách, pháp luật của Nhà nước. Khi chính quyền kêu gọi hiến đất để mở rộng đường, nhiều người dân đã không nề hà, ngay lập tức ủng hộ. Ngay từ đầu năm 2024, sau khi có sự vận động của chính quyền thành phố, ngành văn hoá, hàng chục hộ dân trong bản đã sẵn sàng cải tạo lại nhà cửa, sửa chữa, nâng cấp phòng khách thành phòng nghỉ, mua sắm thêm chăn,

màn... bảo đảm mọi điều kiện tốt nhất để đón khách đến ăn nghỉ tại bản vào dịp lễ... Ông Lường Văn Chứa cho biết, để tạo ấn tượng tốt nhất cho du khách, bản chú trọng quét dọn vệ sinh làng bản, nhà văn hoá, trồng thêm hoa, cây xanh để tạo cảnh quan môi trường. Cùng với đó là chủ động nguồn thực phẩm sạch, tươi sống để làm các món ăn truyền thống phục vụ du khách.

“Các món ẩm thực chế biến theo phong tục người Thái chúng tôi, du khách đều rất thích, như rau dớn, rau sắng... là các loại rau sạch ở trên rừng. Hoặc như thịt trâu chế biến thành rất nhiều món như thịt sấy, món lạp, nướng tảng... đều say lòng người”, nụ cười tự hào với truyền thống địa phương nở trên môi vị trưởng bản.

Lại nói về vị trưởng bản đời thứ 6 Lường Văn Chứa, vốn là một cán bộ cơ khí công tác trong ngành giao thông ở địa phương, sau khi về nghỉ hưu, ông Chứa đã dành nhiều thời gian và tâm huyết cho sự phát triển của bản làng. Với vai trò là Trưởng bản, Chi ủy viên Chi bộ Đảng bản Him Lam 2 khóa trước và Phó Bí thư Chi bộ khóa này, là người có uy tín trong bản, ông Lường Văn Chứa đã đi đầu làm gương, động viên người dân trong bản nỗ lực phát triển kinh tế - xã hội cho gia đình, địa phương, tham gia đầy đủ chính sách thuế của Nhà nước, tuân thủ pháp luật, tránh xa tệ nạn. Hiện nay 90% hộ gia đình trong bản có kinh tế ổn định. Trước dịp Lễ kỷ niệm, trao đổi với truyền thông, ông Phạm Hải Hà - Chủ tịch UBND phường Him Lam cho biết, những năm gần đây, nhờ quyết tâm của Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân các dân tộc trên địa bàn, đời sống người dân Him Lam ngày càng được nâng lên. Địa phương luôn nhận được sự quan tâm của tỉnh, thành phố và có sự đoàn kết của cấp ủy, chính quyền, Nhân dân các dân tộc trên địa bàn, từ đó đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận như: Hạ tầng được nâng cấp đầu tư về điện, đường, trường, trạm; nhiều khu dân cư mới được mở ra. Hoạt động thương mại của các hộ kinh doanh cá thể được mở rộng, số hộ khá, giàu chiếm hơn 70%, đặc biệt là phường không còn hộ nghèo...

Tại ngôi nhà sàn của ông Lường Văn Chứa treo rất nhiều bằng khen khen thưởng những thành tích cá nhân và tập thể trong công tác Đảng, chính quyền, đoàn thể xây dựng và phát triển bản Him Lam 2, qua đó góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ như: Bằng khen của Ủy ban MTTQ thành phố Điện Biên cho thành tích xuất sắc trong công tác đại đoàn kết dân tộc giai đoạn 2003 - 2023; Bằng khen Phó Bí thư Chi bộ bản đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2023...

Nhưng khi phóng viên hỏi về các thành tích, vị trưởng bản Lường Văn Chứa chỉ cười và chuyển sang kể về những mối lo lắng của mình như: cây cầu treo đầu bản mỗi năm đến tầm tháng 9, 10 có sương muối, mặt cầu trơn trượt gây khó khăn cho người lớn, trẻ em đi làm, đi học và ước mơ sẽ sớm có một cây cầu vững chắc, an toàn hơn; kinh tế tại địa phương cần phát triển hơn nữa để thanh niên không phải ly hương kiếm sống, bỏ lại những đứa trẻ cho ông bà chăm nom, dạy dỗ...

“Là trưởng bản, tôi đã nhiều lần tiếp giáo viên của những đứa trẻ ở với ông bà, xa bố mẹ nên bọn trẻ mãi vui ngoài xã hội, chênh mảng học hành. Tôi lo lắng lắm cho tương lai của chúng. Giá như kinh tế tại chỗ tốt hơn, để bố mẹ chúng không phải đi xa như vậy...” - ông Chứa bày tỏ. **XUÂN HOA**

Ngành công nghiệp bán dẫn “chạy đua” với thời gian



● Lễ trao thỏa thuận hợp tác chiến lược và ra mắt Liên minh đào tạo nhân lực và nghiên cứu bán dẫn VASA. (Ảnh: MOET)



● Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà, Thứ trưởng Bộ GD&ĐT Hoàng Minh Sơn dự hội thảo. (Ảnh: MOET)

Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Hoàng Minh Sơn cho biết, hiện nay, Chính phủ đặc biệt quan tâm việc đẩy mạnh hợp tác đầu tư, phát triển ngành công nghiệp vi mạch bán dẫn ở Việt Nam. Trong đó chú trọng xây dựng đề án phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao với mục tiêu hình thành đội ngũ 50.000 kỹ sư đến năm 2030.

Đất nước muốn phát triển phải có nền công nghiệp hiện đại

Vừa qua, tại Hà Nội đã diễn ra Hội thảo quốc tế “Nguồn nhân lực bán dẫn Việt Nam trong chuỗi cung ứng toàn cầu”. Dự và phát biểu tại Hội thảo, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà nhấn mạnh, ngành công nghiệp vi mạch bán dẫn là ngành công nghiệp nền tảng, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà khẳng định, một đất nước phát triển phải là một đất nước có nền công nghiệp hiện đại. Lĩnh vực ứng dụng của ngành công nghiệp bán dẫn hết sức rộng rãi, từ các hệ thống dân dụng như năng lượng, giao thông cho đến sử dụng ứng dụng trong công nghệ thông tin, hay các ứng dụng trong trí tuệ nhân tạo, internet, vạn vật hấp dẫn, siêu máy tính, đến các hệ thống quốc phòng, an ninh.

Với vai trò quan trọng của ngành công nghiệp bán dẫn, Phó Thủ tướng cho hay, Việt Nam đang đứng trước thời cơ to lớn để trở thành một điểm đến chiến lược trong chuỗi cung ứng toàn cầu của ngành công nghiệp bán dẫn. Việt Nam đang “chạy đua” với thời gian và đã có những bước đi cụ thể, bài

bản, mang tính nền tảng nhằm tạo tiền đề, môi trường thuận lợi cho phát triển ngành công nghiệp quan trọng này.

Phó Thủ tướng cho biết, Chính phủ đang tập trung xây dựng “Chiến lược phát triển ngành công nghiệp bán dẫn” và “Đề án đào tạo nguồn nhân lực cho ngành công nghiệp bán dẫn theo tiêu chuẩn quốc tế”. Tuy nhiên, đây là bài toán mấu chốt, là cơ hội nhưng cũng là thách thức lớn nhất để Việt Nam phát huy tốt tiềm năng, lợi thế, tham gia vào chuỗi giá trị của ngành công nghiệp bán dẫn.

Liên quan đến việc đào tạo nhân lực ngành bán dẫn đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế, muốn đào tạo hàng chục ngàn lao động chất lượng cao trong ngành công nghiệp bán dẫn, trước hết phải ưu tiên đào tạo, thu hút đội ngũ giáo viên, giảng viên chất lượng cao, có kinh nghiệm chuyên sâu trong ngành để nâng cao chất lượng giảng dạy. Trong đó, nên cung cấp các khóa đào tạo và chương trình huấn luyện chuyên sâu, tạo điều kiện, môi trường để đội ngũ tiếp tục nghiên cứu và cập nhật kiến thức mới nhất.

Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà khẳng định cam kết của



● Năm nay, ngành Vi mạch Bán dẫn đang là lựa chọn của nhiều thí sinh. (Ảnh: PV)

Chính phủ trong việc đồng hành cùng cơ sở đào tạo, doanh nghiệp để tạo ra môi trường kinh doanh và học thuật thuận lợi, khuyến khích sự đổi mới, nghiên cứu, phát triển, sản xuất trong lĩnh vực bán dẫn.

Các trường đại học không đứng ngoài dòng chảy

Năm 2024, trong đề án tuyển sinh của nhiều trường đại học có dự kiến mở ngành đào tạo liên quan tới lĩnh vực vi mạch bán dẫn như: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên (Đại học Quốc gia TP HCM), Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội, các trường đại học thành viên của Đại học Đà Nẵng, cụ thể: Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật, Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông Việt - Hàn, Trường Đại học Bách khoa...

Tại Trường Đại học Phenikaa, từ năm học 2024 - 2025, trường tuyển sinh mới 2 chương trình đào tạo thuộc lĩnh vực vi mạch bán dẫn gồm: Thiết kế vi mạch bán dẫn, Chip bán dẫn và công nghệ đóng gói. Được biết, sinh viên theo học các chương trình này sẽ được trang bị kiến thức cơ sở cốt lõi và chuyên sâu về thiết kế mạch tương tự, mạch số và mạch hỗn hợp; thực hành đóng gói và

kiểm chuẩn chip tại các phòng thí nghiệm của trường; được giới thiệu thực tập tại các tập đoàn đóng gói và kiểm chuẩn chip hàng đầu tại Việt Nam.

PGS.TS Nguyễn Phú Khánh, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Phenikaa cho biết, các trường đại học không đứng ngoài dòng chảy đang diễn ra mạnh mẽ của ngành công nghiệp bán dẫn. Các trường có thể tuyển mới để đào tạo từ đầu, hoặc sinh viên các ngành gần có thể chuyển đổi để học chuyên sâu trong 1 - 2 năm cuối, hay kỹ sư đã tốt nghiệp các ngành gần có thể học bổ sung các khóa đào tạo từ vài tháng tới 1 - 2 năm để đáp ứng được yêu cầu của lĩnh vực bán dẫn, vi mạch. Đây là lý do Trường Đại học Phenikaa mở các ngành đào tạo liên quan đến lĩnh vực này. Đồng thời, trường thành lập Trung tâm Phenikaa Đào tạo Thiết kế vi mạch bán dẫn với mục tiêu lâu dài góp phần cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, phục vụ nhu cầu phát triển ngành công nghiệp bán dẫn Việt Nam và quốc tế.

Trước đó, Hội thảo “Chương trình đào tạo ngành công nghiệp vi mạch bán dẫn đến năm 2030: Thách thức và giải pháp”, Thứ trưởng Bộ GD&ĐT Hoàng

Minh Sơn cho biết, hiện nay, Chính phủ đặc biệt quan tâm việc đẩy mạnh hợp tác đầu tư, phát triển ngành công nghiệp vi mạch bán dẫn ở Việt Nam; trong đó chú trọng xây dựng đề án phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao với mục tiêu hình thành đội ngũ 50.000 kỹ sư cho đến năm 2030.

Theo Thứ trưởng Hoàng Minh Sơn, nhân lực cho ngành công nghiệp bán dẫn cần nhiều công nghệ và nhiều ngành đào tạo. Trong đó, có thể có một số ngành, kỹ sư, thạc sĩ, tiến sĩ. Cơ cấu này phụ thuộc nhiều vào công việc đầu tư ở Việt Nam. Theo Thứ trưởng, các tập đoàn doanh nghiệp nước ngoài cần thấy Việt Nam có nhân lực thì họ mới đầu tư. Tuy nhiên, muốn thu hút sinh viên vào học, muốn phát triển đào tạo thì phải có thị trường.

Có hai cách ra đời một ngành đào tạo hoàn toàn mới: Một là, ngành lớn phát triển quá mạnh, phạm vi về kiến thức, nền tảng khoa học rộng và phân nhánh. Hai là lai ghép 2 - 3 ngành hiện tại. Thiết kế vi mạch hầu hết xuất phát từ ngành kỹ thuật điện, điện tử hay là kỹ thuật điện tử viễn thông. Chúng ta không chỉ bàn về chương trình đào tạo, mà chúng ta còn bàn về mô hình đào tạo. Bởi vì với mô hình đào tạo khác nhau thì sẽ có chương trình đào tạo khác nhau.

Xuất phát từ mô hình đào tạo, chúng ta có thể đáp ứng yêu cầu của thị trường, vừa nhanh, vừa lâu dài. Nếu bây giờ mới bắt đầu tuyển sinh cử nhân đào tạo 4 năm và phải có ít nhất 1 - 2 năm đào tạo chuyên sâu, như vậy, phải đến năm 2030 mới có khóa đầu tiên. Thứ trưởng cho rằng, các trường không chỉ hợp tác đào tạo trong nước mà cả hợp tác quốc tế. Sinh viên từ trường này, trường khác có thể học tập, trao đổi. Chúng ta muốn đi xa, làm tốt thì cùng làm với nhau... UYÊN NA

Nhân dịp này, Liên minh đào tạo nhân lực và nghiên cứu bán dẫn VASA cũng chính thức ra mắt tại Hội thảo. Liên minh này được thành lập bởi Trường Đại học Phenikaa và thành phố Đà Nẵng theo hình thức đối tác công - tư (PPP).

Liên minh sẽ tối ưu mọi nguồn lực hiện có theo hướng chia sẻ tài nguyên, áp dụng mô hình quản trị đào tạo hiện đại, đào tạo nâng cao kỹ năng với các chứng chỉ được giới công nghiệp chấp nhận, hướng đến đào tạo nguồn nhân lực bán dẫn chất lượng cao cho thị trường trong nước và nước ngoài.

XÂY DỰNG VĂN HÓA AN TOÀN LAO ĐỘNG

“Bức tranh” an toàn lao động ở Việt Nam

Mặc dù đã có nhiều nỗ lực cải thiện trong những năm qua, nhưng vấn đề an toàn lao động ở nước ta vẫn còn rất nhiều thách thức. Việc cải thiện môi trường lao động, nâng cao ý thức cả doanh nghiệp lẫn người lao động... hướng đến một môi trường làm việc an toàn, giảm thiểu rủi ro cho người lao động là một hành trình cần sự nỗ lực từ nhiều phía.

Vẫn còn nhiều rủi ro cho người lao động

Thống kê của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cho thấy, trong năm 2023, trên toàn quốc xảy ra 7.394 vụ tai nạn lao động, khiến 7.553 người bị nạn, trong đó 1.720 người bị thương nặng; 699 người chết trong tổng 662 vụ gây chết người. Tổng thiệt hại tài sản và chi phí cho những trường hợp này gần 16.357 tỉ đồng và hơn 149.770 ngày công.

Chỉ tính riêng trong quý I năm 2024 đã diễn ra nhiều vụ tai nạn lao động nghiêm trọng gây ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng của người lao động. Có thể kể đến vụ việc hơn 62 công nhân mắc bụi phổi ở Công ty Trách nhiệm hữu hạn Châu Tiến tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An hay vụ tai nạn lao động đặc biệt nghiêm trọng đã xảy ra trong quá trình sửa chữa dây chuyền nghiền đá ở Nhà máy xi măng thuộc Công ty Cổ phần Xi măng và Khoáng sản Yên Bái khiến 7 người tử vong và 3 người bị thương.

Còn có sự cố do cháy khí mê-tan tại Công ty Than Thống Nhất, Quảng Ninh khiến 4 công nhân tử vong, 7 người khác bị thương; Vụ 2 người lao động tử vong, 2 người bị thương nhập viện do sự cố mái kính rơi trong



khí đang sửa chữa tại một tòa nhà cao 8 tầng ở quận Hoàn Kiếm...

Nghiêm trọng nhất là sự việc mới diễn ra gần đây là vụ nổ lò hơi kinh hoàng tại xưởng gỗ Bình Minh ở Đồng Nai khiến 6 người chết, 7 người bị thương, đều là công nhân của xưởng.

Đó là những vụ việc lớn, nghiêm trọng, khiến dư luận quan tâm, còn trên cả nước, hàng ngàn công trình, không biết bao nhiêu sự cố lớn nhỏ dẫn đến tai nạn lao động đang diễn ra hàng ngày, hàng giờ, ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của người lao động.

Viện Khoa học An toàn và Vệ sinh lao động thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã cung cấp thông tin về nguyên nhân dẫn đến tai nạn lao động sau khi khảo sát thực tế. Theo đó, có ba nhóm nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tai nạn lao động, gồm: nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân đến từ môi trường làm việc.

Nguyên nhân khách quan do yếu tố bên ngoài mà con người không quyết định được, có thể không nhìn thấy, không lường trước được. Nguyên nhân này thường chiếm tỉ lệ rất nhỏ khoảng 3%. Thường là do các

là nguyên nhân dẫn tới các vụ tai nạn lao động như môi trường khói bụi, độc hại, nguy hiểm...

● **Môi trường làm việc hiện nay vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro, thiếu an toàn cho người lao động.**

(Ảnh minh họa - Nguồn: viendaotao.vn)

yếu tố thiết bị đã sử dụng lâu ngày không được bảo dưỡng thường xuyên dẫn đến hư hỏng hoặc quá hạn sử dụng. Để khắc phục điều này, ban quản lý, chủ sử dụng lao động cần yêu cầu bộ phận cơ sở vật chất kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng máy móc, thiết bị.

Nguyên nhân chủ quan chiếm phần lớn trong số các nguyên nhân dẫn đến tai nạn lao động, lên tới 73%. Những nguyên nhân này bắt nguồn từ sự coi nhẹ, làm việc qua loa, sơ sài như người lao động không đeo khẩu trang, không mặc đồ bảo hộ lao động; sử dụng bật lửa, thuốc lá hoặc chất dễ bén lửa trong quá trình làm việc; máy móc không được hoàn chỉnh, thiết bị có sự hư hỏng trong quá trình hoạt động lâu dài mà không được sửa chữa kịp thời, mất đi sự an toàn lao động do làm việc quá tải năng. Không có các thiết bị cảnh báo, thiếu ánh sáng; không thiết kế rào chắn bao quanh nơi làm việc. Bên cạnh đó, các yếu tố về môi trường làm việc cũng

Nỗ lực để đổi thay

Những năm qua, Chính phủ, các ban, ngành, cơ quan quản lý đã có những nỗ lực không nhỏ nhằm thúc đẩy công tác an toàn lao động trong nước, tạo môi trường lao động lành mạnh cho người lao động.

Thực tế, trong 10 năm qua, từ khi Chi thị số 29-CT/TW của Ban Bí thư “Về đẩy mạnh công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế” ban hành ngày 18/9/2013 và Luật An toàn, vệ sinh lao động ra đời năm 2015, đã có nhiều thay đổi trong công tác an toàn lao động tại Việt Nam. Qua từng năm, số liệu về an toàn lao động đã có những bước khởi sắc, tỉ lệ tai nạn lao động năm sau thấp hơn năm trước, ý thức doanh nghiệp, người lao động về an toàn lao động cũng dần dà có sự thay đổi rõ rệt.

Các cấp, các ngành và các cơ sở sản xuất kinh doanh đã thấy rõ tầm quan trọng của công tác an toàn, vệ sinh lao động trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và trong bối cảnh quốc tế rất coi trọng vấn đề môi trường, biến đổi khí hậu và an toàn xã hội, an sinh xã hội trên phạm vi toàn cầu.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hiện nay Việt Nam đang đối mặt với nhiều thách thức lớn liên quan đến số lượng lao động phi chính thức cao, tốc độ già hóa dân số, về nhân sự đảm trách lĩnh vực an toàn lao động, công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp cận sâu và rộng hoạt động trang bị an toàn lao động tại doanh nghiệp lớn và nhỏ...

Một thực tế cần nhìn nhận, đó là môi trường lao động tại Việt Nam hiện nay vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro cho người lao động. Theo một số liệu thống kê cho thấy, có tới 55% những hộ kinh doanh cá thể vẫn phải sử dụng nhà ở của mình để làm địa điểm kinh doanh. Việc đầu tư cho công tác bảo hộ lao động của các doanh nghiệp vừa và nhỏ không được chú trọng, thậm chí nhiều đơn vị hoàn toàn “phớt lờ” vấn đề an toàn lao động. Còn đối với các doanh nghiệp lớn, quy mô, thì không ít doanh nghiệp chỉ đảm bảo trang bị an toàn cho người lao động ở mức độ tối thiểu theo quy định pháp luật.

Thực trạng “mất bò mới lo làm chuồng” rất phổ biến, khi mà hầu hết các doanh nghiệp không có sự phòng ngừa, bảo vệ cao mà chỉ khi xảy ra các rủi ro, tai nạn lao động thì mới tìm cách xử lý, giải quyết.

Về phía người lao động, hầu hết chưa thực sự quan tâm hoặc thiếu hiểu biết về công tác an toàn, vệ sinh lao động dẫn đến việc chưa có sự đòi hỏi quyền lợi được lao động an toàn, không lường trước được các mối nguy hại tiềm ẩn như tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, ô nhiễm môi trường...

Rất nhiều nạn nhân của các vụ tai nạn là lao động phổ thông, ký hợp đồng lao động thời hạn dưới một tháng, không tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc. Thế nên, khi xảy ra tai nạn, mọi thiệt hại, gánh nặng đổ lên vai người lao động và gia đình của họ. Nhiều trường hợp, lao động chính trong gia đình gặp tai nạn, cả gia đình rơi vào bi kịch, tương lai của con cái họ cũng bị đổi thay.

Nhìn vào hậu quả của những vụ tai nạn lao động để thấy rằng, những nỗ lực của toàn xã hội trong những năm qua vẫn chưa đủ. Chỉ đến khi nào chúng ta tạo dựng được một môi trường lao động thật tốt đẹp, an toàn cho người lao động, chỉ đến khi nào tỉ lệ tai nạn lao động thấp đến mức tối thiểu và sau mọi rủi ro xảy đến, người lao động và gia đình họ vẫn có thể được chăm lo đời sống một cách tốt nhất, thì khi đó, công tác bảo đảm an toàn lao động mới được gọi là khởi sắc, thành công. **NGỌC MAI**



● **Khi xảy ra tai nạn, người lao động phổ thông không kí hợp đồng sẽ đối mặt với nhiều thiệt hại.** (Ảnh minh họa - Nguồn: Picasa)

Phát biểu trên truyền thông, TS. Nguyễn Anh Thơ, Viện trưởng Viện Khoa học an toàn và Vệ sinh lao động cho biết, để giảm đến mức thấp nhất các vụ tai nạn xảy ra cũng như hạn chế sự thương tổn đối với sức khỏe con người, các đơn vị sử dụng lao động, các nhà thầu, chủ đầu tư cần kiểm tra, bảo dưỡng thường xuyên các loại máy móc, trang thiết bị tại cơ sở. Kịp thời sửa chữa những máy móc bị hư hỏng bảo đảm an toàn cho người lao động trong quá trình làm việc. Đào tạo chuyên môn, cung cấp đầy đủ các kỹ năng vận hành máy móc cho người lao động trước khi sử dụng, tránh trường hợp người lao động chưa biết sử dụng mà vẫn cố khởi động dẫn đến những tai nạn bất ngờ.

Bên cạnh đó, các đơn vị cần tổ chức các buổi huấn luyện, tập luyện nhằm nâng cao ý thức cảnh giác cũng như xử lý nhanh các tình huống nhằm giảm bớt các hậu quả nghiêm trọng xảy ra. Sử dụng lưới bảo hộ, hàng rào che chắn ở những địa điểm diễn ra việc thi công công trình; đồng thời có các biển cảnh báo, biển phát quang để người dân dễ dàng nhận biết. Ngoài ra, hàng năm người sử dụng lao động cần lên kế hoạch sản xuất, kinh doanh và các biện pháp an toàn lao động, vệ sinh lao động.

XÂY DỰNG VĂN HÓA AN TOÀN LAO ĐỘNG

Xu hướng gia tăng bệnh nghề nghiệp

Trong những năm gần đây, để thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế, Việt Nam đã phải mở rộng thị trường và theo đuổi xu hướng hội nhập quốc tế. Điều đó đồng nghĩa với sự xuất hiện của nhiều ngành nghề mới, công nghệ mới, trong đó có những ngành nghề với môi trường làm việc áp lực cao, không đảm bảo điều kiện làm việc an toàn, sử dụng nhiều hoá chất độc hại... đã làm tăng số ca mắc bệnh nghề nghiệp cả cấp tính và mãn tính tại Việt Nam.

Xu hướng gia tăng thể hiện rõ nét qua con số từng năm, cụ thể, năm 2013 có 110.000 người được khám, phát hiện 21 loại bệnh nghề nghiệp thì đến năm 2022, đã có 465.000 người được khám, phát hiện 33 loại bệnh nghề nghiệp. Năm 2023, con số tiếp tục gia tăng, tổng số trường hợp người lao động tiếp xúc với yếu tố có hại được thực hiện khám phát hiện bệnh nghề nghiệp lên 509.547 trường hợp, trong đó phát hiện 696 trường hợp bệnh nghề nghiệp, chiếm khoảng 0,1% số người được khám. Số lượng người được giám định bệnh nghề nghiệp năm 2023 là 600 người.

Theo Cục Quản lý môi trường y tế (Bộ Y tế), hoạt động y tế lao động và phòng, chống bệnh nghề nghiệp năm 2023 của 60/63 tỉnh/thành phố cho thấy, có 46/63 tỉnh/thành phố tổ chức khám phát hiện 34/35 loại bệnh nghề nghiệp, có 7/35 loại bệnh nghề nghiệp được chẩn đoán mới mắc gồm: bệnh dietic nghề nghiệp do tiếng ồn, bệnh bụi phổi than nghề nghiệp, bệnh bụi phổi silic nghề nghiệp, bệnh sạm da nghề nghiệp, bệnh lao nghề nghiệp, bệnh nghề nghiệp do rung toàn thân và bệnh COVID-19 nghề nghiệp.

Sự gia tăng của các bệnh nghề nghiệp gây ảnh hưởng đến nhiều khía cạnh của xã hội như tác động kinh tế, chi phí y tế, an ninh lao động... Đặc biệt gây ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động. Theo số liệu đến hết năm 2022, ba bệnh nghề nghiệp có số mắc cao nhất, gồm: bệnh phổi silic với 74,4%; bệnh dietic nghề nghiệp 17,3% và bệnh da nghề nghiệp với 2,1%.

Đối với bệnh bụi phổi silic, đây là một loại bệnh xơ hoá phổi không hồi phục, một bệnh phổi gây ra do hít thở phải các bit nhỏ silica, một khoáng chất phổ biến có trong cát, thạch anh và nhiều loại đá khác. Bệnh bụi phổi silic chủ yếu ảnh hưởng đến những người lao động tiếp xúc với bụi silic trong các công việc như xây dựng và khai thác mỏ. Đây là căn bệnh điều trị rất khó khăn và phức tạp, chủ yếu là sử dụng thuốc kháng sinh, rửa phổi hoặc thở oxy, hiện không có thuốc điều trị đặc hiệu.

Vào năm 2023, vụ việc 66 công nhân làm việc tại Công ty Châu Tiến đóng ở Khu công nghiệp Nam Cẩm (xã Nghi Long,

BỆNH NGHỀ NGHIỆP:

“SÁT THỦ GIẤU MẶT” của an toàn lao động



● Sự gia tăng của các bệnh nghề nghiệp gây ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động. (Ảnh minh họa: VGP)

“Âm thầm” và “chậm rãi” là những từ mô tả diễn tiến của bệnh nghề nghiệp đối với sức khỏe người lao động. Thường không được nhận biết ngay và không được đánh giá đúng mức nhưng bệnh nghề nghiệp lại là “sát thủ giấu mặt” gây ra các vấn đề sức khỏe nghiêm trọng, có thể để lại di chứng vĩnh viễn.

huyện Nghi Lộc, Nghệ An) đều mắc bệnh bụi phổi silic ở các mức độ khác nhau. Người thấp nhất tỉ lệ tổn thương cơ thể 11%, người cao nhất có tỉ lệ tổn thương cơ thể trên 80% và đến nay đã có 6 công nhân tử vong, 3 người vẫn đang điều trị tại bệnh viện.

Dietic nghề nghiệp cũng là bệnh có tỷ lệ người mắc cao nhưng thường bị bỏ qua. Đây là một bệnh có thể ngăn ngừa nhưng do không chú ý tới nên khi phát hiện thì bệnh không thể hồi phục. Nguyên nhân của bệnh dietic nghề nghiệp là do tiếp xúc với mức tiếng ồn vượt quá tiêu chuẩn cho phép trong môi trường lao động, cường độ mức áp suất âm cao trên mức gây hại (trên 85 dB).

Có thể thấy, các bệnh nghề nghiệp thường có đặc điểm chung là diễn tiến chậm, âm thầm, từ từ và kéo dài nhiều năm. Dù phần lớn các bệnh nghề nghiệp có thể chữa khỏi, nhưng một số bệnh để lại di chứng vĩnh viễn, mất khả năng lao động như dietic nghề nghiệp, các bệnh về bụi phổi silic, amiăng... Hai bệnh nghề nghiệp phổ biến nhất hiện



● Kiểm tra thính lực định kỳ, phòng tránh bệnh dietic nghề nghiệp.

(Ảnh: suckhoedoisong.vn)

nay là bệnh bụi phổi silic và dietic nghề nghiệp đều có thể để lại di chứng vĩnh viễn, thậm chí nguy hiểm đến tính mạng.

Tăng cường công tác bảo vệ chăm sóc, nâng cao sức khỏe người lao động

Theo Bộ Y tế, kết quả tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 18/9/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đẩy mạnh công tác an toàn, vệ sinh lao động trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế cho thấy trong lĩnh vực vệ sinh lao động đã đạt được một số kết quả nhất định, góp phần bảo vệ nâng cao sức khỏe và phòng, chống bệnh nghề nghiệp cho người lao động trong cả nước.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy còn nhiều tổ chức, cá nhân sử dụng lao động chưa tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động và phòng, chống bệnh nghề nghiệp. Đây cũng chính là nguyên nhân chủ chốt khiến bệnh nghề nghiệp

ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng của người lao động có xu hướng gia tăng. Đặc biệt trong các cơ sở lao động vừa, nhỏ và các ngành nghề có nguy cơ cao như khai thác, chế biến vật liệu xây dựng, sử dụng hóa chất, khai thác mỏ...

Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, cũng như phòng, chống bệnh nghề nghiệp trong giai đoạn 2020 - 2030 tại các địa phương vẫn chưa thực sự đáp ứng được nhu cầu thực tế hiện nay. Nhiều đơn vị, doanh nghiệp công bố đã đáp ứng đủ điều kiện cho quan trắc môi trường lao động, nhưng khi kiểm tra lại họ chưa đáp ứng theo hồ sơ tự công bố. Ngoài ra, trong quá trình thực hiện quan trắc, không đánh giá được đầy đủ các yếu tố có hại trong môi trường lao động.

Khả năng khám phát hiện bệnh nghề nghiệp vẫn còn hạn chế, đặc biệt là đối với các loại bệnh nhiễm độc và ung thư nghề nghiệp. Cơ sở khám bệnh nghề nghiệp không báo cáo kịp thời cho các cơ quan chức năng khi

Bộ Y tế đề xuất quy định Danh mục bệnh nghề nghiệp được hưởng bảo hiểm xã hội và hướng dẫn chẩn đoán, giám định bệnh nghề nghiệp. Trong dự thảo thông tư mới, Bộ đề xuất danh sách 35 bệnh nghề nghiệp được hưởng bảo hiểm xã hội, trong đó mở rộng một số bệnh theo quy định hiện hành. Ví dụ bệnh viêm da tiếp xúc nghề nghiệp được bổ sung thành bệnh viêm da tiếp xúc nghề nghiệp do crôm.

phát hiện các trường hợp bệnh nghề nghiệp, điều này gây ra rủi ro trong việc phòng, chống bệnh nghề nghiệp cho người lao động khác trong cùng một môi trường tiếp xúc.

Ví như vụ việc hàng chục người lao động bị bệnh bụi phổi silic được phát hiện, nguyên nhân chính do người sử dụng lao động không tuân thủ các quy định về quan trắc môi trường lao động, khám phát hiện sớm bệnh nghề nghiệp, cung cấp khẩu trang không phù hợp dẫn đến hậu quả nghiêm trọng. Đây là minh chứng rõ ràng cho thấy bệnh nghề nghiệp tàn phá sức khỏe người lao động thầm lặng nhưng vẫn chưa được quan tâm.

Trước thực trạng trên, nhằm tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe người lao động và phòng, chống hiệu quả bệnh nghề nghiệp đặc biệt trong khu vực lao động tiếp xúc với yếu tố có hại, nguy cơ cao gây bệnh nghề nghiệp, Bộ Y tế đã có văn bản gửi UBND các tỉnh, thành phố yêu cầu tăng cường thực hiện công tác. Đồng thời, các địa phương trên cả nước tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ về chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2020 - 2030 trên địa bàn.

Về phía doanh nghiệp, trong những năm qua, để giảm thiểu tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, nhiều doanh nghiệp đã đầu tư nguồn kinh phí lớn vào việc chăm sóc sức khỏe cho người lao động, từ đó giúp giữ chân nhân công và tăng cường hiệu suất làm việc. Tại Hải Phòng, theo thông tin từ Công đoàn Khu kinh tế Hải Phòng, hầu hết các doanh nghiệp trong khu công nghiệp nơi đây đều triển khai khám sức khỏe định kỳ cho người lao động với mức khám bình quân gần 500.000 đồng/người. Qua đó, giúp người lao động sớm phát hiện bệnh, bảo vệ sức khỏe bản thân.

Bảo vệ người lao động trước các bệnh nghề nghiệp là trách nhiệm không chỉ của riêng doanh nghiệp mà cả bản thân người lao động, chính quyền và các ban, ngành. Cần nhận thức đầy đủ, nhận diện rõ mối nguy hiểm từ bệnh nghề nghiệp - “sát thủ giấu mặt” để có cách phòng tránh và đề ra các chính sách ngăn ngừa kịp thời. **LINH CHI**

XÂY DỰNG VĂN HÓA AN TOÀN LAO ĐỘNG

Bảo đảm an toàn lao động bằng công cụ pháp luật

Trong quá trình hội nhập và cạnh tranh kinh tế ngày càng quyết liệt, Việt Nam phải chấp hành nghiêm ngặt các tiêu chuẩn an toàn, vệ sinh lao động - một trong những xu hướng tất yếu của thế giới. Khi đó, pháp luật chính là công cụ quan trọng để kiểm soát, bảo vệ những chuẩn mực, sự tiến bộ, tích cực trong công tác an toàn, vệ sinh lao động.

Người lao động là vốn quý nhất

Ngày 25/12/1958, khi đi thăm Nhà máy Cơ khí Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Phải bảo đảm an toàn lao động, vì người lao động là vốn quý nhất”. Cho đến nay, thực tế đã minh chứng, việc cải thiện, đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ) không chỉ góp phần nâng cao hiệu suất lao động, kéo giảm các nguy cơ gây tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; mà còn tạo động lực, truyền cảm hứng cho người lao động ngày càng làm việc hăng say, đóng góp tích cực cho sự phát triển bền vững của các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cũng như sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Chính vì vậy, công tác chăm lo, đảm bảo an toàn, sức khỏe và tính mạng cho người lao động là một trong những chủ trương, chính sách lớn luôn được Đảng và Nhà nước ta quan tâm, coi trọng.

Hiến pháp 2013 nêu rõ: “Người làm công ăn lương được bảo đảm các điều kiện làm việc công bằng, an toàn; được hưởng lương, chế độ nghỉ ngơi”. Bên cạnh đó, Chỉ thị số 29-CT/TW của Ban Chấp hành Trung ương ngày 18/9/2013 cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của công tác ATVSLĐ trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế. Qua 10 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, công tác bảo đảm ATVSLĐ đã có nhiều chuyển biến tích cực.

Cụ thể, công tác quản lý nhà nước về ATVSLĐ đã có sự chuyển biến rõ rệt: Bộ máy tổ chức, cán bộ làm công tác ATVSLĐ được củng cố tại các cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp; có sự phân công, phân cấp, ủy quyền, phối hợp chặt chẽ và hiệu quả trong quản lý nhà nước. Các hoạt động thanh tra, kiểm tra ATVSLĐ được tăng cường. Tổ chức tư vấn cải thiện điều kiện ATVSLĐ cho doanh nghiệp, các hộ gia đình được đẩy mạnh. Mở rộng hợp tác và hội nhập quốc tế; đẩy mạnh xã hội hoá, phát triển dịch vụ huấn luyện, kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, quan trắc môi trường lao động.

Cùng với đó, tình hình tai nạn lao động có chiều hướng giảm, trong khi điều kiện lao động được cải thiện đáng kể qua các năm. Phong trào thi đua bảo đảm ATVSLĐ phát triển mạnh trong các cấp Công đoàn, thúc đẩy hàng nghìn sáng kiến cải thiện điều kiện lao động. Nhiều doanh nghiệp cũng đã thành lập mạng lưới an toàn viên, vệ sinh viên. Các hoạt động thông tin, tuyên truyền ATVSLĐ được lan tỏa với các hình thức tiếp cận đa dạng nhằm chuyên tải thông tin tới người lao động...



● **Cần nâng cao nhận thức người lao động về pháp luật ATVSLĐ.** (Ảnh: haiphong.gov.vn)



● **Chính sách pháp luật góp phần cải thiện điều kiện làm việc của người lao động.** (Ảnh: thuvienphapluat.vn)

Tính tại đầu mốc năm 2023, dù trải qua thời kỳ khó khăn do những biến động khó lường trên thế giới, kéo theo các thách thức về ATVSLĐ trong quá trình phát triển kinh tế, công tác ATVSLĐ năm vừa qua vẫn cho thấy nhiều kết quả khả quan. Ví như, tình hình tai nạn lao động giảm ở một số chỉ số chính, bao gồm số vụ, số người chết, số người bị tai nạn lao động nặng; có hơn 21 nghìn công đoàn cơ sở tổ chức các phong trào thi đua về ATVSLĐ, với hơn 1,3 triệu người tham gia, huy động hơn 89 nghìn sáng kiến cải thiện điều kiện lao động...

Để đạt được những thành tựu đáng kể này cần phải nhắc tới sự song hành của quá trình xây dựng và ban hành các quy định pháp luật ngày càng hoàn thiện và chặt chẽ hơn, tạo hành lang pháp lý vững chắc cho công tác ATVSLĐ. Những con số đáng chú ý như Quốc hội đã thông qua 2 bộ luật, 8 luật có liên quan đến ATVSLĐ, đó là Bộ luật Lao động, Bộ luật Hàng hải Việt Nam, Luật ATVSLĐ, Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, Luật Tiêu chuẩn Quy chuẩn kỹ thuật, Luật Hóa chất, Luật Năng lượng nguyên tử, Luật Điện lực, Luật Xây dựng, Luật Dầu khí. Bên cạnh đó, Chính phủ ban hành 17 nghị định, Thủ tướng Chính phủ ban hành 6 quyết định, các Bộ ban hành 135 thông tư. Bộ LĐ-TB&XH, Bộ Y tế đã ban hành 50 quy chuẩn, cùng với hàng trăm quy chuẩn của Bộ khác liên quan. Các địa phương ban hành nghị

quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và quyết định của Ủy ban nhân dân để tổ chức triển khai thực hiện.

Đặc biệt, trong Văn kiện Đại hội XIII năm 2021 đã đặt ra định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030 là phải “giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, an ninh con người, an ninh kinh tế, an ninh mạng, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương”. Như vậy, công tác ATVSLĐ chính là một trong những mắt xích tất yếu trong nhiệm vụ bảo đảm an toàn xã hội, an ninh con người.

Hoàn thiện pháp luật trong bối cảnh mới

Dù vậy, thực tế cũng cho thấy, bên cạnh những thành tựu đạt được, công tác ATVSLĐ vẫn còn nhiều hạn chế xuất phát từ cả nguyên nhân khách quan và chủ quan. Nguyên nhân chủ quan có thể kể tới: một bộ phận cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền địa phương và doanh nghiệp chưa quan tâm tới công tác ATVSLĐ, dẫn tới công tác lãnh đạo, chỉ đạo chưa đáp ứng yêu cầu. Công tác tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra chưa thường xuyên. Nhiều người lao động và người sử dụng lao động còn thiếu kiến thức, kỹ năng làm việc an toàn, nhưng vẫn chủ quan, lơ là, chưa quan tâm, chú ý chấp hành đúng pháp luật về ATVSLĐ. Việc khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp và điều trị, phục hồi chức năng lao động cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp chưa được thực hiện đầy đủ. Nghiên cứu,

ứng dụng khoa học, công nghệ về ATVSLĐ còn chưa theo kịp quá trình phát triển sản xuất.

Các nguyên nhân khách quan phải nhắc tới những thách thức mới phát sinh trong tình hình hiện nay. Nổi bật như biến đổi khí hậu dẫn đến thời tiết, thiên tai cực đoan, khó lường, trong khi đô thị hoá và công nghiệp hoá vẫn ngày càng phải đẩy nhanh. Cách mạng công nghiệp 4.0 cũng liên tục xuất hiện nhu cầu về các thị trường mới như chất bán dẫn, tín chỉ carbon. Bên cạnh đó, quá trình đẩy mạnh các ngành khai khoáng, xây dựng, cơ khí, chế tạo, lắp ráp và quá trình chuyển dịch lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp cũng làm tăng thêm nhiều nguy cơ về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Đáng nói, việc hội nhập ngày càng sâu rộng với quốc tế đòi hỏi công tác ATVSLĐ tại Việt Nam phải nâng cao hơn nữa, tương ứng các nước phát triển. Ví dụ như, các tiêu chuẩn ATVSLĐ cũng là một trong những hàng rào kỹ thuật đối với hàng hoá Việt Nam khi xuất khẩu sang các nước phát triển.

Rõ ràng, bối cảnh mới đặt ra nhiều yêu cầu mới đối với công tác ATVSLĐ. Do vậy, ngày 19/3/2024, Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 31-CT/TW về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác ATVSLĐ trong tình hình mới, nhằm kịp thời cập nhật những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đáp ứng yêu cầu tình hình mới gắn với Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Cụ thể, Chỉ thị số 31-CT/TW đặt ra các mục tiêu như: Tỷ lệ tai nạn lao động chết người giảm ít nhất 4%/năm; Số người lao động làm việc trong môi trường tiếp xúc với các yếu tố có nguy cơ được khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp tăng ít nhất 5%; Số cơ sở phát hiện yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động tăng ít nhất 5%. Theo đó, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt nhiều nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm. Đặc biệt cần chú trọng tới việc bảo đảm quyền của người lao động, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương và thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

An toàn lao động là lĩnh vực rất rộng, liên quan đến nhiều lĩnh vực pháp luật khác nhau như quản lý và tiết kiệm tài nguyên, quản lý quy trình sản xuất và kinh doanh, bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe con người, phòng ngừa rủi ro trong lao động, các tiêu chuẩn quốc tế... Bởi vậy, trong thời gian tới sẽ có nhiều chính sách mới được xây dựng, nhằm hướng tới tạo ra những đột phá sâu rộng hơn trong công tác ATVSLĐ nói riêng và an ninh con người nói chung. Cùng với đó, công tác phản biện xã hội cũng rất quan trọng, bảo đảm nâng cao nhận thức và tiếng nói của người lao động, cũng như các bên liên quan trong tiến trình xây dựng chính sách hiệu quả, đáp ứng các yêu cầu cấp bách từ thực tế. **ĐỖ TRANG**

XÂY DỰNG VĂN HÓA AN TOÀN LAO ĐỘNG

QUẢY RỐI TÌNH DỤC TẠI CÔNG SỞ:

Một góc nhìn về an toàn lao động

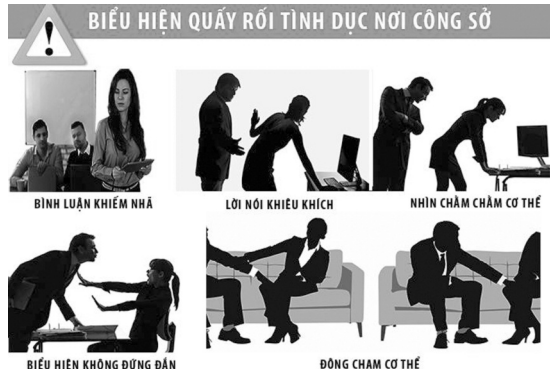
Những năm gần đây, vấn đề về quấy rối tình dục tại nơi làm việc khiến dư luận bức xúc. Nạn nhân của việc quấy rối tình dục tại công sở không chỉ bị ảnh hưởng trực tiếp đến thể chất, tinh thần mà còn bị ảnh hưởng đến việc thực hiện các quyền, an toàn lao động, sự tự do và phát triển của họ trong xã hội.

Trầm cảm, mất việc làm khi bị quấy rối tình dục

Gần đây, thông tin về việc một nhân viên nữ Công ty Cổ phần Văn hóa và Truyền thông N.N (Nhà sách N.N) xin nghỉ việc khi bị quấy rối tình dục (QRTD). Sau một thời gian im lặng, sáng 18/4/2024, fanpage Facebook của N.N đăng bài viết được cho là của Tổng Giám đốc nhà sách N.N xin lỗi và giải thích về sự việc nói trên. Ban Giám đốc Công ty N.N quyết định tạm thời ngừng vị trí công tác của Tổng Giám đốc. Sự việc bị tố "quấy rối nhân viên nữ" đã khiến lãnh đạo N.N nhận nhiều chỉ trích, thậm chí nhiều người còn kêu gọi tẩy chay nhà sách này.

Trước đó, một số trường hợp tố cáo của các nạn QRTD tại công sở. Ông T.H.P - Viện trưởng VKSND thị xã T.B bị chị P.T.V.V (SN 1995, chuyên viên VKSND thị xã T.B) tố cáo một buổi tối sau khi uống bia tại trụ sở cùng với 5 người trong cơ quan, ông P. gọi chị V vào phòng để nhờ "bắt gió". Tại đây, ông P. có những cử chỉ thiếu chuẩn mực, đòi cho quan hệ tình dục. Chỉ khi chị V cắn lưỡi thì ông P. mới bỏ ra và chị chạy về phòng.

Với hành vi tương tự, mới đây, ông L.H.S, Tỉnh ủy viên, Bí thư kiêm Chủ tịch UBND huyện C.T đã bị bãi nhiệm đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026 vì "vi phạm nghiêm trọng về đạo đức, lối sống". Ông L.H.S. có liên quan đến nghi án hiếp dâm 1 nữ cán bộ huyện C.T, vì



Cảnh giác với những biểu hiện QRTD tại công sở (Ảnh: Web Cool)



Đừng im lặng khi bị quấy rối tình dục tại công sở (Ảnh: VBCWE)



Các biện pháp phòng tránh quấy rối tình dục công sở. (Ảnh: Web Cool)

phạm quy chế làm việc, thiếu tu dưỡng, rèn luyện, vi phạm quy định về những điều đảng viên không được làm, quan hệ bất chính với cán bộ thuộc quyền.

Năm 2020, ông Đ.D.A (nguyên Phó Giám đốc Sở KH&ĐT Thái Nguyên) bị nữ nhân viên cấp dưới tố cáo hành vi xâm phạm nhân phẩm, danh dự. Theo nội dung tố cáo, chiều 3/8, ông Đ.D.A. đã gọi điện và nhắn tin cho chị N.T.T sang phòng làm việc của mình. Khi nữ nhân viên này đến phòng, ông A. đã khóa cửa phòng lại, sau đó có những hành vi không đúng chuẩn mực. Nữ nhân viên đã cố gắng chống cự, chạy thoát được ra ngoài, thông báo cho đồng nghiệp và lãnh đạo sở. Tối cùng ngày, chị T trình báo cơ quan công an về sự việc trên và đề nghị Cơ quan CSĐT khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với ông Đ.D.A. 10 ngày sau, UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quyết định số 2642, cách chức đối với chức vụ Phó Giám đốc KH&ĐT của ông Đ.D.A.

Các nạn nhân hãy dũng cảm tố cáo

Trên thực tế, có rất nhiều nạn nhân bị QRTD chôn công sở như các nạn nhân trên, nhưng

không phải ai cũng dũng cảm đứng lên tố cáo hành vi này. Họ phải đối diện với nhiều nỗi sợ khác nhau: sợ mất việc, sợ ghét, đồng nghiệp đánh giá, gia đình xấu hổ. Một số người còn có tâm lý đổ lỗi cho nạn nhân: "Chắc tính cách lẳng lơ, ăn mặc thế nào mới bị "gạ tình"?".

Theo số liệu khảo sát từ Tổ chức ActionAid tại Việt Nam (là một tổ chức quốc tế chống đói nghèo làm việc tại hơn 40 quốc gia), có tới 87% phụ nữ và trẻ em gái tham gia khảo sát đã từng bị quấy rối tình dục nơi công cộng; 53,7% nhân viên văn phòng và 59,5% công chức nhà nước từng bị quấy rối tình dục từ hai đến năm lần. Có 89% nam giới và những người chứng kiến đã thấy các hành vi này, nhưng 2/3 trong số họ không làm gì cả.

Một số nhân viên nam có những lời lẽ trêu ghẹo, mang bộ phận nhạy cảm của đồng nghiệp nữ ra đàm đông làm trò cười và cho rằng đó là chuyện "trêu vui thôi mà", nhưng ít ai nghĩ đến những ảnh hưởng tâm lý của các nạn nhân. Trong đó, hình thức QRTD bằng lời nói ở Việt Nam đôi khi vẫn bị xem thường, thậm chí còn bị nhiều người coi nhẹ bởi quan niệm sai

lầm: "làm hoa cho người ta hái, làm gái cho người ta trêu...". Chính vì vậy, mọi người thường thờ ơ, hoặc không nhận ra tính nghiêm trọng của những hành vi đó. Vì thế, hành vi QRTD nơi công cộng và trong môi trường làm việc vẫn âm thầm diễn biến phức tạp.

Chị H.T.C (29 tuổi, Bắc Giang) là nạn nhân của QRTD không khỏi bức xúc, xót xa khi mình bị người chồng hiểu lầm, bắt nghi việc và bị trầm cảm một thời gian. Cách đây 5 năm, chị C là công nhân tại nhà máy dệt. Ngày ấy, chị rất yêu thích công việc này, chăm chỉ làm tăng ca để cải thiện cuộc sống. Một lần, nam đồng nghiệp mời chị ra góc sân công ty nhờ chị gửi quà cho người thân. Vừa đưa gói quà, nam đồng nghiệp đã ôm ghì và hôn chị. Chị C rất bất ngờ vội đẩy ra. Không ngờ, chồng chị C đi đón vợ đã nhìn thấy và cho rằng chị và đồng nghiệp có tình ý với nhau. Dù giải thích thế nào, chồng chị C vẫn không tin và bắt chị nghỉ việc. Ám ức, chị làm đơn tố cáo nam nhân viên đó thì lãnh đạo công ty dọa chị không nên tố cáo vì "xấu chàng, hổ ai": "Cô muốn công ty chi chò vào cô là cô lẳng nhăng với đồng nghiệp?"

Muốn làm to chuyện để chồng con cô xấu hổ về mình"? Lo sợ bị gièm pha, chị C rút đơn tố cáo và nghỉ việc, về nhà làm ruộng. Nghĩ lại câu chuyện xảy ra với mình cách đây 5 năm, chị C vô cùng hối hận: "Nếu ngày đó tôi dũng cảm tố cáo nam đồng nghiệp kia thì tôi đã bảo vệ sự trong sạch của mình cũng như góp phần làm sạch môi trường lao động, tạo sự an toàn lao động. Để không đồng nghiệp nữ nào bị QRTD như tôi".

Tiến sĩ Khuất Thu Hồng, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Phát triển Xã hội cho hay, để xóa bỏ QRTD từ nơi làm việc, trách nhiệm sẽ thuộc về nhiều phía. Trước hết, các doanh nghiệp cần phải thiết lập các chính sách và quy định rõ ràng về QRTD và áp dụng chúng một cách nghiêm túc. Lãnh đạo và các nhân viên cũng cần phải tham gia vào việc tạo ra môi trường làm việc an toàn và không phân biệt đối xử. Nếu không xử lý tình hình, đơn vị sẽ gánh chịu thiệt hại nặng nề không chỉ về mặt uy tín mà còn về mặt kinh doanh, như đã thấy trong trường hợp của đơn vị xuất bản vừa qua.

Với nạn nhân, việc tố cáo đến cơ quan chức năng là một bước quan trọng. Họ cần liên hệ với các cơ quan như cảnh sát hoặc cơ quan quản lý lao động để báo cáo vụ việc và nhận được sự hỗ trợ pháp lý. Mặc dù hầu hết các vụ việc xảy ra bất ngờ và nạn nhân không kịp chuẩn bị bằng chứng, nhưng việc tố cáo vẫn là bước đầu tiên quan trọng trong việc bảo vệ bản thân và ngăn chặn các vụ quấy rối tương lai.

Các cơ quan cần thành lập các phòng tư vấn tâm lý, phục hồi sức khỏe tinh thần cho nạn nhân sau khi bị QRTD. Đối với những nạn nhân sau khi trải qua QRTD sẽ thường gặp nhiều vấn đề tâm lý, vì vậy, họ rất cần có sự quan tâm cũng như giúp đỡ từ doanh nghiệp. Với sự giúp đỡ từ các chuyên gia, nạn nhân bị QRTD được hỗ trợ trong việc phục hồi sức khỏe tinh thần và xây dựng lại niềm tin vào bản thân. **BẢO CHÂU**

Ở Việt Nam, theo quy định tại Khoản 9 Điều 3 Bộ luật Lao động năm 2019: "QRTD tại nơi làm việc là hành vi có tính chất tình dục của bất kỳ người nào đối với người khác tại nơi làm việc mà không được người đó mong muốn hoặc chấp nhận. Nơi làm việc là bất kỳ nơi nào mà người lao động thực tế làm việc theo thỏa thuận hoặc phân công của người sử dụng lao động". Hành vi này có thể xảy ra dưới dạng trao đổi như để nghị, yêu cầu, gợi ý, đe dọa, ép buộc đối quan hệ tình dục lấy bất kỳ lợi ích nào liên quan đến công việc; hoặc những hành vi có tính chất tình dục không nhằm mục đích trao đổi nhưng khiến môi trường làm việc trở nên khó chịu và bất an, gây tổn hại về thể chất, tinh thần, hiệu quả công việc và cuộc sống của người bị quấy rối. Hành vi QRTD được liệt kê cụ thể tại Khoản 2 Điều 84 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020

của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động (Nghị định số 145/2020/NĐ-CP) như sau: Hành vi mang tính thể chất gồm hành động, cử chỉ, tiếp xúc, tác động vào cơ thể mang tính tình dục hoặc gợi ý tình dục; QRTD bằng lời nói gồm lời nói trực tiếp, qua điện thoại hoặc qua phương tiện điện tử có nội dung tình dục hoặc có ngụ ý tình dục; QRTD phi lời nói gồm ngôn ngữ cơ thể; Trưng bày, miêu tả tài liệu trực quan về tình dục hoặc liên quan đến hoạt động tình dục trực tiếp hoặc qua phương tiện điện tử.

Căn cứ Điều 118 Bộ luật Lao động 2019 quy định về nội quy lao động thì người sử dụng lao động buộc phải quy định các nội dung về phòng, chống QRTD tại nơi làm việc và trình tự, thủ tục xử lý các hành vi này vào nội quy lao động và

phải được niêm yết ở những nơi cần thiết tại nơi làm việc.

Căn cứ Khoản 1 Điều 85 Nghị định 145/2020/NĐ-CP quy định về người sử dụng lao động về phòng, chống QRTD tại nơi làm việc như sau: Nghiêm cấm hành vi QRTD tại nơi làm việc;

Quy định chi tiết, cụ thể về các hành vi QRTD tại nơi làm việc phù hợp với tính chất, đặc điểm của công việc và nơi làm việc; Trách nhiệm, thời hạn, trình tự, thủ tục xử lý nội bộ đối với hành vi QRTD tại nơi làm việc, bao gồm cả trách nhiệm, thời hạn, trình tự, thủ tục khiếu nại, tố cáo, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các quy định có liên quan; Hình thức xử lý kỷ luật lao động đối với người thực hiện hành vi QRTD hoặc người tố cáo sai sự thật tương ứng với tính chất, mức độ của hành vi vi phạm; Bồi thường thiệt hại cho nạn nhân và các biện pháp khắc phục hậu quả.

XÂY DỰNG VĂN HÓA AN TOÀN LAO ĐỘNG

Văn hóa an toàn – “sức mạnh” bảo vệ người lao động

Không phải đến bây giờ, khi hàng loạt các vụ tai nạn lao động nghiêm trọng xảy ra và nguy cơ mất an toàn lao động luôn rình rập doanh nghiệp, người lao động, vấn đề văn hóa an toàn mới được quan tâm. Nhưng cần làm gì để văn hóa an toàn thực sự trở thành “sức mạnh” bảo vệ người lao động, giúp doanh nghiệp quản trị rủi ro, thì đó vẫn là vấn đề mới ở Việt Nam và rất cần được quan tâm.

Sự đảm bảo để “con thuyền kinh tế, xã hội” của Việt Nam vươn ra biển lớn hội nhập

Ngày 25/12/1958, khi đi thăm Nhà máy Cơ khí Hà Nội, Hồ Chủ tịch đã căn dặn: “Phải bảo đảm an toàn lao động, vì người lao động là vốn quý nhất”. Hiến pháp năm 2013 của nước CHXHCN Việt Nam khoản 2 Điều 35 quy định: “Người làm công ăn lương được bảo đảm các điều kiện làm việc công bằng, an toàn; được hưởng lương, chế độ nghỉ ngơi”.

Chỉ thị số 29-CT/TW năm 2013 về đẩy mạnh công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế nêu rõ: “Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức chủ động bảo đảm an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ) cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân; Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao hiểu biết, kỹ năng phòng tránh tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và bảo đảm vệ sinh lao động cho người lao động...”.

Tại Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 -2030: “Giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, an ninh con người, an ninh kinh tế, an ninh mạng, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương”.

Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) đưa ra định nghĩa về văn hóa an toàn (VHAT) là: “VHAT tại nơi làm việc là văn hoá mà trong đó có quyền một môi trường làm việc an toàn và vệ sinh của người lao động được tất cả các cấp tôn trọng. Hệ thống các quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ, nguyên tắc phòng ngừa được ưu tiên hàng đầu”. Từ đó, ILO kêu gọi các quốc gia hưởng ứng chiến lược toàn cầu về ATVSLĐ dựa trên 2 cơ sở: nâng cao VHAT và thực hiện hệ thống quản lý ATVSLĐ. Thế giới phẳng, trong quá trình hội nhập, Việt Nam phải chấp hành nghiêm ngặt các tiêu chuẩn lao động như: tiêu chuẩn ATVSLĐ của ILO, Tổ chức Tiêu chuẩn hóa quốc tế và trong các hiệp định Thương mại thế giới mới. Bởi tiêu chuẩn ATVSLĐ chính là hàng rào kỹ thuật đối với hàng hóa Việt Nam và đặc biệt trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0...

Từ góc nhìn bao quát trên, có thể nói công tác chăm lo, đảm bảo an toàn, sức khỏe và tính mạng cho người lao động là một trong những chủ trương, chính sách lớn luôn được Đảng và Nhà nước ta quan tâm, coi trọng từ trước tới nay và cũng là sự đảm bảo để “con thuyền kinh tế, xã hội” của Việt Nam vươn ra biển lớn hội nhập.



●Tọa đàm Quản trị rủi ro bằng văn hóa an toàn, tầm nhìn và mô hình hiệu quả ở Việt Nam lần thứ nhất năm 2024. (Nguồn ảnh: Viện KHATVSLĐ)



●Vấn đề an toàn lao động tại doanh nghiệp ngày càng được quan tâm. (Nguồn: laodongcongdan.vn)

Văn hóa an toàn hướng đến người lao động

Những người hoạt động trong lĩnh vực ATLĐ thường hay nhắc đến câu nói của Ferdinand Porsche - vị Chủ tịch đầu tiên của hãng xe hơi Volkswagen: “Hãy làm tất cả để cho người lao động của chúng ta đêm nằm mong trời mau sáng dậy đi làm”. Sờ dĩ câu nói này được nhắc tới bởi đó chính là việc hình thành, củng cố và duy trì VHAT trong doanh nghiệp.

Hội nghị lao động Quốc tế tổ chức ở Geneve tháng 6/2003, VHAT chỉ rõ: “Là một văn hoá, trong đó người lao động có quyền được tạo điều kiện làm việc an toàn và hợp vệ sinh, được ba bên trong quan hệ lao động gồm: Nhà nước, người sử dụng lao động và người lao động tôn trọng và tham gia tích cực vào việc bảo đảm ATVSLĐ thông qua một hệ thống quản lý với các quyền, trách nhiệm và bổn phận, trong đó nguyên tắc phòng ngừa được ưu tiên hàng đầu”.

Tại Tọa đàm “Quản trị rủi ro bằng văn hóa an toàn, tầm nhìn và mô hình hiệu quả ở Việt Nam lần thứ nhất năm 2024” diễn ra vào cuối tháng 4/2024 do Viện Khoa học an toàn và vệ sinh lao động, TS Nguyễn Anh Thơ - Viện trưởng nhấn mạnh: “Các quan điểm về đánh giá và quản lý rủi ro thông qua VHAT được Chính phủ của các quốc gia phát triển đưa ra trong nội dung thiết yếu của kế hoạch phòng, chống, ngăn ngừa các thảm họa trong lao động, sản xuất và thậm chí trong cả đời sống xã hội. Đặc biệt, đánh giá và quản lý rủi ro là một yêu cầu quan trọng bắt buộc trong việc xây dựng hệ thống quản lý về ATVSLĐ nhằm khống chế, kiểm soát các sự cố, tai nạn tại nơi làm việc”.

Từ góc nhìn của Hội khoa học kỹ thuật ATVSLĐ Việt Nam, GS.TS Lê Văn Trình -

Chủ tịch Hội đưa ra nhận định: “VHAT là quản lý ATVSLĐ một cách toàn diện ở tất cả các khía cạnh, từ luật pháp tới quản lý và kỹ thuật, là việc làm hết sức cần thiết giúp đem lại điều kiện lao động an toàn và lành mạnh cho người lao động. Đối tượng trung tâm và được ưu tiên bảo vệ của ATVSLĐ và phòng ngừa rủi ro là con người. Bởi vậy, nhận thức, hành vi, sự tương tác về văn hóa và xã hội của người lao động và văn hóa doanh nghiệp cần được chú trọng”.

Thực tế cho thấy, tiếp cận ATVSLĐ từ khía cạnh văn hóa doanh nghiệp có thể đem tới sự cải thiện bền vững hiệu quả hoạt động ATVSLĐ của doanh nghiệp. Tại Tọa đàm, theo bà Trần Phương Thảo - Ban An toàn, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), EVN đã xây dựng Đề án nâng cao hiệu quả quản lý công tác an toàn giai đoạn 2021 - 2025, trong đó đặt ra các mục tiêu, nhiệm vụ như: giảm tối thiểu 30% tần suất tai nạn và ngăn ngừa, giảm thiểu tai nạn bền vững hướng tới không có tai nạn chết người; xây dựng và thực thi VHATLĐ; nghiên cứu ứng dụng hệ thống quản lý an toàn theo tiêu chuẩn quốc tế (ISO 45001).

“EVN đã thực hiện khảo sát về VHAT với hơn hơn 22.000 người tại 22 đơn vị thí điểm cho thấy, đa số cán bộ quản lý, cán bộ an toàn, người lao động đều nhất quán về mục đích xây dựng VHAT, về các yếu tố liên quan tới VHAT; nhận thức được trách nhiệm đối với công tác an toàn; ủng hộ việc xây dựng VHAT tại doanh nghiệp... EVN có 12 nguyên tắc cơ bản thực thi văn hóa an toàn và để thực thi EVN đã, đang và sẽ áp dụng bộ tiêu chí đánh giá VHATLĐ; xây dựng bộ quy tắc VHATLĐ; xây dựng sổ tay VHATLĐ; đào tạo tăng cường VHATLĐ theo các lộ trình 2024 - 2025 và 2025 - 2030” - bà Trần Phương Thảo cho biết.

Theo GS.TS Lê Văn Trình, trong mỗi doanh nghiệp, cùng với văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân, thì VHAT là sự hoàn thiện của “thể chân kiềng” để đảm bảo cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

“Văn hóa ATVSLĐ cần được hoàn thiện trong quan hệ lao động. Trong đó, Nhà nước có trách nhiệm xây dựng được hệ thống pháp luật ATVSLĐ hoàn chỉnh và kiểm tra giám sát việc thực hiện. Người sử dụng lao động có trách nhiệm chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, xây dựng hệ thống quản lý ATVSLĐ tại doanh nghiệp, xây dựng quy trình làm việc an toàn, chăm lo cải thiện điều kiện lao động cho người lao động, tạo điều kiện tốt nhất để người lao động thực thi quy trình, quy phạm ATVSLĐ. Còn người lao động cần tự giác thực hiện các qui trình, qui phạm ATVSLĐ; tự thân nêu cao ý thức tự bảo vệ mình” - GS.TS Lê Văn Trình nhấn mạnh.

Cũng theo GS.TS Lê Văn Trình, nếu người sử dụng lao động ý thức được về văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân và VHAT trong sự phát triển của doanh nghiệp mình, thì doanh nghiệp sẽ phát triển bền vững. Thực hiện VHAT trong thời kỳ hội nhập là giúp doanh nghiệp tạo ra môi trường lao động tốt, bảo đảm ATVSLĐ, một môi trường văn hóa lành mạnh, vui tươi, phấn khởi cho người lao động an tâm sản xuất, cuộc sống vật chất ổn định, đem lại lợi ích to lớn cho doanh nghiệp, từ đó tạo ra sự tin tưởng của người sử dụng sản phẩm; sự tin nhiệm của những người hợp tác. Đặc biệt tạo môi trường thuận lợi cho các nhà đầu tư, đối tác an tâm liên doanh liên kết với doanh nghiệp giúp doanh nghiệp phát triển một cách bền vững.

“Quá trình xây dựng VHAT bao gồm việc cải tiến các hệ thống và sử dụng công nghệ mới. Để xây dựng và đạt được VHAT, Nhà nước có trách nhiệm xây dựng và thực hiện một chính sách chặt chẽ về ATVSLĐ nhằm nâng cao văn hóa phòng ngừa trong tất cả các công dân, bắt đầu bằng công tác giáo dục. Hệ thống quản lý ATVSLĐ ở cấp doanh nghiệp (ISO 45001) là chìa khoá của sự phát triển không ngừng nhằm xây dựng và duy trì một VHAT mang tính phòng ngừa cấp quốc gia. Vì thế, người sử dụng lao động có trách nhiệm cam kết cung cấp môi trường làm việc an toàn và vệ sinh thông qua việc thiết lập các hệ thống quản lý ATVSLĐ dựa trên Hướng dẫn của ILO (ILO-OSH 2001, ISO 45001)”. **HỒNG MINH**

Về thăm di tích thành Chiềng Lê của vị tướng quân Hoàng Công Chất



● Tôn tượng Anh hùng áo vải - Tướng quân Hoàng Công Chất. (Ảnh: Đình Châu)



● Một nghi thức trong Lễ hội Thành Bản phủ. (Ảnh: Mai Hoa)



● Thành Bản Phủ - Đền thờ Hoàng Công Chất. (Ảnh: Mai Hoa)

Người anh hùng áo vải - Tướng quân Hoàng Công Chất được xem là biểu tượng, là niềm tin cho tinh thần đại đoàn kết các dân tộc, yêu nước, chống giặc ngoại xâm ở thế kỷ 18. Di tích thành Bản Phủ (thành Chiềng Lê) - đền Hoàng Công là di sản văn hóa quý báu, là niềm tự hào của Điện Biên nói riêng và cả nước nói chung. Nơi đây trở thành điểm đến thiêng liêng trong hành trình về nguồn của du khách khi ghé thăm Điện Biên.

Đánh đuổi giặc ngoại xâm, xây dựng thành Chiềng Lê

Tương truyền, vào thế kỷ XVIII, có nhân vật Hoàng Công Chất xuất thân trong một nông dân nghèo tại Thái Bình, đã dựng cờ khởi nghĩa chống triều đình chúa Trịnh với mong muốn xóa bỏ bất công, cứu giúp nhân dân.

Dưới thời vua Lê Dụ Tông, miền Tây Bắc bị giặc Phê từ Thượng Lào tràn vào xâm lược, cướp bóc, giết hại dân lành, sau đó, lại bị giặc Giảng từ Vân Nam (Trung Quốc) kéo đến tranh giành và dồn giặc Phê (Pong) vào khu vực "động Mãnh Thiên" (tiếng Thái gọi là Mường Then, tiếng phổ thông là Mường Thanh, tức trung tâm Điện Biên Phủ). Trước tình thế đó, thủ lĩnh của các dân tộc Thái tại Mường Thanh là Lò Văn Ngải, Lò Văn Khanh đứng lên tập hợp, lãnh đạo dân Mường Thanh chống giặc, song lực còn yếu, nghĩa quân chịu nhiều tổn thất, phải rút lên vùng núi cao bảo toàn lực lượng. Khi gặp nghĩa quân của Hoàng Công Chất (đang trên đường chuyển căn cứ lên Mường Thanh), các thủ lĩnh người Thái đã cầu cứu và Hoàng Công Chất đã đồng ý liên kết với quân của thủ lĩnh người Thái đánh đuổi, tiêu diệt giặc Phê, giải phóng Mường Thanh, bảo vệ miền biên giới Tổ quốc.

Sau đó, Hoàng Công Chất cho tiến hành xây dựng thành Chiềng Lê (nay gọi là thành Bản Phủ) từ năm 1758 đến năm 1762 để làm

căn cứ cho nghĩa quân tại vị trí trung tâm cánh đồng Mường Thanh. Sử sách còn ghi, thành Chiềng Lê rộng 80 mẫu, dựa lưng vào dòng sông Nậm Rốm, có đường thành đắp bằng đất trồng tre gai, bên ngoài có hào rộng từ 4-5m, sâu 10m, thành cao 5m, mặt thành rộng 4 đến 6m. Thành có 4 cửa: Tiền, hậu, tả, hữu. Ở mỗi cửa có đắp đồn cao, có vọng tiêu là nơi lính đóng. Giữa thành có phủ là nơi các thủ lĩnh nghĩa quân đóng.

Cùng với việc củng cố căn cứ Mường Thanh, tướng Hoàng Công Chất còn ra sức mở rộng địa bàn hoạt động ra khắp miền Tây Bắc, xuống tới Bạch Hạc - Việt Trì ở lưu vực sông Thao, sang tới Thượng Lào, cùng với đó, ngăn chặn nguy cơ xâm lấn, quấy phá của thổ phi Mãn Thanh từ phía Bắc, bảo vệ cuộc sống của nhân dân. Mường Thanh trở thành khu trung tâm văn hóa, chính trị của đất Tây Bắc.

Vị tướng Hoàng Công Chất làm nhiều điều tốt cho dân như chia ruộng đất cho người dân, bảo vệ dân, chống được mọi cuộc xâm lấn, duy trì an ninh trật tự trong vùng... Ông được nhân dân các dân tộc Tây Bắc tôn kính, ngợi ca: "Chúa thật yêu dân/ Chúa xây bản mường/ Ai cũng nhờ chúa mà sống yên vui"...

Lễ hội tưởng nhớ "Chúa xây bản mường"

Đề ghi nhớ công ơn của tướng Hoàng Công Chất, nhân dân các

dân tộc tại Mường Thanh đã lập đền thờ ông cùng các bộ tướng trong thành Bản Phủ. Đền thờ Hoàng Công Chất - thành Bản Phủ cách thành phố Điện Biên khoảng 15km, nằm ở trung tâm cánh đồng Mường Thanh trù phú, vựa thóc lớn của vùng Tây Bắc.

Ban đầu, đền thờ Hoàng Công Chất là căn nhà 2 gian, mái lợp cỏ tranh. Sau khi mái cỏ bị cháy do hậu quả đốt nương của bà con, ngôi đền đã được tu sửa khang trang, mái lợp ngói. Bên cạnh đền, nhân dân đã trồng 3 cây đa, đề, si chung vào một gốc, gọi là cây đoàn kết để thể hiện tinh thần đoàn kết keo sơn giữa người Thái, người Kinh và các dân tộc anh em trên mảnh đất Điện Biên Phủ anh hùng. Kể từ năm 1994, khi đền thờ Hoàng Công Chất chính thức được Bộ Văn hóa - Thông tin công nhận xếp hạng di tích lịch sử.

Trải qua thời gian, thăng trầm của lịch sử, một số dấu tích vòng tường thành vẫn còn tồn tại, là một trong những chứng tích ghi dấu ấn lịch sử quan trọng của vị tướng Hoàng Công Chất và nhân dân Tây Bắc trong công cuộc chống thù trong giặc ngoài, bảo vệ vững chắc vùng biên cương Tổ quốc.

Ngày nay, tuy không còn mang dáng vẻ rộng lớn như xưa nhưng di tích Thành Bản Phủ được tôn tạo một đoạn tường thành để khách thăm quan có thể liên tưởng về tòa thành cổ uy nghi, bề thế, một công trình kiến trúc quân sự trấn thủ vùng biên cương. Bên cạnh đó, xây mới nhiều công trình như: Cổng thành Bản Phủ, nhà sàn cộng đồng, ao sen kè đá. Tuy được xây mới nhưng công thành Bản Phủ được xây theo kiến trúc cổ, bên trên công thành có kỳ đài và vọng gác rất phù hợp với cảnh quan của khu di tích.

Đứng trên vọng thành, du khách có thể ngắm nhìn phong cảnh toàn vùng với những mái nhà sàn thấp thoáng ẩn hiện sau những rặng tre xanh và cánh đồng

trải dài. Khu vực bên trong thành có nhà sàn văn hóa đủ sức chứa hàng trăm người, hai bên tường thành là ao sen kè đá chung quanh cùng hệ thống đường gạch và sân bãi rộng phục vụ cho những hoạt động văn hóa, lễ hội, vui chơi và thi đấu thể thao.

Tại trung tâm đền thờ sừng sững cây cổ thụ niên đại 300 năm được người dân nơi đây gọi là cây đại đoàn kết. Bởi cùng chung một gốc, nhưng lại là sự hòa hợp của 3 cây si, cây đa, cây đề gắn kết, hòa quyện vào nhau, tỏa bóng mát cho cả sân đền. Tương truyền rằng, cây cổ thụ này là do thủ lĩnh Hoàng Công Chất và 2 vị thủ lĩnh người Thái là tướng Ngải và tướng Khanh cùng trồng. Trải qua bao biến cố thăng trầm của lịch sử, cây cổ thụ vẫn vững chãi, như biểu tượng của tinh thần đoàn kết giữa người Thái, người Kinh và các dân tộc anh em trên mảnh đất Mường Thanh, tinh đoàn kết giữa miền xuôi và miền ngược. Cạnh gốc đa cổ thụ là đền thờ Hoàng Công Chất cùng các bộ tướng. Đây là nơi để du khách dâng hương tỏ lòng thành kính và thành tâm khấn bái cầu xin an lành và những điều may mắn...

Những năm qua, huyện Điện Biên luôn tăng cường công tác giữ gìn, bảo vệ và tôn tạo, nâng cấp di tích để đáp ứng nhu cầu tìm hiểu của khách tham quan, du lịch trong và ngoài nước, đặc biệt là nhu cầu sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng của nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Lễ hội thành Bản Phủ - đền Hoàng Công Chất tưởng nhớ công ơn của người anh hùng nông dân Hoàng Công Chất và các tướng Lò Ngải, Lò Khanh, trước đây diễn ra vào ngày mùng 5/5 âm lịch (tương truyền đây là ngày nghĩa quân chiến thắng giặc Phê). Sau đó, lễ hội được đổi sang từ ngày 24 - 28/2 âm lịch trong tiết trời mùa xuân để phù hợp với không khí hội hè. Ngày chính hội là ngày 25/2 cũng là ngày mất của tướng quân Hoàng Công Chất.

Lễ hội đền Hoàng Công Chất

- Thành Bản Phủ gồm phần lễ và phần hội. Mở đầu lễ hội là các tiết mục mang đậm bản sắc văn hóa dân gian như: Múa rồng, biểu diễn trống hội. Phần lễ diễn ra trang nghiêm với những nghi thức thiêng liêng được gìn giữ như: Rước kiệu, dâng hương, đọc chúc văn tưởng nhớ, tri ân công đức của vị thủ lĩnh Hoàng Công Chất và kêu gọi tinh thần đoàn kết các dân tộc.

Phần rước kiệu và màn tái hiện lịch sử, minh họa hình ảnh của tướng quân Hoàng Công Chất cùng tướng Ngải, tướng Khanh đánh đuổi giặc Phê, giải phóng Mường Thanh: "Trước linh hồn những người đã khuất/ Các dân tộc ngược xuôi đoàn kết/ Yêu thương nhau như ruột thịt chan hòa/ Chung quả bầu, chung lỗ khoan xưa/ Gắn bó mãi như keo sơn... (Trích Điều văn ngày lễ hội)

Ngay sau phần lễ là không khí nhộn nhịp sôi động của các hoạt động văn hóa văn nghệ và các trò chơi dân gian truyền thống của đồng bào các dân tộc. Không khí thật sự sôi động với nhiều tiết mục như trình diễn trang phục dân tộc, múa hát, trò chơi dân gian như: đẩy gậy, tung còn, kéo co, nhảy bao bố, bịt mắt bắt vịt... Bên cạnh đó, du khách sẽ được thưởng thức những món ăn dân tộc hay mua những sản phẩm địa phương như: thổ cẩm, đan lát, sản phẩm lưu niệm...

Lễ hội đền Hoàng Công Chất đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận là Di sản phi vật thể quốc gia năm 2015. Lễ hội Hoàng Công Chất - Thành Bản Phủ ngoài ý nghĩa hoạt động tín ngưỡng còn là sự kiện văn hóa nhằm duy trì và phát huy những tinh hoa văn hóa của các dân tộc; Đồng thời cũng là dịp để giáo dục truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, khơi dậy tinh thần đoàn kết giữa các dân tộc và cùng chung tay xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc.

BẢO CHÂU (tổng hợp)

- Nếu mà bà không thương ông thì buông tha cho người ta để người ta còn đi lấy vợ nữa chứ?

Câu nói như từng bước đánh vào lòng Huyền những phát thật đau, đến độ cô tưởng chừng sắp khụy ngã xuống nếu không phải có chiếc bàn làm việc phía sau làm bệ đỡ. Đã nghĩ đến việc phải sống thật thu mình lại đủ để không ai có thể bước chân vào cũng như sẽ không bị ai làm cho tổn thương, cả soi mói nhưng đúng là để tồn tại trong cái xã hội này, sự cố gắng của một mình bản thân là không đủ. Xã hội này có những người nghe rất bận rộn trong cuộc sống đời thường của họ nhưng họ đủ “rảnh” để có thể bàn tán về cuộc sống riêng của một ai đó. Một ai đó dẫu đi ngoài cuộc chơi. Một ai đó dẫu đã thu mình lại nhỏ bé đến độ không ai biết một chút gì nhưng kì lạ thay, mỗi người trong cuộc chơi của họ. Họ đều có thể vẽ nên những câu chuyện dựa trên những gì ít ỏi mà họ biết. Cô chỉ thấy tay cười cổ đưa đây câu chuyện sao cho nó giảm nhẹ bớt, đủ để không xích mích. Xét cho cùng cuộc sống chôn vùi phòng vốn vậy, tỏ ra nghiêm trọng thì lời nói sẽ là “lời nói đùa”, còn giả bộ cho qua thì họa may mọi việc sẽ chìm xuống thành việc sau lưng. Cô đủ bận rộn với cuộc sống của riêng mình, hoặc giả cô vốn đã quen thuộc, không còn nghĩ mình có thể thay đổi mọi thứ như ngày còn trẻ nữa.

Cô pha một cốc café đắng, ngẩng đầu lên nhìn kim đồng hồ vừa bước qua con số mười hai, hơi chần chừ nhưng rồi nhìn đồng công việc vẫn còn đương dang dở trên laptop cô lại nhấp một ngụm. Công việc trên công ty đã đủ bận rộn nhưng cô vẫn còn nhận thêm việc tay trái về để làm đến quá nửa đêm. Cánh cửa phòng cô bật mở, mẹ cô bước vào trên tay là một bát mì nóng, cô vội đứng dậy đỡ:

- Con đói thì tự làm được mà. Sao giờ này má còn chưa ngủ nữa?

- Bây giờ bao giờ chịu ăn uống gì đâu, cứ làm mệt xong lăn ra ngủ. Không chừng mai má dô phòng lại thấy ngủ gục trên bàn như bữa.

Cô khẽ tự trách mình, lại đặt thêm một điều tự dặn bản thân là tuyệt đối không ngủ gật và cũng không để mẹ phát hiện mình làm xuyên đêm nữa. “Có lẽ là nên giả vờ đi ngủ, đợi má ngủ rồi mới dậy làm tiếp”. Cô đỡ mẹ về tận phòng rồi nói nhỏ:

- Đang dự án, nốt tối nay là con xong rồi đó má.

Về lại phòng, nửa đêm rồi nhưng chiếc

Buông

Truyện ngắn của LÊ HỨA HUYỀN TRẦN



Ảnh minh họa.

điện thoại vẫn reo vang tin nhắn: “Mai anh qua chờ em đi làm.” Và ngay sau đó là một tin nhắn khác: “Em không nên từ chối.” Cô mệt mỏi đặt điện thoại xuống, mối quan hệ này là gì nhỉ? Là ban đầu nó đã như vậy hay cô để nó thành như vậy?

Sau khi tốt nghiệp đại học, cô nhanh chóng được nhận vào một công ty chuyên ngành. Suốt cả cuộc đời của cô khi ấy tất cả chỉ xoay quanh hai chữ “phấn đấu”. Cô là con một trong nhà, gia đình phía nội vốn phong kiến, là một đại gia tộc ở ngoài Bắc. Cô chỉ biết kể từ khi cô chào đời, khi người mẹ vốn ốm yếu không thể sinh thêm được nữa trong khi ba cô là người con trai duy nhất của gia tộc, thì cô đã không thể gặp lại ba mình và cả gia đình nội. Họ bắt ba cô phải lựa chọn giữa gia tộc và mẹ con cô, và ba đã rời xa mẹ con cô. Một mình mẹ cô ôm cô đi về miền Trung quê hương và ở vậy nuôi cô đến tận giờ.

Kể từ khi có ý thức cô chưa bao giờ hận ba, cũng chưa bao giờ gặp lại ông.

Nhưng cô luôn cảm thấy mình là căn nguyên của mọi vấn đề, cô không lạc quan, luôn nhìn đời bằng con mắt tiêu cực và có xu hướng nhận lỗi về bản thân. Cuộc sống của hai mẹ con cũng đầy khó khăn vì vốn dĩ mẹ cô sức khỏe yếu nên nhận làm công việc gì cũng một thời gian không kham nổi, lâu dần cũng chỉ có thể nhận việc làm thêm về nhà, không đi làm các công ty được. Khi cô lớn thêm một chút, cô đã phụ mẹ vừa học vừa làm. Lớn lên thêm chút nữa khi nhìn mẹ ngày càng yếu đi cô càng tự đặt mọi gánh nặng lên vai: cố gắng học được học bổng, ngay khi tốt nghiệp cũng xin đủ công ty, quyết tâm đổi đời mà mục tiêu lớn nhất chính là không để mẹ phải khổ.

Cô cũng từng yêu, khi cô hai tư, cô yêu một đồng nghiệp cùng công ty. Quốc là một người chịu thương chịu khó luôn ở bên và hiểu được những hi sinh và ràng buộc của cô nhưng ngược lại, gia đình anh lại không chấp nhận được một gia đình mẹ

đơn thân. Dẫu thế, chưa bao giờ Quốc buông bỏ cô, anh không phải kiểu thuận theo cha mẹ để từ bỏ tình yêu của mình. Ở bên anh, cô luôn tự cho phép mình ích kỉ, thậm chí anh đã gạt bỏ tất cả để cầu hôn cô sau hai năm yêu. Nhưng... cô từ chối. Cô yêu anh, đó là thật. Nhưng mẹ cô chỉ có mỗi cô vì thế cô muốn ít ra mình có thể kiếm thật nhiều tiền để nếu về nhà chồng, mẹ có một mình khi rảnh mới qua thăm được thì ít ra vẫn có thể trang trải cuộc sống. Đáp lại, Quốc đã ôm cô rất chặt:

- Anh sẽ đợi em.

Anh yêu cô đủ để biết gánh nặng trên vai cô và suốt thời gian khi cả hai người quen nhau dường như anh luôn đối xử với cô tốt như chính gia đình mình. Hai chín tuổi, cô thậm chí lần lượt chứng kiến nhiều nữ đồng nghiệp lên xe hoa, có con, thậm chí có người đã đưa thứ hai, thứ ba trong khi cả hội từng hứa hẹn vui sẽ cùng bên nhau làm hội độc thân suốt kiếp. Cô đôi lúc cũng thấy cô đơn, cũng muốn có ràng buộc

T IẾNG LÒNG

Giọt trắng dưới biển

Biển Hồng Vân đẹp, là cái đẹp của một người phụ nữ kiều diễm, nhưng đồng đánh khó chiều. Buổi sáng nàng biển trong trẻo, êm ả, dịu dàng vỗ về chiếc váy màu xanh thiên thanh lên bãi cát mịn. Khi trưa vừa tới, mặt trời lên tới đỉnh đầu, nàng biển mở to đôi mắt trong vắt, khiến cho mọi người như có thể nhìn đến tận đáy tâm hồn của nàng. Vậy mà chiều vừa dịu con nắng hè, nàng đã lại giận dỗi vu vơ, xô những con sóng ồn ào, khiến mọi người chẳng dám bơi ra xa nữa.

Nhưng đối với tôi, biển hấp dẫn nhất là khi chập choạng giữa chiều và tối. Lúc những con sóng bạc đầu tro trọi lại một mình, thủy triều lên dần trong ráng chiều đỏ hồng, ở phía xa xa, vầng trăng khuyết lờ mờ hiện lên từ lúc nào. Biển gần tối bao giờ cũng vắng người, các gia đình lục đục đi về, vài hàng quán bắt đầu thu dọn. Những ngôi nhà gỗ xung quanh lên đèn, tiếng bát đĩa, gọi nhau đi ăn cơm riu rít. Chỉ còn lại biển

vẫn lặng lẽ vỗ, mùi muối mặn - cái mùi hơi tanh tanh hòa vào không khí đang nguội dần của hè. Những mảnh rêu cuộn lên, tràn xuống trong cơn sóng ngày một to. Ở phía xa ngoài biển khơi rộng lớn, mấy hòn đảo mờ ảo như bị phủ một lớp sương khói, rồi khuất dạng trước tầm mắt con người.

Trong buổi tàn dư cuối ngày, tôi bước xuống biển, dòng nước ấm áp xuyên qua những ngón chân, lớp cát mịn chìm vào bóng tối khi những tia nắng cuối cùng lặn về phía Tây. Bóng tối dần phủ lên mặt biển, cơn sóng dập dềnh khiến người đứng trong dòng nước chéng choáng như đang say. Nhưng chỉ ở dưới biển, ta mới có thể cảm nhận rõ được vẻ đẹp của vầng trăng. Khi những vệt trăng bạc in lên trên mặt nước, ánh trăng nhấp nhòe, dọn sóng rồi vỗ tan vào bờ cát vàng. Trăng ở biển rộng lắm, xa lắm, cứ như mắc võng trên bầu trời. Ấy vậy, mà vào những ngày rằm, mười sáu, mười bảy trăng lại to và tròn đến kỳ lạ.

Nếu như trăng ở thành phố khiến con người ngẩn ngơ, trăng ở các vùng núi làm du khách yên tĩnh cõi lòng, thì trăng trên biển lại khác, từng giọt ánh bạc rơi xuống những cơn sóng dập dềnh, đưa con người trôi về các kỷ ức ngọt ngào của cuộc đời. Đó là nụ cười của ai đó, là cặp mắt thơ mộng, một đôi môi mềm xinh. Là thứ tình yêu tuổi trẻ vội vàng, nồng nhiệt, day dứt như những câu thơ của Xuân Diệu. Gió biển rì rào tựa người bạn đang cất khúc hát xưa cũ “Dịu dàng đàn ánh tơ xanh/ Cho gió du dương điệu múa càn/ Cho gió đượm buồn, thôi nào động/ Linh hồn yêu điệu của đêm thanh”. Chao ôi! Ánh trăng trên bờ biển mới ngậy ngát làm sao. Khiến con người như muốn trâm mình uống từng ngụm trăng long lanh, để được bước vào cái thế giới tiên cảnh khó mà đến được.

Biển vừa chạm vào đêm tối, bỗng trở nên huyền bí đến kỳ lạ, như một người phụ nữ bí ẩn. Biển hoang dại hơn với cơn sóng vỗ, cùng tiếng “ào ào” ồn ã. Ở phía xa kia, nơi đường chân trời rộng vô tận, không ai biết thứ gì đang chờ đợi. Gió biển buổi đêm lồng lộng, man mát hất tung mái tóc, trêu

đùa mọi người ở xung quanh. Chốc nữa thôi, ở phía xa sẽ xuất hiện những con thuyền đi đánh cá ban đêm, ánh sáng từ những ngọn đèn le lói như hàng chục con đom đóm trên biển. Đằng sau tôi, rừng cây phi lao lộng gió, bao phủ những ngôi nhà gỗ khi màn đêm lan ra mọi góc ngách. Những ánh đèn dần yếu đi, rồi tắt lịm, mọi người đang chìm vào một giấc ngủ không mộng mị trong không khí trong trẻo của biển và rừng núi.

Giữa một màn đêm tịch mịch như vậy, tôi đã tự hỏi, liệu những con người ở đây có biết về một khuôn mặt khác của biển khi đông đến. Vào lúc đó, “nàng thơ” của chúng tôi hóa thành một con rồng giận dữ. Không còn ánh nắng dịu dàng, đợt sóng vỗ êm ả, bầu không khí ấm áp nữa. Thay bằng những cơn gió lạnh lẽo ào ào, từng đợt sóng biển gầm gừ, cuộn cuộn. Biển lúc đó chẳng ai dám tới, không ai bước xuống, cũng vắng lặng như lúc này. Khi ấy, chỉ còn một vài du khách lai vãng vì nhớ mùi muối mặn, nhớ vị tanh tanh của biển cả và cảm giác chạm chân xuống dòng nước mát trong của mẹ thiên nhiên.

Tôi nhắm mắt lại trong bầu trời đêm tĩnh

nhưng cô thương mẹ mình rất nhiều. Anh cầu hôn cô lần nữa, lúc này cô phải đứng giữa hai sự lựa chọn: vì anh chuẩn bị thuyền chèo công tác nên nếu đồng ý cưới anh cô phải đi theo đến nơi khác, và mẹ. Mẹ cô luôn nghĩ cho hạnh phúc con gái mình, nhưng cô cũng đã có đủ sự lựa chọn cho bản thân.

- Em xin lỗi, có lẽ em chưa đủ yêu anh...

Sau đó, anh đi. Đôi lần các hội chị em tám lại với nhau có người nhiệt tình:

- Chị cũng lớn rồi, cũng nên tìm một chỗ dựa.

Có người ác miệng:

- Phụ nữ ba mươi coi không ai cần nữa đâu, cứ kén chọn quá sau quá tuổi vợ đại ai thì lại khổ.

Cô không kể với họ chuyện gia đình mình, đôi khi chuyện trong nhà không nhất thiết phải đòi hỏi sự cảm thông. Nhưng nhiều lần khi giờ nghỉ cô bắt gặp được họ nói với nhau: "Không thương anh Quốc mà bắt ông đợi năm năm, cũng ích ki...". Không ai hiểu được bằng người trong cuộc, kể cả Quốc dẫu chia tay thậm chí hiểu cô đến độ không trách cô một lời, chỉ là anh không đợi được nữa. Cũng kể từ đó cô bắt đầu thu mình lại, ít giao tiếp với mọi người vì cô có cảm giác mọi lời nói thuận theo mình trước mặt thì sau lưng đều ngược lại. Có những lần cô cũng chia sẻ, xét cho cùng phụ nữ cũng có những lúc yếu lòng, cần một chỗ dựa. Nhưng khi cô thử nói suy nghĩ của mình, có những câu chuyện vốn là bí mật lại bị đồn ra cả công ty, cô hiểu chuyện mà chỉ cần có một người thứ hai biết thì không thể nào là bí mật nữa. Cô vô vô cố gắng một mình với công việc và tuyệt nhiên không hề cất lời với một ai. Công ty cứ dần thay người, duy chỉ có cô được giữ lại, xét cho cùng cô không có sự ràng buộc chồng con, nên vẫn cố gắng rất tận tụy.

Tiến đến với cô năm cô vừa tròn ba mươi. Cô không yêu anh và ngay từ đầu cô đã xác định rõ với anh như thế. Tòa nhà nơi cô làm việc vốn là chỗ thuê văn phòng của nhiều công ty, và công ty của cô và Tiến ở chung một tầng lầu. Anh lớn hơn cô ba tuổi, trong một lần trùng hợp hai người đi chung thang máy, thang máy bị hư phải chờ người sửa, nhìn người phụ nữ mạnh mẽ không chút e sợ dù bóng tối bao trùm không hiểu sao Tiến nảy sinh thiện cảm. Anh theo dõi cô bằng cả sự nhiệt huyết của một người đàn ông trưởng thành nhưng chín chắn. Anh thường quan tâm cô bằng cách mời cô đi ăn sáng, mua cafe hoặc nước ép cho cô vào những ngày trời nắng nóng. Dĩ nhiên, cô từ chối. Cô không thích sự hiểu lầm và cả sự ràng buộc, nhưng anh vẫn nhất quyết theo đuổi. Nếu cô từ chối không nhận nước anh sẽ

treo ngoài cửa văn phòng hoặc nhờ đồng nghiệp mang vào. Lúc đó nhiều người trong văn phòng bắt đầu buông lời chòng ghẹo cô: "Chồng tui mà mua cho tui được ly nước vậy giữa trời nắng chưa?", số khác lại ganh tị: "Ồi chao, thời chưa cưới thì vậy, ra sao phải đợi lấy về...".

Tiến cũng rất kiên nhẫn theo đuổi cô nhưng quen biết càng lâu cô càng hiểu được anh là một người đàn ông khá kiểm soát và gia trưởng. Không từ chối được và cũng vì cả nể cô bắt đầu đón nhận sự quan tâm của anh nhưng anh bắt đầu nghĩ mình là người yêu cô, bắt đầu có những ghen tuông và cả to tiếng mỗi khi cô thân thiết với người khác giới. Chỉ vì có một lần cô đi nhờ xe vì xe hư một nam đồng nghiệp mà sau đó Tiến đã chờ cô đi làm, đồng nghiệp mỗi khi nhìn thấy sự săn sóc của Tiến đều tặc lưỡi: "Huyền thiệt là hạnh phúc quá đi, được đưa đi đón về." Nhưng không ai biết được sự thật đằng sau đó, và cả cô với những lần bị niềm tin phản bội cũng không muốn kể đến góc tối trong mối quan hệ của mình.

Năm cô ba mươi ba, Tiến đưa cô về ra mắt gia đình và cũng là lúc mẹ anh không chấp nhận một người phụ nữ lớn tuổi làm con dâu. Cô không trông chờ vì cô đã từng được nghe anh giống mẹ như thế nào, và cô cũng được nghe mẹ anh rất khó tính. Nhưng khi cô muốn buông tay thì chính anh lại là người ngoan cố kéo cô lại. Đôi khi anh không tìm được mình để lộ ra những cuộc cãi vã ở ngay hành lang giáp ranh hai công ty và để một vài người nghe được. Nhưng khi nhắc thấy bóng người thì anh lại đổi ngay thái độ: "Sao em lại đòi chia tay? Sao em không chịu cưới?". Những gì mà cô nhìn thấy được cô cũng không buồn nói. Ở lứa tuổi này cô quá quen với những gièm pha nhưng mọi người lại nhìn cô bằng ánh mắt của kẻ nhìn một người kén chọn. Anh càng níu kéo, cô càng dứt khoát, càng có nhiều lời đàm tiếu và thứ cô nhận được chính là câu hỏi của người ngoài: "Sao cô không buông tha anh ta?"

Sau đó, cô xin chuyển công việc và đưa mẹ đến một thành phố khác, nơi cô bắt đầu một cuộc sống mới. Cô không trách giận bất kì ai và cũng không trách sự đời bạc bẽo, vì cô hiểu trong cuộc sống sẽ luôn có những nốt thăng trầm và cả thị phi. Hạnh phúc vốn không có đáp án tiêu chuẩn, với cô, được ở bên gia đình mình, đó đã là điều hạnh phúc nhất. Cần gì phải quan tâm suy nghĩ, quan điểm của bất kì ai. Xét cho cùng mỗi người là những cuộc sống khác nhau, sao phải lấy lời nói của họ làm chuẩn mực cho cuộc sống của mình?

L.H.H.T



● Ảnh minh họa. (Nguồn: Pinterest)

mịch. Nghe bài ca của sóng vỗ và muôn vàn thủy sinh ở dưới đại dương bao la kia. Tôi tự hỏi chúng thấy gì trong đêm tối này, ở hàng trăm, hàng nghìn mét dưới đáy đại dương. Phải chăng, chúng cũng đang ngược lên bầu trời, nhìn ánh trăng, tự hỏi vệt sáng bạc rơi trên nước là gì? Chúng sẽ ngoi lên đớp đớp, như muốn uống giọt sữa của mẹ thiên nhiên và hòa vào toàn hơi thở của trái đất này. Chúng có cảm nhận được vị của đất liền không? Của không khí, oxi mà những loài ở trên cạn như chúng tôi đang sống mỗi ngày?

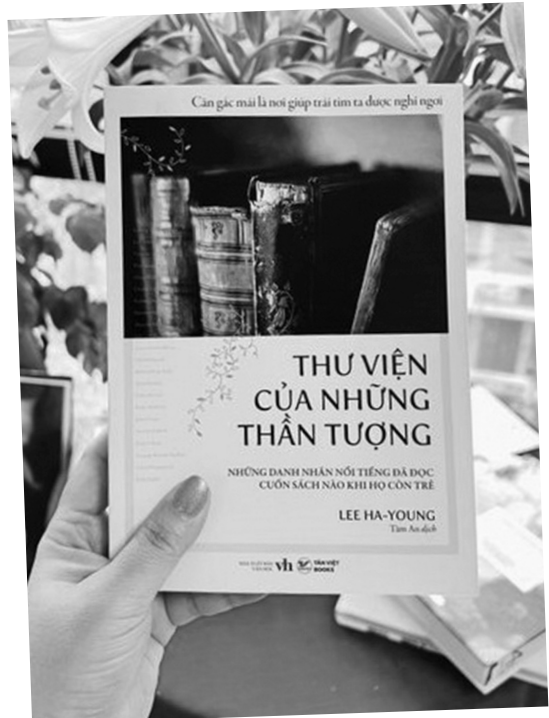
Tôi nhớ về thời thơ ấu, khi nhìn những người thanh niên trong phút bốc đồng của tuổi trẻ chạy đã chạy xuống biển để tắm đêm. Ánh trăng bao phủ họ, họ dập dềnh như những con bướm đêm trên bờ biển. Tiếng cười của họ hòa vào đợt sóng vỗ, "lenh keng" giống những giọt đàn đánh lên trong đêm mưa mùa hè. Tôi bỗng trầm nghĩ, liệu rằng, những sinh vật biển lúc này có như tôi, muốn lao đến một bến bờ hoang dại, mới mẻ, để chìm vào bóng đêm, vào tiếng ào ào, rì rào của những cơn sóng đang vỗ về lên mặt cát. Để được hòa mình trọn vẹn vào thế giới này dù chỉ trong một khoảnh khắc ngắn ngủi.

HƯƠNG NGỌC

ĐỌC SÁCH

Thư viện của những thần tượng

Bạn có bao giờ thắc mắc những danh nhân trên thế giới đã đọc những cuốn sách nào khi còn trẻ? Những cuốn sách ấy ảnh hưởng ra sao tới sự nghiệp nghiên cứu cũng như con đường theo đuổi nghệ thuật, văn chương của họ? Với cuốn sách Thư viện của những thần tượng của tác giả Lee Ha-Young chứa đầy sự nghiên cứu, tìm tòi này, độc giả sẽ biết được những danh nhân trên thế giới - họ đã đọc các cuốn sách kinh điển của các tác gia nổi tiếng nào.



"Thư viện của những thần tượng" của Tân Việt Books liên kết NXB Văn học được chia thành 22 phần, trong đó tác giả Lee Ha-Young đã chọn ra 22 cặp đôi, người này là cảm hứng của người kia, họ đối thoại với nhau qua tác phẩm cũng như chúng ta đọc sách hằng ngày vậy.

Mỗi phần là một nghiên cứu ngắn gọn về một danh nhân với một cuốn sách. Chẳng hạn như: Beethoven đã đọc vở kịch "Giông tố" của đại văn hào William Shakespeare, Lev Tolstoy đã đọc "Bất tuân dân sự" của Henry David Thoreau, Paul Gauguin đã đọc "Những người khốn khổ" của Victor Hugo, hay Charlie Chaplin đã đọc Oliver Twist của Charles Dickens, và Hemingway đã đọc "Những cuộc phiêu lưu của Huckleberry Finn" của Mark Twain... Ở những tên tuổi này có một điểm chung là những tác phẩm mà họ đã đọc ít nhiều ảnh hưởng trực tiếp tới sự nghiệp và con đường sáng tác của họ.

Trong suốt "mùa đông" của cuộc đời, vào thời điểm Beethoven từ bỏ chốn thành thị và trốn vào rừng ở ẩn khi phát hiện mình đang dần mất đi thính giác. Đây cũng là thời điểm ông viết nên bản nhạc "Giông tố". Và trùng hợp thay, đó cũng chính là lúc ông đọc tác phẩm cùng tên của Shakespeare.

Ngoại trừ âm nhạc, có thể nói, Beethoven không được giáo dục trong bất kì lĩnh vực nào khác. Bởi thế, một người có lòng tự trọng mạnh mẽ như Beethoven đã không thể làm gì khác ngoài việc đọc sách. Tuyệt vọng và chạy trốn, bản sonata dành cho piano có tựa "Giông tố" mang giai điệu nhanh như vũ bão. Lý giải cho điều này, có một giai thoại cho rằng khi thư kí hỏi Beethoven làm thế nào có thể hiểu được bản sonata này, ông đã trả lời rất ngắn gọn: "Hãy đọc vở kịch Giông tố của Shakespeare". Và sau này, các nhà sản xuất đã gắn nó làm tựa đề cho bản nhạc này.

Có thể nói, sách đã trở thành sức mạnh cho Beethoven, người đã phải chịu đựng nỗi khổ vì mặc cảm tự ti. Trong cuộc trốn chạy trong tâm hồn, ta có thể dựa vào sách, lấy cảm hứng từ những câu chuyện trong sách để làm sức bật vươn lên giữa giông tố.

Điều này cũng được tác giả lý giải tương tự ở phần Hemingway đã đọc Những cuộc phiêu lưu của Huckleberry Finn của Mark Twain. Thời trẻ, Hemingway không học đại học mà lựa chọn lao ngay ra chiến tuyến, dấn thân vào những nơi xa lạ như Paris, Tây Ban Nha, châu Phi... Chẳng đường ông đã đi qua chẳng khác nào một cuộc phiêu lưu. Và bất ngờ hơn, ông chính là người có một trích dẫn nổi tiếng: "Văn học Mỹ được bắt đầu với "Những cuộc phiêu lưu của Huckleberry Finn" của Mark Twain".

Cuộc đời ông đã đi qua có phần tương đồng với nhân vật Huckleberry Finn trong tác phẩm của Mark Twain. Nếu như Mark Twain đã viết một cuốn tiểu thuyết phiêu lưu tuyệt vời diễn ra ở giữa thị trấn và làng mạc, thì có thể thấy Hemingway cũng chọn viết những câu chuyện tình yêu trong sáng mà bản thân chưa từng trải qua, về sự thiêng liêng của cuộc sống mà ông vốn không tin vào.

Tương tự những câu chuyện đó, các nhân vật nổi tiếng được nhắc đến trong cuốn sách này đều có mối liên hệ mật thiết với một cuốn sách đặc biệt, được gọi là "thư viện của những thần tượng", và nhờ mối liên hệ đó mà những người vĩ đại đã tạo nên những kiệt tác vĩ đại cho thế giới.

Thông qua cuốn sách này, tác giả muốn nói rằng đọc sách là việc mà bất cứ ai cũng có thể làm được. Bạn không cần phải đọc hàng nghìn cuốn sách trong một thời gian ngắn, mà chỉ cần đọc để nắm bắt và ghi chép lại một khía cạnh nào đó có liên quan đến chính bạn. Từ đó, bạn sẽ biết được rằng cuốn sách này đang muốn nhắn nhủ điều gì tới bạn. Việc đọc sách nhờ thế mà trở nên ý nghĩa hơn trong cuộc sống, giúp ta không ngừng sáng tạo.

Lee Ha-Young là một tác giả kiêm nhà báo phụ trách chuyên mục sách người Hàn Quốc. Ngay từ khi còn nhỏ, Lee Ha-Young đã dành sự quan tâm đặc biệt đến những cuốn sách và từ sách của người khác. Nhờ mối lương duyên với sách, Lee Ha-Young đã quyết định viết những bài báo đăng tải dài kỳ, sau đó tập hợp thành cuốn sách có tên "Thư viện của những thần tượng".

BẢO CHÂU

Là quyền cơ bản của con người, bất kể ở đâu mọi công dân đều có quyền đạt được tiêu chuẩn cao nhất về sức khỏe tâm thần. Tuy nhiên, tại nơi làm việc, sức khỏe tâm thần chưa được chú trọng đúng mức, chưa được xếp vào các loại bệnh nghề nghiệp được hưởng bảo hiểm xã hội theo Điều 3 Luật An toàn, vệ sinh lao động.

Căng thẳng tại nơi làm việc

Những năm qua, cụm từ sức khỏe tâm thần đã trở nên phổ biến và nhận được sự quan tâm rộng rãi từ cộng đồng. Sức khỏe tâm thần là một phần không thể thiếu của sức khỏe toàn diện và có mối liên hệ chặt chẽ với sức khỏe thể chất. Theo Tổ chức Y tế thế giới (WHO), sức khỏe tâm thần là nền tảng cho sự khỏe mạnh và hoạt động hiệu quả của cá nhân. Sức khỏe tâm thần là một trạng thái cân bằng, cả bên trong cơ thể và môi trường bên ngoài. Các yếu tố thể chất, tâm lý, xã hội, văn hóa, tâm thần và các yếu tố liên quan khác đều tham gia vào việc tạo ra sự cân bằng này.

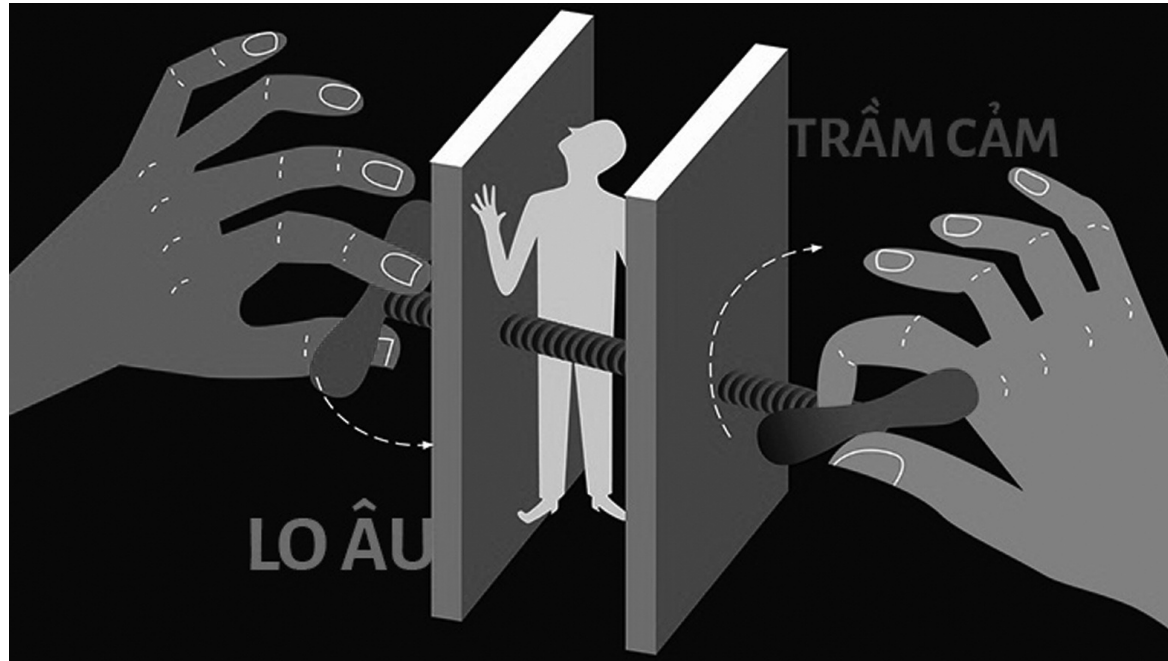
Chính vì có thể chịu tác động bởi cả yếu tố bên trong và bên ngoài nên bất kỳ ai cũng có thể gặp vấn đề liên quan đến sức khỏe tâm thần. Theo số liệu được công bố, ở nước ta tỷ lệ mắc rối loạn tâm thần thường gặp là 14,9% dân số, tương ứng với khoảng 15 triệu người. Trong đó, tỷ lệ tâm thần phân liệt chiếm 0,47% dân số; trầm cảm, lo âu chiếm tỷ lệ cao hơn với 5,4% dân số, còn lại là các rối loạn tâm thần khác như động kinh (0,33%), chậm phát triển tâm thần (0,63%), mất trí tuổi già (0,88%); rối loạn hành vi ở thanh, thiếu niên (0,9%); lạm dụng rượu 5,3%, ma túy (0,3%)...

Những con số trên không chỉ phản ánh thực trạng sức khỏe tâm thần tại Việt Nam mà còn cho thấy một thực tế, cuộc sống ngày càng hiện đại mang lại cho con người nhiều tiện ích, niềm vui, song cũng tạo ra những áp lực, căng thẳng vô hình cho họ. Những áp lực, căng thẳng đó có thể đến từ những môi trường như nhà ở, chỗ làm, trường học và thậm chí những địa điểm xã hội. Theo đó, nơi làm việc là một trong những môi trường có tác động mạnh mẽ đến sức khỏe tâm thần, áp lực công việc gây ảnh hưởng và có liên quan trực tiếp đến các bệnh tâm thần phổ biến của người lao động.

Theo Viện Sức khỏe nghề nghiệp và môi trường (Bộ Y tế), áp lực tại nơi làm việc là điều khó tránh khỏi do yêu cầu của môi trường làm việc hiện đại. Tuy nhiên, khi áp lực đó trở nên quá mức hoặc không thể kiểm soát được, nó sẽ dẫn đến căng thẳng. Theo thống kê của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO), WHO, có đến khoảng 42% người lao động tại

SỨC KHỎE TÂM THẦN NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠI NƠI LÀM VIỆC:

Cần quan tâm đúng mức



● Người lao động thường gặp vấn đề liên quan đến lo âu, căng thẳng, trầm cảm,... (Hình minh họa: vov.vn)



● Nhân viên y tế thường có biểu hiện căng thẳng nghề nghiệp do áp lực công việc. (Ảnh: suckhoedoisong.vn)

Việt Nam thường xuyên gặp căng thẳng. Bên cạnh đó, người lao động, nhân viên còn gặp vấn đề liên quan đến lo âu, trầm cảm, mất tập trung, suy giảm trí nhớ, rối loạn cảm xúc,...

Nguyên nhân dẫn đến các vấn đề sức khỏe tâm thần có thể kể đến như: điều kiện làm việc kém; công việc bị quá tải; áp lực thời gian, doanh số; nơi làm việc nhiều nguy cơ rủi ro; thiếu bảo đảm việc làm và tương lai, có quá nhiều hứa hẹn nhưng không được thực hiện; quan hệ không tốt với lãnh đạo, cấp dưới, hoặc đồng nghiệp, gặp khó khăn trong việc giao công việc và trách nhiệm; môi trường làm việc chưa ổn;...

Một số ngành nghề có số lượng người lao động bị căng thẳng cao nhất thường là sản xuất vật liệu xây dựng, ngân hàng, hóa dược, y tế chăm sóc sức khỏe... Các công việc càng có tính chất quan trọng, chiếm nhu cầu cao trong đời sống thì người làm việc càng dễ rơi vào trạng thái căng thẳng thần kinh bởi khối lượng công việc quá tải diễn ra hàng ngày. Điển hình trong ngành y tế chăm sóc sức khỏe, một số nghiên cứu gần đây cho thấy, có trên 45% nhân viên y tế có tình trạng căng thẳng, 25,8% có triệu chứng của rối loạn lo âu và 24,3% có triệu chứng trầm cảm.

Đáng chú ý, bên cạnh các vấn đề liên quan đến sức khỏe tâm thần, căng thẳng thời gian dài cũng có thể ảnh hưởng đến chức năng tim. Khi lo lắng, làm gia tăng xu hướng ngủ không ngon giấc, có khả năng gây béo phì, kích thích hút thuốc nhiều hơn... gián tiếp làm tăng nguy cơ mắc bệnh tim. Phổ biến tiếp theo là các bệnh đường tiêu hóa, mặc dù căng thẳng không gây ra các vết loét ở đường tiêu hóa nhưng có thể khiến tình trạng viêm loét trở nên nặng hơn. Đây cũng là yếu tố thường thấy trong nhiều vấn đề khác ở đường tiêu hóa như bệnh trào ngược dạ dày thực quản, hội chứng ruột kích thích. Đồng thời, căng thẳng có thể làm cho các bệnh mãn tính khác có nguy cơ trầm trọng hơn.

Chú trọng sức khỏe tâm thần cho người lao động

Sức khỏe tâm thần không tốt không chỉ gây hại tới sức khỏe người lao động mà còn dẫn đến giảm năng suất của doanh nghiệp, thiệt hại kinh tế cả trực tiếp lẫn gián tiếp. Do đó, việc quan tâm, chăm lo sức khỏe tâm thần người lao động, loại bỏ các yếu tố căng thẳng trong lao động là điều cần thiết giống như xây dựng các quy tắc về an toàn, vệ sinh lao động. Tuy nhiên, hiện nay sức khỏe tâm thần người lao động chưa được quan tâm đúng mức.

Thực tế, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người lao động thường coi nhẹ vấn đề sức khỏe tâm thần. Thay vì tập trung vào cả hai khía cạnh của sức khỏe - cả thể chất và tinh thần - họ thường chỉ tập trung vào sức khỏe thể chất. Vì vậy, để sức khỏe tâm thần của người lao động được quan tâm đúng mức, trước hết, phải thay đổi nhận thức của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và chính bản thân người lao động bằng cách thực hiện các chương trình nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc chăm sóc sức khỏe tâm thần. Việc chú trọng đến sức khỏe tâm thần là một bước tiến quan trọng trong việc nâng cao ý thức về trạng thái tâm thần và cảm xúc.

Sự tăng cường nhận thức còn góp phần thúc đẩy nỗ lực trong việc cung cấp hệ thống chăm sóc sức khỏe tâm thần, từ tăng cường lãnh đạo, điều hành trong hoạt động chăm sóc sức khỏe tâm thần; nâng cao sức khỏe tâm thần và dự phòng các rối loạn tâm thần; củng cố hệ thống chăm sóc sức khỏe tâm thần, cung cấp chương trình hỗ trợ thực tiễn cho những người lao động có vấn đề về sức khỏe tâm thần (như gói tham vấn, trị liệu tâm lý...).

Đồng thời, cần xây dựng môi trường làm việc hạnh phúc thay vì chỉ chú trọng hiệu suất cao. Nếu môi trường làm việc có sự yêu thương, chăm sóc cho nhau, sẽ

đem lại hiệu suất công việc cao lâu dài. Với người lao động, phải biết cách cân bằng giữa công việc và cuộc sống. Nếu càng cố gắng làm việc hết công suất càng dễ rơi vào căng thẳng, kiệt quệ, ảnh hưởng thể chất và tinh thần, từ đó ảnh hưởng năng suất lao động. Khuyến khích người lao động chăm sóc bản thân và tìm kiếm giải pháp để duy trì sức khỏe tâm thần tốt.

Thứ nữa, cần có hành lang pháp lý, chính sách rõ ràng, cụ thể hơn đối với thanh toán bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội với các bệnh tâm thần. Hiện, các bệnh liên quan đến sức khỏe tâm thần cụ thể là căng thẳng nghề nghiệp chưa được xếp vào loại bệnh nghề nghiệp được hưởng bảo hiểm xã hội/bệnh liên quan đến nghề nghiệp theo Điều 3 Luật An toàn, vệ sinh lao động.

Trong khi đây là yếu tố gây tổn thương chủ yếu cho hệ thần kinh, góp phần làm gia tăng tỷ lệ các bệnh tim mạch, cơ xương khớp cũng như tăng tỷ lệ nghỉ hưu sớm do thường xuyên làm việc trong môi trường nhiều áp lực. Nhiều nghiên cứu chỉ ra rằng 50 - 60% trường hợp nghỉ làm việc có liên quan đến tình trạng căng thẳng nghề nghiệp.

Do đó, những kiến nghị thích hợp đối với Nhà nước, các cơ quan chức năng như: Y tế, Bảo hiểm xã hội sẽ góp phần giúp việc chăm sóc sức khỏe tâm thần ngày một tốt hơn. Đưa ra các giải pháp bảo đảm tính tiếp cận, khả năng chi trả và bao phủ y tế toàn dân trong chăm sóc sức khỏe tâm thần cho mọi người, trong suốt cuộc đời, trong đó chú trọng đến nhóm người lao động và các nhóm yếu thế khác.

Ngày nay, an toàn, vệ sinh lao động không chỉ tập trung vào việc ngăn ngừa tai nạn lao động mà cần đi sâu vào việc xây dựng các quy trình và biện pháp an toàn, cũng như cải thiện điều kiện lao động và giảm căng thẳng tại nơi làm việc được đánh giá là vấn đề cấp bách, cần được chú trọng trong sự phát triển của xã hội hiện đại. **LINH CHI**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH THÔNG BÁO

Vụ án thụ lý số 27/1997/TLST-KDTM ngày 31/01/1997 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" giữa nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Hoa và bị đơn Công ty TNHH Thương mại Thành Vinh.

Tại Bản án số 13/2024/KDTM-ST ngày 31/01/2024 TAND Tp. HCM đã tuyên nội dung sau:
"1. Buộc Công ty TNHH Thương mại Thành Vinh có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Hoa tổng số tiền tính đến hết ngày 31/01/2024 là 10.725.962.500 đồng.
Trong trường hợp Công ty Thành Vinh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ nợ gốc và các khoản lãi thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Hoa được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp sau để thu hồi nợ: Căn nhà và đất (thuộc thửa đất số 05, tờ bản đồ số 05 bản đồ địa chính Phường 13, diện tích đất 66,7m2 tại số 315/9A Lê Văn Sỹ, Phường 13, Quận 3, Thành phố HCM thuộc quyền sở hữu của ông Trương Công Hiếu và bà Nguyễn Thị Oanh theo Giấy phép ủy quyền số hữu mua bán, chuyển dịch nhà cửa số 1200/GP-UB ngày 14 tháng 8 năm 1989 do Ủy ban nhân dân Quận 3 cấp cho Trần Thị Ngoại...
2. Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 152386, số vào sổ cấp GCN: CH 03318/2010/GCN do Ủy ban nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/12/2010 cho ông Trương Công Hiếu và bà Nguyễn Thị Oanh.
3. Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BE491900, số vào sổ cấp GCN: CH 01277/2011/GCN do Ủy ban nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/5/2011 cho bà Phan Thị Thu Thảo.
4. Công ty TNHH Thương mại Thành Vinh phải chịu án phí 37.725.963 đồng.
5. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự."

Biến đổi khí hậu đã và đang là mối đe dọa trực tiếp đến người dân toàn cầu, khiến hàng trăm nghìn người thiệt mạng mỗi năm vì hạn hán, lũ lụt, ô nhiễm không khí, căng thẳng nhiệt... Từ góc độ an toàn lao động, biến đổi khí hậu cũng đang khiến 70% lực lượng lao động toàn cầu phải đối mặt với những rủi ro liên quan, đòi hỏi các Chính phủ cần phải hành động...

Tháng 4/2024, trong khuôn khổ đợt kỷ niệm Ngày Thế giới về an toàn và sức khỏe tại nơi làm việc nhằm thúc đẩy việc ngăn ngừa tai nạn lao động và phòng, chống bệnh nghề nghiệp trên phạm vi toàn cầu (28/4), Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) đã đưa ra báo cáo “Đảm bảo an toàn và sức khỏe tại nơi làm việc trong điều kiện khí hậu đang thay đổi”. Sớm dĩ năm nay, Ngày Thế giới về an toàn và sức khỏe lao động xoay quanh chủ đề tác động của biến đổi khí hậu (BĐKH) đối với an toàn, vệ sinh lao động, bởi thực tế diễn ra đã và đang cho thấy BĐKH thực sự là mối đe dọa hiện hữu đối với an toàn của hàng triệu người lao động trên khắp khu vực châu Á - Thái Bình Dương nói riêng và toàn cầu nói chung.

Đe dọa cuộc sống của hơn 70% lực lượng lao động toàn cầu

Cụ thể, báo cáo “Đảm bảo an toàn và sức khỏe tại nơi làm việc trong điều kiện khí hậu đang thay đổi” của ILO cho biết: “Một số lượng đáng kinh ngạc người lao động đang phải đối mặt với các mối nguy hiểm liên quan đến BĐKH tại nơi làm việc và những con số này có thể còn gia tăng”.

Căng thẳng nhiệt có lẽ được coi là thách thức rõ ràng nhất. Khi nhiệt độ tăng cao, những người lao động ở ngoài trời trong lĩnh vực như nông nghiệp, xây dựng, vận tải, đánh bắt thủy sản đặc biệt dễ bị tổn thương và phải đối mặt với nguy cơ cao mắc những bệnh liên quan đến nhiệt độ như say nắng. Ngoài ra, những người lao động trong nhà cũng có nguy cơ, nhất là những người tiếp xúc trực tiếp với nguồn nhiệt hoặc làm việc ở trong không gian với hệ thống thông gió kém. Trên thực tế, các nhà máy, khu chế biến thực phẩm, lò gạch hoặc kho hàng đều có thể gây nguy hiểm cho người lao động giống như việc lao động dưới trời nắng nóng.

Ô nhiễm không khí trầm trọng do BĐKH làm tăng nguy cơ mắc các bệnh về đường hô hấp. Cụ thể, tại các thành phố như Bắc Kinh, New Delhi và Bangkok, chất lượng không khí kém là thực tế hàng ngày và gây ra rủi ro sức khỏe đáng kể cho

Vấn đề BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU
SỨC KHỎE & AN TOÀN của người lao động

1 Căng thẳng nhiệt
Xu hướng nhiệt độ toàn cầu tăng dẫn đến các đợt nắng nóng dài hạn thường xuyên và nghiêm trọng hơn, dẫn đến người lao động có thể bị căng thẳng nhiệt do:

- điều kiện môi trường
- cường độ gắng sức
- trang phục lao động

2 Bức xạ tia cực tím
Tầng ozone mỏng dần đang ảnh hưởng đến lượng bức xạ tia cực tím lên trái đất, điều này dẫn đến người lao động có thể vô tình phơi nhiễm bức xạ tia cực tím ở mức cao nguy hiểm.

3 Ô nhiễm không khí
Những thay đổi về khí hậu ảnh hưởng đến cường độ các chất gây ô nhiễm không khí - cả trong nhà và ngoài trời. Người lao động ngoài trời có thể phải chịu tác động của ô nhiễm không khí cao do ảnh hưởng bởi:

- lưu lượng giao thông lớn
- các ngành công nghiệp nặng

● 6 ảnh hưởng của BĐKH tới sức khỏe và an toàn của người lao động. (Ảnh: ILO)

người lao động tiếp xúc với các chất gây ô nhiễm.

Tần suất và cường độ ngày càng tăng của các hiện tượng thời tiết khắc nghiệt đặt ra những thách thức khác cho an toàn và sức khỏe của người lao động. Minh chứng là từ lốc xoáy, lũ lụt đến hạn hán và cháy rừng, thiên tai đã gây ảnh hưởng tiêu cực tới hoạt động kinh doanh, đe dọa nguồn sinh kế của người lao động và gây thiệt hại kinh tế đáng kể. Đơn cử như ngành may mặc, theo một nghiên cứu gần đây của Viện Toàn cầu về Lao động thuộc Đại học Cornell, nắng nóng và lũ lụt có thể khiến ngành này thiệt hại 65 tỷ USD tiền xuất khẩu và 950.000 việc làm vào năm 2030.

Báo cáo chỉ rõ, tỷ lệ người lao động toàn cầu phải đối mặt với mối nguy hiểm phổ biến, nhất là nhiệt độ tăng cao, với mức tăng khoảng 5 điểm phần trăm trong hai thập kỷ qua lên mức 70,9%. Ngoài ra, còn các mối nguy hiểm khác về khí hậu, tạo ra một “hỗn hợp các mối nguy hiểm”, với bức xạ tia cực tím và ô nhiễm không khí, trong đó, mỗi mối nguy hiểm ảnh hưởng đến 1,6 tỷ người. Các mối nguy hiểm liên quan đến khí hậu có liên quan đến bệnh ung thư, rối loạn chức năng thận và các bệnh về đường hô hấp, dẫn đến tử vong hoặc làm suy nhược các tình trạng mãn tính hoặc khuyết tật. Ô nhiễm không khí là nguy cơ nghiêm trọng nhất, gây ra khoảng 860.000 ca tử vong liên quan đến lao động ở những người lao động ngoài trời mỗi năm. Nhiệt độ quá cao gây ra 18.970 ca tử vong nghề nghiệp hàng năm và bức xạ tia cực tím cướp đi sinh mạng của 18.960 người do ung thư da không phải khỏi u ác tính.

Trong một số trường hợp, chính những công nghệ nhằm

BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU:

“Thế lực” đe dọa an toàn lao động toàn cầu



● Biến đổi khí hậu ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, an toàn của người lao động. (Ảnh: ILO)



● Bà Chihoko Asada-Miyakawa - Giám đốc khu vực Châu Á và Thái Bình Dương của ILO. (Ảnh: ILO)

làm chậm biến đổi khí hậu như các tấm pin mặt trời và pin lithium-ion cho xe điện có thể tạo ra những mối nguy hiểm mới, vì chúng chứa các hóa chất độc hại...

“Không phải tất cả người lao động đều bị ảnh hưởng như nhau. Người lao động nghèo, những người làm việc trong nền kinh tế phi chính thức, người lao động trong các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ sẽ bị ảnh hưởng lớn nhất. Phụ nữ cũng bị ảnh hưởng một cách không cân xứng. Bất bình đẳng dai dẳng và hạn chế tiếp cận tài nguyên cản trở khả năng thích ứng với những thay đổi về môi trường của người lao động...”, báo cáo nhấn mạnh.

Tăng cường pháp lý để bảo vệ người lao động trước biến đổi khí hậu

Cuối tháng 4/2024, nhân dịp Ngày Thế giới về An toàn và Sức khỏe tại nơi làm việc (28/4), bà Chihoko Asada-Miyakawa, Giám đốc khu vực châu Á và Thái Bình Dương của ILO đã có bài viết, trong đó nhấn mạnh việc cần phải bảo vệ người lao động trước BĐKH.

Thời gian qua, Chính phủ Việt Nam đã và đang quan tâm chỉ đạo, thực hiện các cam kết và đề xuất ứng phó với BĐKH và đạt được nhiều kết quả quan trọng trong việc xây dựng chính sách, pháp luật và thực hiện các giải pháp ứng phó ở tất cả các cấp, các ngành. Năm 2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 896/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược quốc gia về BĐKH đến năm 2050 nhằm chủ động thích ứng hiệu quả, giảm mức độ dễ bị tổn thương do BĐKH; giảm phát thải khí nhà kính theo mục tiêu phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050, đóng góp tích cực và trách nhiệm với cộng đồng quốc tế trong bảo vệ khí hậu trái đất; tận dụng cơ hội từ ứng phó BĐKH để chuyển dịch mô hình tăng trưởng, nâng cao sức chống chịu và cạnh tranh của nền kinh tế.

Trong ngành Y tế, Bộ Y tế đã ban hành Kế hoạch ứng phó với BĐKH của ngành Y tế giai đoạn 2019 - 2030, tầm nhìn 2050, trong đó gồm các giải pháp và hoạt động thích ứng và giảm nhẹ BĐKH. “Bộ Y tế đã giao nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị và địa phương xây dựng kế hoạch, triển khai các hoạt động ứng phó theo chức năng, nhiệm vụ. Vào tháng 10/2023 Bộ Y tế đã đăng ký tham gia Liên minh hành động về BĐKH và Sức khỏe ATACH, cho thấy mong muốn của Việt Nam được cùng với các quốc gia trên thế giới trao đổi, chia sẻ và cam kết thực hiện các sáng kiến về BĐKH và sức khỏe” - Thủ trưởng Nguyễn Thị Liên Hương thông tin tại cuộc họp nhóm đối tác về BĐKH và sức khỏe do Bộ Y tế tổ chức ngày 17/11/2023 với sự hỗ trợ của Tổ chức Y tế thế giới (WHO) và Liên minh Châu Âu.

“Trước những thách thức này, chúng ta cần có hành động phối hợp khẩn cấp để bảo vệ an toàn và sức khỏe của người lao động trong bối cảnh BĐKH. Điểm khởi đầu phải là các khuôn khổ pháp lý vững chắc, điều cần thiết để thực thi những tiêu chuẩn an toàn và bảo vệ người lao động khỏi các mối nguy hiểm liên quan đến khí hậu”, bà Chihoko Asada-Miyakawa cho biết.

Trước đó, năm 2022, Hội nghị Lao động Quốc tế đã nhất trí đưa “môi trường làm việc an toàn và lành mạnh” vào khuôn khổ các nguyên tắc và quyền cơ bản tại nơi làm việc của ILO. Điều này đã có những tác động sâu sắc đến chính sách và thực tiễn. Đến nay, mặc dù một số quốc gia trong khu vực như Trung Quốc, Ấn Độ, Singapore, Thái Lan và Việt Nam đã ban hành luật và hướng dẫn để giải quyết vấn đề nhiệt độ nóng quá mức tại nơi làm việc nhưng việc bảo vệ

người lao động khỏi những tác động khác của BĐKH vẫn còn nhiều hạn chế.

“Chúng ta cần có những chính sách toàn diện tích hợp khả năng chống chịu BĐKH vào các khuôn khổ an toàn vệ sinh lao động hiện hành, đánh giá rủi ro và các biện pháp phòng ngừa. Đối thoại xã hội giữa chính phủ, người sử dụng lao động và người lao động cũng như các nhà nghiên cứu và chuyên gia trong lĩnh vực này là điều cần thiết nhằm xây dựng các chính sách hiệu quả, thiết thực và linh hoạt ở cấp độ nơi làm việc”, Giám đốc khu vực châu Á và Thái Bình Dương của ILO nhấn mạnh.

Theo kế hoạch, trong năm 2025, ILO sẽ lên kế hoạch tổ chức một cuộc họp lớn với sự tham gia của các đại diện chính phủ, người sử dụng lao động và người lao động để đưa ra những hướng dẫn chính sách về các hiểm họa khí hậu.

HÔNG MINH

Mẹ cũng là lần đầu làm mẹ...

Ai cũng nghĩ mình hiểu tình cha mẹ, nhưng chỉ đến khi làm mẹ rồi, những người trẻ mới thấu được tấm lòng bao la, rộng lớn của người mẹ.



● **Có con mới hiểu lòng cha mẹ.** (Nguồn: Phương Anh)

Làm mẹ là một hành trình trưởng thành

Bùi Phương Anh (25 tuổi, Hà Nội) chia sẻ, làm mẹ nghĩa là cuộc đời người phụ nữ sẽ thay đổi 360 độ, không bao giờ quay trở về giống như thời còn độc thân, vô tư, hồn nhiên nữa: “Đầu tiên là cơ thể thay đổi, những vết rạn da quanh bụng, quầng thâm mắt do thức đêm trông con mọn. Thứ hai, tâm hồn của người làm mẹ cũng sẽ “trưởng thành” hơn, phải phấn đấu lo cơm áo, gạo tiền để con mình có một cuộc sống đầy đủ nhất”.

Phương Anh tâm sự, sau khi có con cả tâm sinh lý, thể chất của người phụ nữ đều thay đổi rất nhiều. Cô bắt đầu có những cơn đau lưng nhẹ khi thường xuyên phải bế ẵm, ru con đi ngủ vào mỗi buổi tối, buổi đêm muộn. Có những hôm mỏi rã rời tay, nhưng vẫn phải cố bồng bế vì con chỉ có “hơi mẹ” mới yên giấc. Mặt khác, sau khi sinh con, Phương Anh cho rằng, cô trở thành một người có trách nhiệm nhiều hơn thời ngày xưa: “Có lẽ người mẹ nào cũng vậy thôi, có con rất hạnh phúc vì đứa trẻ luôn coi mẹ như cả thế giới, chỉ cần được nghe tiếng của tôi, được tôi ôm vào lòng là con bé cười cả ngày. Vì vậy, tôi luôn cảm thấy mình phải có trách nhiệm để nuôi dạy con trở thành một người tốt, một đứa trẻ hạnh phúc”.

Đặc biệt, theo Phương Anh làm mẹ giúp cô trở thành một người kiên nhẫn: “Khi con chưa biết nói, tôi phải thật tinh ý để phát hiện tại sao em bé khóc, tại sao em bé khó chịu. Ngay cả khi con tôi đã biết ăn uống, tôi cũng phải kiên nhẫn dỗ bé ăn, đợi con xong vì trẻ con sẽ ăn lâu hơn

người lớn”. Đây cũng là một đức tính tốt khiến cô dễ dàng quay trở lại môi trường làm việc sau khi sinh, được bạn bè, đồng nghiệp đánh giá là “đằm thắm, mặn mà, tử tôn” hơn thời xưa rất nhiều.

Nguyễn Minh Tâm (26 tuổi, Hà Nam) tâm sự, có con là “đặc quyền” của riêng người phụ nữ, mà chỉ người phụ nữ mới có thể thấu hiểu tất cả: “Sau khi trở thành mẹ, thay đổi lớn nhất của tôi là về tâm lý”. Minh Tâm cho rằng, ban đầu cô choáng ngợp khi có con, đưa trẻ ra đời gần như chiếm trọn thời gian và trở thành “trung tâm” cuộc đời của cô. Minh Tâm phải học cách sắp xếp thời gian, vừa chăm con, vừa làm việc, vừa giúp mẹ chồng nội trợ: “Dù có gia đình hai nhà nội ngoại và chồng hỗ trợ, nhưng công việc mà một người mẹ phải làm nhiều gấp đôi, gấp ba lần bình thường”. Cô cho biết, nhiều lúc cảm thấy buồn vì không đủ thời gian chăm sóc cho bản thân mình.

Minh Tâm chia sẻ: “Có vô số những tình huống khác nhau xảy ra mỗi ngày với đứa trẻ, mỗi em bé đều có nhu cầu và mong muốn không giống nhau, người mẹ cần hỗ trợ linh hoạt. Mặc dù điều này rất vất vả nhưng khi thấy con cái hạnh phúc, tôi sẽ thấy mọi thứ mình làm đều đáng giá”. Tâm cho biết, cô “lớn lên” rất nhiều sau khi có con, đầu tiên đó là lòng biết ơn với bố mẹ đẻ, bố mẹ chồng luôn tâm lý, giúp đỡ mình hết mức có thể. Tiếp theo, sự sẻ chia, quan tâm đến người khác, ví dụ như việc dành thời gian để nuôi dạy con của mình, bằng cách quan sát, thấy được ưu điểm, khuyết điểm để định hướng cho con phát triển một cách tốt nhất.



● **Làm cha mẹ là một hành trình trưởng thành.** (Nguồn: Linh Thùy)

Đối với Trần Thùy Linh (29 tuổi, Hà Nội), cô trải nghiệm cuộc sống khi lấy chồng, sinh con ở xa nhà bố mẹ cả hai bên gia đình. Một mình cô và chồng, gồng gánh vừa nuôi con, vừa phát triển công việc kinh doanh vào năm 24 tuổi, không hề dễ dàng: “Con tôi thường khóc đêm, sáng hôm sau vợ chồng phải lấy hàng sớm, nên cả hai tranh thủ thay phiên nhau bồng bế, ru vỗ em bé ngủ”. Nuôi con ở xa gia đình, là một trải nghiệm giúp cho Thùy Linh trưởng thành. Theo cô, cuộc sống hai vợ chồng không như thời còn yêu nhau, vô tư, hồn nhiên, sẽ có những lúc bất đồng, thậm chí tranh cãi, nhưng cả hai người dần học được cách thấu hiểu, hòa hợp với nhau hơn: “Trước đây, tôi là một người chỉ sống cho hiện tại, vui chơi hết mình, thường xuyên đi du lịch, hưởng thụ. Hiện tại, sau khi có con, tôi sống tiết kiệm hơn, cũng san sẻ gánh nặng với mọi người nhiều hơn”.

Mặc dù vất vả như vậy, nhưng Thùy Linh cho rằng có con cũng là một trải nghiệm hạnh phúc đối với người mẹ. Cô có thêm những người bạn, hội nhóm “mẹ bỉm sữa” quen nhau trên mạng cùng trò chuyện, chia sẻ cách nuôi con, chăm con: “Trên hành trình nuôi con, dù không ở gần gia đình nội-ngoại, nhưng tôi vẫn có những người chị, người em thân thiết giúp đỡ, hỗ trợ, sẽ chia rất nhiều”.

Yêu thương mẹ nhiều hơn

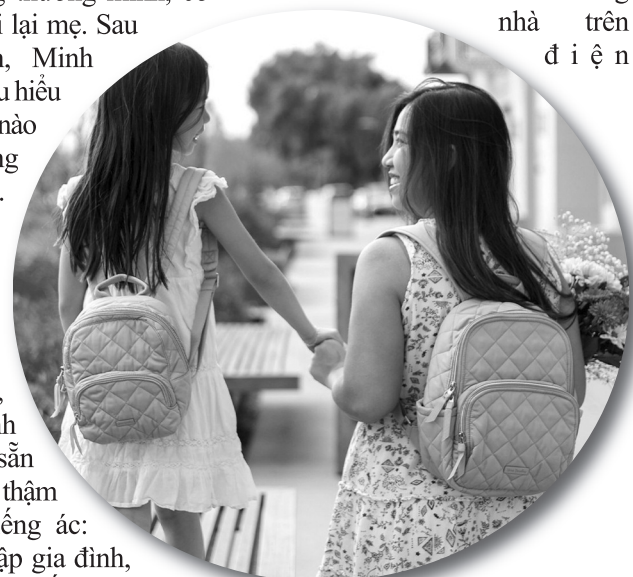
Người xưa có câu nói: “Có con mới hiểu lòng cha mẹ”, quả không sai, nhiều người trẻ sau khi tự tay nuôi nấng, chăm bẵm đứa con thơ của mình mới hiểu nỗi vất vả, tình yêu bao la mẹ đã từng dành cho mình. Minh Tâm chia sẻ, sau khi có con cô càng thương mẹ nhiều hơn: “Tôi lấy chồng gần có mẹ săn sóc, giúp đỡ, được nhà chồng tâm lý hỗ trợ. Mẹ tôi ngày xưa chỉ có một mình nuôi ba chị em chúng tôi không biết còn vất vả, chống gai thế nào”. Được

nhớ lại: “Lúc đấy tôi thấy mẹ khó tính quá, sau này mới biết, vì mẹ lo tôi sống không tốt, nên mới nói vậy”.

Phương Anh nhớ nhất một kỷ niệm, mà rất lâu sau này bố mới kể lại cho cô: “Vào ngày tôi nhập học đại học, bố mẹ đưa tôi đến nhận kí túc xá tại trường. Khi về, trên đường đi mẹ đã khóc mãi, thậm chí, mẹ còn định bỏ việc ở quê lên Hà Nội ở với tôi. Mẹ sợ tôi bị cuộc đời cám dỗ, sợ tôi không biết chăm sóc bản thân. Mãi sau này, khi tôi đã lấy chồng, bố mới kể lại, tôi thấy hối hận, vì ngày xưa đã không dành thời gian tâm sự, ở bên mẹ nhiều hơn”.

Đối với Thùy Linh, cô chia sẻ đã từng rất buồn bực khi bố mẹ không đồng ý cho cô kết hôn xa: “Từ nhỏ tôi đã được bố mẹ cưng chiều. Sau khi nghe mẹ nói không ưng thuận chuyện tôi kết hôn và chuyển đến một thành phố mới để sinh sống, tôi rất buồn. Tôi nghĩ rằng mẹ không hiểu tôi, không thương yêu tôi. Thậm chí, trong nửa năm, tôi đã không về nhà thăm mẹ vì bất đồng quan điểm”. Nhưng sau khi Thùy Linh sinh con, nhìn con gái ở xa chăm con, mẹ của cô rất “xót” con, thường xuyên vừa gọi điện, vừa sụt sùi khóc vì thương cô vất vả: “Nhiều lúc, mẹ bảo muốn bỏ tất cả công việc ở miền Nam, để ra Hà Nội giúp tôi chăm con, nhưng tôi không cho”.

Cứ mỗi ngày, khi xem camera trong nhà trên đ i ệ n



● **Người mẹ nào cũng là lần đầu làm mẹ, nên hãy bao dung hơn với mẹ của mình.**

(Ảnh minh họa, nguồn: vannie.beauty)

thoại, thấy bố mẹ lùi thúi một mình. Nhiều khi nhìn mẹ đứng tựa cửa, hoặc ngắm bức ảnh gia đình ba người hạnh phúc, khiến Thùy Linh nhận ra mình vô tâm thế nào: “Khi có con rồi, cảm nhận tình mẫu tử thiêng liêng. Tôi mới hiểu trước đây mẹ đã dành tình yêu cho mình lớn đến nhường nào, cả tuổi thanh xuân, những ước mơ, về đẹp thuở con gái bà đều hy sinh để chăm lo cho tôi”.

Thùy Linh chia sẻ, cô nhớ nhất vào năm ngoái, khi về nhà thăm cha mẹ. Thấy mẹ già đi nhiều hơn, cô không kim được mà nói: “Giờ con mới hiểu mẹ đã vất vả vì con đến nhường nào”. Mẹ ôm Thùy Linh vào lòng như hồi bé và nói: “Cảm ơn con đã hiểu cho mẹ. Mẹ cũng là lần đầu làm mẹ, nên đã từng có nhiều sai sót, xin lỗi con!”. ANH NHI

Bùng nổ xu hướng... “chữa lành”

Những ngày gần đây, khi nhà nhà đi du lịch đều gán cho chuyến đi với tên gọi “chữa lành”. Trào lưu “chữa lành” phổ biến tới mức, ngành du lịch thống kê có khoảng 9 triệu lượt khách tham gia “chữa lành” dịp lễ vừa qua, tăng 14,2% so với cùng kỳ năm trước...

“Chữa lành” khi chưa kịp... tổn thương

Có lẽ là một từ khóa đã trở thành xu hướng vài năm trở lại đây, nhất là sau đại dịch COVID-19 với rất nhiều mất mát, đau thương. Sau khi cả thế giới cùng trải qua tổn thương to lớn thì có lẽ con người ta cũng mạnh dạn hơn khi đưa ra những tổn thương của chính mình, để ôm ấp, nâng niu và rồi hàn gắn nó.

Nhờ Gen Z, những chuyến đi du lịch được tặng cho cái tên “chuyến đi chữa lành”. Vui vui đùa đùa, đến nỗi giờ kỳ nghỉ dài cũng được mọi người gọi vui là “Ngày Chữa lành toàn quốc”.

Thực tế trào lưu “chữa lành” đang tràn ngập Facebook, Instagram hay TikTok. Trong bối cảnh công nghệ và truyền thông xã hội phát triển nhanh chóng, thế hệ Z, sinh ra từ giữa những năm 1990 đến đầu những năm 2010, nhận thấy mình đang phải “vật lộn” trong một thế giới tràn ngập những áp lực và sự phức tạp. Từ căng thẳng học tập gia tăng đến so sánh trên mạng xã hội, Gen Z phải đối mặt với một loạt vấn đề ảnh hưởng đến sức khỏe tinh thần và hạnh phúc của họ.

Ở góc độ khác, một bộ phận Gen Z có điều kiện kinh tế gia đình khá giả, có công việc thu nhập ổn, không phải gánh nặng chuyện tiền nong nhưng luôn làm quá mọi chuyện, luôn suy nghĩ mọi thứ theo chiều hướng tiêu cực, luôn cảm thấy bản thân bị tổn thương... Đồng thời, không ít Gen Z có hoàn cảnh khó khăn, mưu sinh bằng đủ nghề để được tiếp tục con đường học vấn, những tương tự họ sẽ gai góc, mạnh mẽ hơn nhưng họ lại “tích cực” than vãn, gia nhập các hội nhóm “chữa lành” trên mạng xã hội.

Cũng có không ít trường hợp chạy theo trào lưu, tìm một góc thật chill để sống ảo, rồi đăng ảnh thờ than lên mạng xã hội về cuộc sống không như ý. Nhiều chuyên gia tâm lý cho rằng, đây không phải là bệnh tật, mà là một biểu hiện đáng quan ngại của việc thích sống theo xu hướng, tự huyễn hoặc bản thân bị những tổn thương không hề có từ thực tế.



● Đôi khi sống chậm và giản đơn đã là sự “chữa lành”. (Ảnh minh họa chụp màn hình)

Bởi thế, chỉ cần gõ cụm từ “chữa lành” sẽ cho khoảng hơn 64 triệu kết quả trong vòng 0,26 giây. Trên các nền tảng mạng xã hội, đặc biệt là TikTok, từ khóa “chualanh”, “healing” lọt Top 100 từ khóa được tìm kiếm nhiều nhất tại Việt Nam. Cùng với đó là sự bùng nổ của hàng trăm hội nhóm về “chữa lành” được lập trong thời gian gần đây, thu hút rất đông người tham gia, hưởng ứng. Nhiều người trẻ sẵn sàng chi hàng chục triệu đồng mỗi tháng cho các chuyến du lịch, các khóa thiền, các lớp học trải nghiệm mang danh “chữa lành”.

Theo Viện Sức khỏe tâm thần Quốc gia, tại Việt Nam tỷ lệ mắc 10 rối loạn tâm thần thường gặp là 14,9% dân số, nghĩa là có khoảng 15 triệu người. Trầm cảm, lo âu chiếm tỷ lệ cao, từ 5 đến 6% dân số, còn lại là các rối loạn tâm thần khác như rối loạn cảm xúc lưỡng cực, rối loạn tâm thần liên quan tới sử dụng rượu, bia, ma túy và các chất gây nghiện khác.

Bản chất của “chữa lành” là để cho chúng ta hạnh phúc hơn, chia sẻ được những vấn đề tổn thương tâm lý đang gặp phải. Bên cạnh những hoạt động “chữa lành” có sự định hướng của những người có chuyên môn, hiện nay có một số “khóa học chữa lành” trên mạng đang có những dấu hiệu trục lợi, lừa đảo. Những khóa học này được quảng cáo rất rầm rộ nhưng hiệu quả ra sao lại là câu chuyện khác.

Chị Hạnh An, một người mẹ gặp nhiều bất ổn trong cuộc sống hôn nhân. Chị quay trở lại với chồng cũ sau nhiều năm ly hôn và chị có thêm một em bé thứ ba trong thời điểm đó. Lúc này hai con lớn của chị đã từng gặp nhiều tổn thương do ám ảnh về người cha không có trách nhiệm trong quá khứ, bọn trẻ đang tuổi vị thành niên phản đối

việc hàn gắn của cha mẹ... Chị Hạnh An những mong quay trở lại để vun đắp tình cảm cho các con, nhưng mọi việc lại tệ hơn, cùng với sự trầm cảm sau sinh nên chị đã phải tìm tới bác sỹ tâm lý. Thế nhưng, bác sỹ tâm lý lại làm vấn đề trầm trọng hơn, khi đem chuyện của chị nói lại với chồng chị, đem nỗi niềm uất ức của con gái về người cha nói lại với chính người cha đó... Như vậy, chưa cần biết bác sỹ điều trị tới đâu, nhưng điều tối kỵ chính là bác sỹ đã tiết lộ thông tin của khách hàng. Cùng với đó, bác sỹ chỉ đưa ra những liệu pháp theo đúng “sách vở” mà không có thực tế. Bởi “chữa lành” chỉ thật sự hiệu quả, khi mỗi người biết được vấn đề của mình ở đâu để đối diện, để tìm ra lối đi tốt nhất cho bản thân, chứ không phải theo công thức chung. Đành rằng, nếu người bị trầm cảm nặng, hay khi gặp vấn đề, họ cần được chia sẻ, được lắng nghe và đưa ra những lời khuyên hữu ích. Nhưng sự “chữa lành” tốt nhất chính là ở bản thân mỗi người, khi họ xác lại được bản thân và cân bằng cuộc sống, cho dù có bất cứ chuyện gì xảy ra.

Sự đối diện - hành trình không mệt mỏi

Theo PGS.TS. Trần Thành Nam, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội, trào lưu “chữa lành” đã bắt đầu được biết tới nhiều hơn từ sau đại dịch COVID-19. Theo ông Nam, ở thời điểm hiện tại, nhiều người sau khi bị tổn thương tâm lý, khi học thêm một vài khóa học đã nhận thấy đây là một môi trường kinh doanh được. Do đó, họ bắt đầu quảng bá mạnh mẽ các khóa học, gây dựng cộng đồng “chữa lành” nhằm phát triển kế hoạch kinh doanh dựa vào từ khóa đang “hot” này. Trên thực tế, các

khóa học “chữa lành” tại các nước khác cần phải có cơ chế kiểm duyệt gắt gao và được cấp phép bởi các cơ quan có thẩm quyền. Ở Việt Nam hiện tại, rất nhiều người cung cấp các dịch vụ “chữa lành” không có bằng cấp cũng như cung cấp dịch vụ chưa được kiểm duyệt bởi các cơ quan chức năng.

Bên cạnh đó, nhận thức của người dân Việt Nam về sức khỏe tâm thần còn thấp, trong khi đó chất lượng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe cũng chưa được phát triển mạnh mẽ. Ông Nam cho biết, nhiều người gặp vấn đề về sức khỏe tâm thần nhưng không muốn gặp bác sỹ tâm thần do lo ngại bị đánh giá, bị gọi là “điên” và tìm kiếm giải pháp ở nơi khác. Đây cũng là một phần lý do khiến các khóa học “chữa lành” mọc lên ngày càng nhiều.

Ông Nam cho biết thêm, từ năm 2023, Việt Nam đã có chức danh Nhà tâm lý và Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật khám, chữa bệnh, trong đó vị trí nghề nghiệp Tâm lý lâm sàng cần phải có chứng chỉ của Bộ Y tế. Do đó, khi tìm kiếm các dịch vụ “chữa lành”, cần phải lựa chọn một cách cẩn thận, nên tới khám bệnh tại những bệnh viện uy tín để không mắc phải “bẫy” của những người không có đủ chuyên môn mà chỉ dựa vào từ khóa “chữa lành” để kiếm tiền...

Còn theo diễn giả Chương Đặng: “Lại nói về trào lưu “chữa lành”, đây là điều hiển nhiên của những thứ phát triển nhanh chóng. Tôi không bàn về những hoạt động lừa đảo, trá hình, hay lạm dụng khái niệm ấy để trục lợi. Nhưng ai ở trong lĩnh vực “healing”, “chữa lành” ở Việt Nam trong 20 năm qua chắc chắn sẽ không phủ nhận điều này rằng: kiếp nạn của một người gặp phải vấn đề tâm lý là họ không dám đưa cánh tay lên ra dấu: “tôi có vấn đề!”. Xã hội

không còn nhằm lẫn một người cần tư vấn tâm lý là một người tâm thần. Và bất kỳ ai trong chúng ta, bao gồm cả người tư vấn tâm lý, đều sẽ có lúc cần trợ giúp về tâm lý. Việc tìm kiếm một “người nghe” chuyên nghiệp nó cũng đơn giản như việc bạn đặt một liệu trình massage thư giãn cho cơ thể, thì tâm hồn bạn cũng cần những xoa dịu tương tự”.

Cùng với đó, tác giả sách “Bỏ cho con cái gì?” - Hoàng Huy chia sẻ về trào lưu “chữa lành” rằng anh vẫn đi chơi nhưng đi chơi là đi chơi, không gọi là “chữa lành”. Và nếu như bạn đang không ổn, đi chơi cũng không thể “chữa lành”, nếu như bạn mang theo tâm trạng nặng nề, u ám. Nếu cảnh sắc tươi đẹp, những trò vui làm bạn quên đi chốc lát thì cũng chỉ giống như bạn uống rượu để giải sầu, lúc tỉnh lại còn sầu hơn. Đó chỉ là né tránh, bạn chạy trốn nó, chứ vấn đề nó vẫn ở yên đó chờ bạn.

Có nhiều cách hiểu về “chữa lành” theo trải nghiệm của mỗi người. Nhưng với anh Huy, “chữa lành” là cuộc hành trình không ngừng nghỉ đi vào bên trong chính bản thân mình, sắp xếp lại những ngổn ngang. Và quan trọng nhất tìm lại được sự cân bằng cần thiết để tiếp tục sống một cuộc đời an yên, hạnh phúc. Không sẵn sàng đi vào trong và đối diện, thì dù đi xa tới mấy, chữa mãi cũng sẽ không lành. Khi chúng ta nhận diện được nỗi đau, không còn trốn tránh và gọi tên nó, là quá trình “chữa lành” đã chính thức được bắt đầu.

“Với bản thân mình, suy cho cùng, trong cuộc đời này, chỉ có duy nhất mất mát người thân, sinh lý từ biệt đáng được gọi là đau khổ; còn mọi chuyện khác, được - mất, giàu - nghèo, ốm đau - mạnh khỏe đều là những sắp đặt cần thiết của cuộc sống, đến rồi đi. Điều duy nhất chúng ta cần làm là điềm tĩnh... chấp nhận nó, tức là ta đã bước đầu thay đổi nó.

Đành rằng, cuộc sống càng tiện nghi, hiện đại, bận rộn con người càng dễ tổn thương hơn. Không sao hết, không phải lúc nào cũng mạnh mẽ đã là tốt, tổn thương - yếu đuối cũng có giá trị riêng nếu chúng ta nhìn nhận nó trong sự sáng suốt và lạc quan. Nếu lỡ cuộc đời có mạnh tay xúi mà lỡ bị rách, thì hãy viết hẳn một trang mới, đáng hoàng hơn, tươi sáng hơn” - Hoàng Huy bày tỏ.

Và như thế, chỉ cần chúng ta luôn an yên, tĩnh lặng trong tâm hồn với những cảm xúc có thể chạm tới từ cuộc sống, ấy là khi chúng ta đã đi qua rất nhiều nỗi đau để biết tự “chữa lành”. Bởi điều gì rồi cũng sẽ qua, khi bạn bình tĩnh đối diện với mọi điều không như ý trong cuộc đời...

NGUYỄN MỸ



CÔNG TRÌNH TRĂM TUỔI Ở TP HỒ CHÍ MINH:

Lưu giữ kỉ ức một thời

● Công trình Bến Nhà Rồng, nơi người thanh niên Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước ngày 5/6/1911. (Ảnh tư liệu)

Những công trình kiến trúc hàng trăm năm tuổi ở TP Hồ Chí Minh là những di sản văn hóa đặc biệt, đồng thời là minh chứng cho sự phát triển trong dòng chảy lịch sử của thành phố. Giờ đây, những công trình ấy vẫn có một sức thu hút mạnh mẽ đối với người dân thành phố và du khách phương xa.

● Công trình trụ sở UBND TP Hồ Chí Minh được xây dựng từ năm 1898, từng là nơi làm việc và hội họp của chính quyền lúc bấy giờ. (Ảnh: Ivivu)



Công trình độc đáo in dấu chân Bác

Tính đến hết tháng 10/2022, trên địa bàn TP Hồ Chí Minh có 185 công trình, địa điểm đã được quyết định xếp hạng di tích, 2 công trình được xếp hạng Di tích quốc gia đặc biệt, 56 Di tích quốc gia và 119 Di tích cấp thành phố.

Trong số đó, có 30 di tích kiến trúc nghệ thuật là những nơi có dấu ấn kiến trúc xây dựng nổi tiếng, như trụ sở UBND TP Hồ Chí Minh, Bảo tàng lịch sử TP Hồ Chí Minh, Nhà hát Thành phố, Tòa án Nhân dân TP Hồ Chí Minh (quận 1)... Mỗi một di tích lịch sử đến nay vẫn luôn được người dân thành phố và du khách phương xa quan tâm, yêu thích, không chỉ bởi vẻ đẹp của kiến trúc mà các công trình này lưu giữ những kỉ ức của thành phố hơn 300 tuổi.

Một công trình kiến trúc đặc biệt mà khi nhắc đến TP Hồ Chí Minh không thể không kể đến, đó chính là Bến Nhà Rồng - trụ sở thương cảng lớn của Sài Gòn, là công trình lâu đời nhất trong số các kiến trúc tiêu biểu của TP Hồ Chí Minh. Bến Nhà Rồng được khởi công xây dựng từ năm 1863. Ban đầu, nơi đây là trụ sở Công ty Vận tải Hoàng đế (Hotel des Messageries Impériales). Kiến trúc tòa nhà theo phong cách kiến trúc phương Tây nhưng trên nóc nhà gắn hai con rồng lớn bằng đất nung tráng men xanh, châu đầu vào mặt trăng theo mô típ "Lưỡng long châu nguyệt" một kiểu trang trí quen thuộc của đình chùa Việt Nam.

Nơi đây ghi dấu một sự kiện có

tính bước ngoặt trong lịch sử Việt Nam: Chính tại bên cảng này, ngày 5/6/1911, chàng thanh niên trẻ Nguyễn Tất Thành đã lên con tàu Amiral Latouche Tréville (Pháp) lấy tên là Văn Ba, bắt đầu chuyến hành trình tìm đường cứu nước kéo dài 30 năm. Theo các nhà nghiên cứu lịch sử đã lý giải, năm xưa, Bác Hồ đã lựa chọn Cảng Nhà Rồng, Sài Gòn là nơi xuất phát của hành trình cách mạng là bởi thời ấy, Sài Gòn là cửa ngõ của xứ Nam Kỳ, một vùng đất có tư tưởng tự do, cởi mở hơn nhiều vùng đất khác. Nơi đây cũng có những công ty tàu biển lớn chạy tuyến Pháp - Đông Dương nên rất thuận lợi cho việc sang Pháp và có thể đi khắp thế giới.

Sau năm 1955, chính quyền Việt Nam Cộng hòa đã cho tu bổ lại mái ngói nhà tại bên cảng và thay thế hai con rồng cũ bằng hai con rồng khác với tư thế quay đầu ra. Từ đó, kiến trúc Nhà Rồng hầu như còn nguyên vẹn cho đến ngày nay.

Từ suốt khoảng thời gian 1955 cho đến năm 1975, Bến Nhà Rồng được chính quyền Việt Nam Cộng hòa sử dụng làm cảng đường thủy. Sau năm 1975, Bến Nhà Rồng thuộc quản lý của Cục Đường biển Việt Nam.

Giờ đây, Bến Nhà Rồng không còn giữ chức năng là một bến cảng giao thương nữa, Cảng Nhà Rồng đã hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình, trở thành di tích cấp thành phố, khu lưu niệm về Chủ tịch Hồ Chí Minh, nơi có

Hơn 150 năm xây dựng, đến

nay, Cảng Nhà Rồng vẫn giữ được vẹn nguyên vẻ đẹp kiến trúc, không những thế, khuôn viên chung quanh được gìn giữ rất tươm tất, xinh đẹp. Bảo tàng Hồ Chí Minh ở Bến Nhà Rồng có 9 phòng trưng bày, trong đó có đến 6 phòng lưu trữ các hiện vật và tư liệu giá trị về Chủ tịch Hồ Chí Minh. Hàng năm, di tích lịch sử này đón hàng trăm ngàn lượt khách trong và ngoài nước tham quan. Đọc những dòng chữ du khách để lại trong quyển sổ lưu niệm của Bảo tàng, có thể thấy được tình cảm lớn lao, sự ngưỡng vọng của Nhân dân, người dân quốc tế đối với hành trình cứu nước của Bác Hồ kính yêu.

Những chứng nhân lịch sử

Nhắc đến các công trình kiến trúc lâu đời, quan trọng tại TP Hồ Chí Minh, không thể không nhắc đến tòa nhà trụ sở UBND TP Hồ Chí Minh, tọa lạc trên khuôn viên rộng hơn 18.000m² với ba mặt tiền trên đường Lê Thánh Tôn, Pasteur và Đồng Khởi.

Công trình do kiến trúc sư Paul Gardès thiết kế, khởi công xây dựng từ năm 1898 đến năm 1909, ban đầu, đây là trụ sở của Hội đồng thành phố Sài Gòn, là nơi làm việc và hội họp của chính quyền thời bấy giờ với tên gọi Hôtel de ville (tạm dịch: Tòa thị chính). Công trình được thiết kế mô phỏng từ tòa thị chính Paris theo kiểu những lâu đài ở miền Bắc nước Pháp. Cấu trúc điển hình với phần chính giữa là tháp nhọn nhô cao, hai bên có hai tầng mái đăng đối, bên trái và bên

phải tòa nhà thấp hơn so với các phần còn lại. Thiết kế mặt đứng công trình có sự pha trộn của nhiều phong cách kiến trúc châu Âu như bộ cục mặt bằng kiểu kiến trúc Phục hưng, trang trí phù điêu kiểu Baroque và Rococo, các cửa sắt kiểu Art Nouveau.

Trước năm 1975, người dân thành phố quen gọi tòa nhà là Dinh Đốc lý hay Dinh Xã Tây vì người đứng đầu Hội đồng thành phố là vị Đốc lý người Pháp. Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, tòa nhà được Ủy ban Quân quản TP Sài Gòn - Gia Định tiếp quản, sử dụng làm trụ sở làm việc. Ngày 2 tháng 7 năm 1976, Quốc hội Việt Nam quyết định đổi tên TP Sài Gòn - Gia Định thành TP Hồ Chí Minh, tòa nhà vẫn được sử dụng làm trụ sở làm việc của chính quyền TP Hồ Chí Minh.

Hiện nay, tòa nhà là trụ sở làm việc của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân TP Hồ Chí Minh. Nơi đây là địa điểm thường xuyên diễn ra các cuộc họp quan trọng và hội nghị đặc biệt của lãnh đạo thành phố, là nơi tiếp đón các đoàn khách quốc tế đến thăm viếng và làm việc tại Việt Nam.

Địp 30/4/2023, TP Hồ Chí Minh lần đầu tổ chức cho du khách tham quan, chiêm ngưỡng công trình kiến trúc lịch sử quan trọng này và các du khách có cơ hội tham quan đều bày tỏ sự quan tâm, thích thú đặc biệt đối với di tích. Sau 3 đợt tổ chức, chương trình tham quan di tích kiến trúc nghệ thuật cấp quốc gia trụ sở HĐND - UBND TP Hồ Chí Minh

đã thu hút gần 5.000 lượt khách tham quan, trong đó, số lượng khách đến từ các địa phương, khách quốc tế đăng ký tham quan ngày càng tăng cho đến nay.

TP Hồ Chí Minh còn nhiều công trình lịch sử trên trăm năm mang ý nghĩa quan trọng. Có thể kể đến Tòa án nhân dân TP Hồ Chí Minh được xây dựng năm 1881, khánh thành năm 1885, do hai kiến trúc sư người Pháp là Jule Bourard thiết kế phần kiến trúc và Alfred Foulhoux thi công phần trang trí mỹ thuật. Thời Pháp tòa nhà mang tên Palais de Justice de Saigon - Tòa Đại hình Sài Gòn, sau năm 1954, nơi này đổi tên thành Tòa án Quốc gia. Sau năm 1975 công trình giữ chức năng là Tòa án nhân dân TP Hồ Chí Minh cho đến ngày nay.

Còn có thể kể đến trụ sở Công ty Vận tải Đường sắt Sài Gòn, trước đây là tòa nhà Bureau du Chemin de Fer của Công ty hỏa xa Đông Dương khánh thành năm 1914. Năm 1952, tòa nhà trở thành trụ sở Hỏa xa Việt Nam dưới sự quản lý của Bộ Công trình Công cộng và Vận tải. Từ sau năm 1975, tòa nhà thuộc quyền quản lý của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam. Nơi đây chính là một trong những cột mốc ký ức quý hiếm còn lại của một khu vực thương mại - giao thông nhộn nhịp bậc nhất miền Nam.

Hay tòa nhà Bưu điện Trung tâm thành phố xây dựng năm 1886. Công trình này năm nay 134 tuổi mang phong cách châu Âu kết hợp với nét trang trí châu Á. Đến nay, đây vẫn là điểm thu hút du khách trong và ngoài nước tham quan, chụp ảnh hàng đầu tại TP Hồ Chí Minh.

Cũng không thể không kể đến chợ Bến Thành, công trình mang tính biểu tượng của TP Hồ Chí Minh. Ngôi chợ được xây dựng từ năm 1910 - 1920, mô phỏng kiểu chợ trung tâm Les Halles ở Paris. Chợ có 4 cửa chính và đặt tên theo các hướng Đông, Tây, Nam và Bắc. Bên trên cửa hướng Nam (biểu tượng chợ Bến Thành) có một tháp đồng hồ lớn ba mặt, là biểu tượng của chợ. Hơn 100 năm tồn tại, chợ Bến Thành đã đi vào ký ức nhiều thế hệ người dân thành phố.

Có thể nói, những công trình trăm năm ấy quan trọng, không phải bởi vẻ đẹp về mặt kiến trúc. Những công trình ấy do người Pháp thực hiện, phục vụ cho chính quyền thực dân đô hộ nước ta, giờ đây lại trở thành những công trình hữu ích, đang ngày ngày phục vụ các hoạt động của chính quyền, Nhân dân thành phố.

Đó là những di tích không hề "ngủ yên" trong dòng chảy lịch sử. Qua trăm năm, vật đổi sao dời, các công trình ấy chứng kiến sự đổi thay mạnh mẽ của thành phố, ghi dấu sự chuyển tiếp của những giai đoạn lịch sử, của những thế hệ. Đó là những công trình của quá khứ mà cũng là hiện tại, là cả tương lai. **NGỌC MAI**

Điệu ca gần 4 thế kỷ

Ca Huế đã có hơn ba thế kỷ hình thành và phát triển trên mảnh đất Thuận Hóa - Phú Xuân (Thừa Thiên Huế hiện nay). Ca Huế được xác định là loại hình âm nhạc thính phòng bác học mang giá trị độc đáo, có hệ thống bài bản chặt chẽ, có xuất xứ từ âm nhạc cung đình nên mang phong cách sang trọng, tao nhã, có sự kết hợp nhuần nhuyễn với các làn điệu dân ca của âm nhạc dân gian. Theo nhà nghiên cứu Phan Thuận An, ca Huế đã hình thành và phát triển song hành với những sinh hoạt âm nhạc cung đình từ thời các chúa Nguyễn cho đến các vua Nguyễn, trải dài suốt mấy thế kỷ. Trích dẫn tác phẩm của cụ Ứng Bình Thúc Gia Thị (1877-1961) - nhà nghiên cứu cho biết ca Huế đã từng được ghi chép có từ thời Đức Hiếu Minh (tức chúa Nguyễn Phúc Chu năm 1675-1725).

Ca Huế được xây dựng trên 3 điệu chính gồm điệu Bắc (Khách) với chất nhạc tươi vui, trong sáng, sang trọng bao gồm 10 bản Ngự và 3 bản lễ là Cổ bản, Hành vân và Lưu thủy, điệu Nam với tính chất buồn thương, bi ai, vương vấn, tiêu biểu là các bản Nam ai, Nam bình, Tứ đại, Phú lục. Ngoài 3 điệu chính trên, ca Huế còn có một cách hát làm thay đổi tính chất các bản bản được gọi là hơi dưng.

Ca Huế là sự kết hợp giữa thanh nhạc và khí nhạc trong một hệ thống những bài bản có cấu trúc chặt chẽ, chuẩn mực. Người ta thường hay sử dụng các dàn nhạc tứ tuyệt, ngũ tuyệt hoặc lục tuyệt với hai chức năng chính là hòa tấu và đệm. Tuy nhiên, nghệ thuật hòa âm đặc trưng của nhạc đệm trong ca Huế là dàn ngũ tuyệt (tranh, nguyệt, bầu, tỳ, nhị) được coi là dàn nhạc đệm chính chu nhất.

"Trong ba dòng nhạc thính phòng của Việt Nam, ca trù (miền Bắc) và đờn ca tài tử (Nam bộ)... đều đã được UNESCO vinh danh là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại thì ca Huế (Trung bộ) chỉ mới được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia", nhạc sĩ Nguyễn Đình Sáng ngâm ngùi.

Đẹp loạn ca Huế "pha tạp"

Những năm qua, Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Thừa Thiên Huế đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật ca Huế gắn với phát triển du lịch để đáp ứng nhu cầu thưởng thức của du khách. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế có 12 doanh nghiệp đang hoạt động tổ chức biểu diễn ca Huế, với gần 520 nhạc công và diễn viên. Du thuyền rồng và nghe ca Huế trên sông Hương là sản phẩm du lịch độc đáo luôn hấp dẫn du khách khi đến Cố đô Huế. Du khách thả hồn bồng bềnh trên dòng sông Hương, ngắm nhìn cầu Trường Tiền, cảnh sắc thành phố đôi bờ về đêm; đắm chìm trong thanh âm của các loại nhạc cụ truyền thống, câu hát, điệu hò xứ Huế...

Từ khi du lịch Huế bắt đầu phát triển, ca Huế được đưa xuống thuyền, neo giữa dòng sông Hương để khách thưởng

Bảo vệ không gian diễn xướng cho ca Huế

Các nhà nghiên cứu văn hóa, âm nhạc lo lắng, ca Huế bị pha tạp khi trình diễn cho du khách. Ca Huế bị "bôi bác" bởi một số người mang danh nghệ sĩ ca Huế tự chế những lời mới thô tục thay vì điệu ca, lời cổ và phá nát âm hưởng ca Huế. Để "đẹp loạn ca Huế pha tạp" này, ngày 13/5/2024, các thuyền du lịch có tổ chức biểu diễn ca Huế phải lắp đặt các camera giám sát tại khu vực biểu diễn kết nối với hệ thống thông tin của Sở VH TT Thừa Thiên Huế và Tổ kiểm tra liên ngành về ca Huế.



● Tỉnh Thừa Thiên Huế đã ban hành Đề án bảo vệ và phát huy giá trị di sản nghệ thuật ca Huế. (Ảnh: Du lịch khám phá)

thức những làn điệu cổ truyền, làm nên một môi trường diễn xướng mới rất độc đáo, trở thành một "đặc sản" du lịch của Huế.

Ca Huế rất kén chọn không gian diễn xướng. Tiếng ca, điệu nhạc chỉ lột tả được thần thái của ca Huế khi được cất lên trong những phòng khách trang trọng, những lòng thuyền tao nhã với số lượng người nghe vừa phải, có người tri âm, tri kỷ, có trình độ thưởng thức. ... Nhưng giờ đây, hình thức thưởng thức chính của du khách là "nhìn" các ca sĩ, nhạc công trẻ tuổi đầy hấp dẫn, còn yếu tố "nghe" chỉ là phụ đã khiến ca Huế có nguy cơ phát triển méo mó, lệch lạc chất lượng.

Các nhà nghiên cứu văn hóa, âm nhạc lo lắng, ca Huế bị pha tạp trong thời buổi kinh tế thị trường. Nhà nghiên cứu văn hóa, âm nhạc Nguyễn Xuân Hoa cho hay: "Không gian biểu diễn ca Huế hiện nay trên những chiếc thuyền "mạo danh thuyền rồng". Có hiện tượng, một số diễn viên, nhạc công ca Huế muốn tạo tiết tấu rêu rắt để gây hấp dẫn du khách, đã đẩy nhanh tốc độ nhiều làn điệu, bài bản, vô tình phá nát sự tinh tế, trang trọng của ca Huế, có nguy cơ dẫn đến làm biến chất ca Huế. Các nhạc công học qua loa, đối phó, chưa thật sự khổ luyện. Họ chỉ cần chơi nhuần một số bài để đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thăm định để được cấp giấy phép rồi nhiệm vụ trở thành "ca sĩ" đi diễn, "kiếm ăn".

Ca Huế còn bị "bôi bác" bởi những người mang danh nghệ thuật ca Huế. Họ tự chế những lời mới phản cảm thay vì điệu ca, lời

cổ. Và để gây cười cho du khách, họ chế: "Anh về thưa với mẹ cha, tháng Năm ta cưới mà tháng Mười sinh con", sau đó lại "chua" thêm câu nói "Rúra là mình ăn com trước keng tề"!

Ca sĩ mãi chạy xô, chỉ biểu diễn ca Huế bằng "khẩu ca" chứ không phải bằng "tâm ca". Các bầu xô đệm nhạc Huế ở sông Hương mãi bắt khách, ghé khách trên thuyền khiến ca Huế bị lai tạp, gây thất vọng cho người yêu ca Huế thực thụ. Vì phải chạy show toát mồ hôi trán nên ca sĩ hát quá nhanh cho xong chuyện, hợp đồng là một tiếng rưỡi đồng hồ, nhưng chương trình chỉ còn 45 phút, hát 6 bài "tân cổ giao duyên" là đồ cộp bển khiến nhiều du khách thất vọng và hiểu sai giá trị của ca Huế.

Để bảo vệ, giữ gìn, tôn vinh ca Huế, các ngành chức năng Huế đang tìm nhiều biện pháp mạnh mẽ để "đẹp loạn ca Huế pha tạp" này. Vừa qua, tỉnh Thừa Thiên- Huế đã ban hành "Đề án bảo vệ và phát huy giá trị di sản nghệ thuật ca Huế" nhằm bảo tồn và phát huy giá trị của loại hình nghệ

thuật đặc sắc, quý báu này. Theo đó, các ngành chức năng tỉnh sẽ: Tổ chức ít nhất 2 Liên hoan nghệ thuật ca Huế cấp tỉnh vào dịp Festival Huế, Festival Nghệ truyền thống Huế hoặc kỷ niệm Ngày Di sản văn hóa Việt Nam; Tổ chức 01 hội thảo khoa học quốc tế về nghệ thuật ca Huế; Hằng năm, mở ít nhất 02 lớp đào tạo chuyên ngành liên quan đến nghệ thuật ca Huế tại Trường Trung cấp Văn hóa nghệ thuật Thừa Thiên Huế; Hằng năm tổ chức ít nhất 2 lớp bồi dưỡng cho các diễn viên, nghệ nhân về kỹ năng thực hành di sản nghệ thuật ca Huế; Duy trì các câu lạc bộ ca Huế hiện đang sinh hoạt gồm: Trung tâm Văn hóa Thông tin tỉnh, Trung tâm Văn hóa thành phố Huế, Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế Nhà hát Nghệ thuật Ca kịch Huế, Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật tỉnh, Bảo tàng văn hóa Huế (CLB Ca Huế thính phòng), CLB ca Huế Nguyễn Thị Lợi... đồng thời, xem xét thành lập và phát triển Câu lạc bộ ca Huế tại các địa phương nhằm nâng cao đời sống



● Du thuyền rồng và nghe ca Huế trên sông Hương là sản phẩm du lịch độc đáo luôn hấp dẫn du khách khi đến Cố đô Huế. (Ảnh: Nguyễn Luân)

Năm 2015, ca Huế được tôn vinh là "Di sản Văn hóa phi vật thể quốc gia". Hiện, tỉnh Thừa Thiên Huế đang hoàn thành bộ hồ sơ đề nghị vinh danh nghệ thuật ca Huế là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

văn hóa, tinh thần của nhân dân trong đời sống đương đại.

Đặc biệt, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế vừa ban hành quyết định về Quy chế quản lý và tổ chức hoạt động biểu diễn ca Huế trên địa bàn tỉnh. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 13/5/2024. Theo đó, chương trình biểu diễn ca Huế phải được Sở VH TT thẩm định, chấp thuận tổ chức biểu diễn theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động biểu diễn nghệ thuật. Đồng thời, chương trình biểu diễn ca Huế phải niêm yết tại các địa điểm bán vé kinh doanh dịch vụ tổ chức biểu diễn ca Huế, trên thuyền ca Huế và giới thiệu cho khách trong quá trình biểu diễn.

Điểm mới của quy chế này là các thuyền du lịch có hoạt động tổ chức biểu diễn ca Huế phải lắp từ 2 đến 3 camera giám sát tại khu vực biểu diễn (có lưu trữ dữ liệu tối thiểu 7 ngày). Các camera này được kết nối với hệ thống thông tin của cơ quan quản lý Sở VH TT tỉnh, Tổ liên ngành kiểm tra hoạt động ca Huế trên địa bàn. Phạm vi neo đậu thuyền khi biểu diễn ca Huế trên sông Hương là từ cầu Trường Tiền đến cầu Dã Viên và vị trí neo đậu khi biểu diễn bảo đảm khoảng cách tối thiểu giữa các thuyền là 50m...

UBND tỉnh Thừa Thiên Huế cũng yêu cầu các thuyền du lịch tuân thủ quy định về bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, môi trường, y tế và phòng, chống cháy nổ, phao cứu sinh, áo phao, các điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan trước và trong quá trình vận chuyển khách tham gia chương trình biểu diễn ca Huế trên sông Hương.

Hoạt động biểu diễn ca Huế trên địa bàn tỉnh được tổ chức từ 8 giờ đến 24 giờ trong ngày. Và địa điểm bán vé bố trí tập trung tại bến thuyền Tòa Khâm, niêm yết giá vé đã đăng ký tại cơ quan thuế đối với chương trình biểu diễn và vé bán lẻ để du khách nắm rõ và lựa chọn. Ca Huế thính phòng khai thác các không gian văn hoá, di sản và các thiết chế văn hoá khác phải bảo đảm tính trang trọng phù hợp với nội dung biểu diễn ca Huế và mang đậm đặc trưng văn hoá Huế. Ca Huế trên sông Hương phải có không gian biểu diễn trên thuyền thoáng, bảo đảm vệ sinh; các mặt hàng lưu niệm bày bán trên thuyền phải được bố trí khu vực riêng, không làm ảnh hưởng đến chương trình biểu diễn, các mặt hàng phải được niêm yết giá công khai; không trưng bày, đặt để các vật dụng sinh hoạt gia đình; chi trang trí các tranh ảnh phù hợp với không gian diễn xướng ca Huế... **THÙY DƯƠNG**

Tâm sự của những người thợ làm thủy tinh truyền thống ít ỏi ở làng

Làng thổi thủy tinh Xối Trì (thuộc xã Nam Thanh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định) chỉ còn lại vài gia đình vẫn miệt mài bên chiếc lò rục lửa. Họ bám nghề để mưu sinh cùng với nỗi lo nghề truyền thống không còn ai theo làm.

Những lò đất đỏ lửa quanh năm

“Vẫn duy trì nhưng vẫn sợ, sợ không có người nối nghiệp. Chúng tôi cũng đào tạo thêm thợ, thêm người nhưng người ta cũng không ham hồ cái nghề này, bởi nó nóng quá, phải thức đêm, thức hôm nhiều. Lớp trẻ không có nên ai cũng lo không có người kế cận, sợ mai một cái nghề này tàn lụi đi thì chán lắm, mất hết cái nghề truyền thống” - đó là chia sẻ của ông Nguyễn Xuân Hình, 68 tuổi, hay còn được biết đến với cái tên thân thuộc là ông Bê - một trong số ít những thợ còn giữ nghề thổi thủy tinh tại làng Xối Trì, thuộc xã Nam Thanh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

Những năm 80 của thế kỷ XX, đây được coi là thời kỳ hưng thịnh của làng thổi thủy tinh Xối Trì. Hồi ấy, trong làng có 13 cơ sở làm nghề thổi thủy tinh với đa dạng sản phẩm như: bóng đèn, chai, lọ, ly, cốc,... Trong kí ức của người thợ Nguyễn Xuân Hình, nghề thổi thủy tinh là nghề tạo thu nhập chính cho các hộ gia đình trong thôn lúc bấy giờ, ông chia sẻ: “Ngày xưa khổ đói, mấy bố con diu dắt anh em trong ngành, trong họ với nhau rồi dân làng lòng ròng theo nhau, thành ra cái nghề này bảo tồn cuộc sống cho cả làng. Trước đây, cả cái làng Xối Trì chỉ có tập trung vào mỗi nghề này thôi”.

Hiện tại, sản phẩm của làng thổi thủy tinh Xối Trì chủ yếu là cốc uống bia, theo đơn đặt hàng của các khách hàng chính của làng nghề. Sự xâm nhập của đồ nhựa vào thị trường với nhiều vật dụng có mẫu mã đa dạng, giá thành rẻ đã khiến người ra chuộng đồ thủy tinh nơi đây giảm dần. Do đó, rất ít người trong làng Xối Trì còn giữ lại nghề thổi thủy tinh. Từ một nghề chính trong làng, hiện nay chỉ còn 3 hộ gia đình vẫn theo nghề này.

Theo chân ông Bê tới một lò thổi thủy tinh trong làng, ấn tượng đầu tiên là những mảnh kính vỡ được chất thành đống lớn ở cạnh lối ra vào xưởng. Đôi tay lấm lem bụi bẩn thoăn thoắt đập rồi sàng lọc thủy tinh, thỉnh



● Ảnh trong bài: Diệp Vũ

thoảng đưa lên quạt ngang máy giọt mồ hôi lấm tấm trên gò má, cô Phạm Thị Vân, 60 tuổi, người làng Xối Trì cho biết: “Mảnh thủy tinh thì phải thật sạch, không được để có hạt sạn, không có keo hay nhựa, nếu không cốc sẽ không được đẹp. Minh cứ đập dèo dai vậy chứ không cần gắng tay gì, vì mình làm lâu cũng quen rồi. Ngày xưa thì làm thúng, bây giờ làm chậu, cứ mỗi ngày 30 chậu mảnh là hoàn thành”.

Cũng theo cô Vân, những công việc như nhặt thủy tinh hay đóng hàng thường là phụ nữ làm, còn việc nấu và thổi thủy tinh cho ra thành phẩm hầu như là đàn ông đảm nhiệm. Bởi công việc này đòi hỏi sức khỏe, kỹ thuật cao, thậm chí phải học trong vài năm mới có thể trở thành thợ chính.

Hàng ngày, những người thợ ở làng thổi thủy tinh phải dậy từ 11 rưỡi đêm và tan làm lúc 5 giờ chiều. Cứ đều đặn mỗi ngày 2 ca từ 12h đêm đến 5h sáng, rồi 1 người nấu từ 5h sáng đến 12h trưa, ca thứ 2 từ 12h trưa đến 5h chiều, những lò thổi thủy tinh ở làng Xối Trì luôn luôn đỏ lửa.

Đời người thợ thổi làm bạn với lò nung ở nhiệt độ lớn, với ống tán và không gian oi nồng. Công việc vất vả với số lượng sản xuất khoảng 2.000 chiếc cốc mỗi ngày nhưng mọi hoạt động đều diễn ra thủ công. Để sản xuất ra sản phẩm là cốc uống bia, những người thợ thổi thủy tinh phải trải qua quy trình với nhiều công đoạn khác nhau, từ việc sàng lọc thủy tinh đến khâu

nung nóng và uốn nắn, tạo hình. Thủy tinh nấu trong lò chừng 6 - 7 tiếng, khi nhiệt độ đạt khoảng 1.800 độ C thì chảy ra thành nước. Thợ thổi lúc này cầm ống tán lấy thủy tinh và ngâm vào miệng thổi theo khuôn hình cốc có sẵn. Công đoạn này tưởng chừng đơn giản nhưng để có những sản phẩm ưng ý đòi hỏi người thổi thủy tinh phải có sức khỏe, khéo léo điều tiết hơi thở đều và vừa phải. Đây cũng chính là công đoạn khó nhất của người thợ thổi thủy tinh.

“Làm ra sản phẩm thì khó nhất là khâu thổi. Thời gian học thổi lâu lắm, người thông minh cũng phải gần 2 năm mới thành nghề được. Bắt đầu vào lấy cục thủy tinh ra bằng ống sắt xong tay mình khều, mắt nhìn, chân bước, mồm mình là một cái máy nén khí. Sau đó các thao tác khác, có 1 cái khuôn bằng sắt, cho vào, mồm mình ngâm vào cái sắt ý thôi, đưa ra thành cái cốc”, ông Bê chia sẻ thêm.

Sau khi những chiếc cốc thủy tinh được cắt mép, làm tròn miệng, những người thợ khác sẽ di chuyển những sản phẩm nóng rục này đi ủ bằng tro sạch để đảm bảo không bị nứt, nê hay bị vỡ. Công đoạn cuối cùng chủ yếu dành cho thợ là nữ lớn tuổi, họ dùng những đôi tay khéo léo xếp những chông cốc lót bằng rơm và đóng gói thành những thùng hàng lớn. Đây là công đoạn nhẹ nhàng nhưng cũng yêu cầu sự khéo léo và tỉ mỉ.

Sự trân trọng và nỗi lo mất nghề...

Thổi thủy tinh được xem là nghề bán sức khỏe lấy tiền. Cơ cực là thế nhưng đổi lại chẳng là bao. Mỗi chiếc cốc xuất ra thị trường chỉ với giá 7.000 đồng. Hiện tại, số người theo nghề thổi thủy tinh trong làng cũng không còn nhiều. Giá bán rẻ, thu nhập không cao, hiện nay làng nghề còn đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt của các sản phẩm thủy tinh nhập khẩu từ Trung Quốc được sản xuất theo dây chuyền công nghệ hiện đại. Đó cũng là lý do mà nhiều hộ gia đình trong thôn phải đóng cửa lò, tìm nghề khác mưu sinh. Khi nhiều người đã quay lưng lại với nghề như vậy, vẫn còn những người bám trụ tới cùng. Dẫu có khó khăn, dẫu có cạnh tranh nhưng họ vẫn tự hào về những sản phẩm cốc thủy tinh do làng mình tạo ra.

Ông Bê nghẹn ngào trải lòng: “Mình phải cạnh tranh với hàng nước ngoài, người ta dùng máy móc còn mình thì thủ công. Tuy vậy, chúng tôi vẫn cứ tự hào, vẫn cứ duy trì số lượng hàng cũng như là chất lượng để giao ra thị trường. Đặc biệt, mình không thể theo họ được vì thủy tinh của họ trong hơn, mình thì tái sinh nên là mình vẫn bị bọt. Nhưng mà đây lại là nét đặc biệt, vì theo quan niệm của người dân, yêu cầu của người dân bây giờ là cốc uống bia là phải có bọt, trong quá họ cũng không thích. Chính vì thế, tôi vẫn luôn tự hào về cái mặt hàng chúng tôi sản xuất ra”.

Trong những lò thổi thủy tinh hầu như chỉ là những người đàn ông trung tuổi gắn bó với nghề. Những người còn làm nghề như ông Bê tỏ ra tiếc nuối và lo lắng nếu một ngày nào đó làng mình không còn ai theo nghề thổi thủy tinh này nữa. Lớn lên ở mảnh đất Xối Trì, may mắn được sinh ra trong gia đình truyền thống 3 đời theo nghề thổi thủy tinh, hình ảnh lò thổi thủy tinh đỏ lửa đã trở thành một phần kí ức của người thợ Nguyễn Xuân Hình. Có lẽ ông hay bất cứ người thợ nghề nào khác thấy tiếc lò, thấy nhớ lửa và luôn tâm niệm phải giữ lấy nghề vì nghề là máu thịt, mồ hôi cha ông làng Xối Trì để lại.

“Giờ chỉ mong sao gặp được các nhà tài trợ về máy móc, giúp đỡ về khâu máy móc của 3 cơ sở này để chúng tôi được an nhàn hơn, đỡ vất vả hơn. Bên cạnh đó, đảm bảo cho ba cơ sở khâu nguyên liệu đồng thuận với nhau. Mong muốn cho lớp trẻ duy trì, kế thừa nghề của mình, không để mất mát nguồn gốc của nghề đi. Có điều bây giờ học vấn chúng nó cao, nó đi đại học cơ, rồi là nó đi ngành nọ, ngành kia, nó không theo nghề này”, ông Hình trân trọng.

Nỗi lo mất nghề không chỉ là nỗi lo trong tiềm thức của ông Bê, đó còn là nỗi lo chung của từng người thợ của làng thổi thủy tinh Xối Trì. Trong những lò thổi thủy tinh nóng như lò bát quái, những người đàn ông vẫn miệt mài làm việc, đầu buộc khăn, miệng căng phồng tạo hình cho những cục thủy tinh đang đỏ rục. Ông Trần Văn Duyên, 52 tuổi - một trong những thợ thổi thủy tinh lâu năm, tay vừa hút vôi điều thuốc lảo trong vài phút nghỉ ngơi ngẩn ngui chia sẻ: “Công việc khó khăn, nặng nhọc là thế nhưng mình không ngại gì cả. Lò lúc nào cũng đỏ, phải thay nhau canh thức 24/24h. Mỗi dây chuyền sản xuất phải có 11 người, một mình mình không thể làm được. Rồi sau này không biết sẽ ra sao vì lớp trẻ không ai đam mê cái nghề này, ai cũng thích đi học cao, nghề này, nghề khác an nhàn hơn, cuộc sống cũng no đủ hơn”.

Ngay bên cạnh lò đất nóng như đỏ lửa, cô Trần Thị Huệ - người đang đập thủy tinh ngay bên cạnh cũng chia sẻ thêm: “Công việc này cần sự kiên trì và đòi hỏi kỹ thuật cao. Tuy nhiên, nó quá vất vả, lớp trẻ hiện nay rất khó để theo cái nghề này, ai cũng thích đi học đại học cơ, học nghề này nghề nọ, nó nhàn mà lương cũng ổn định hơn nhiều. Đây cũng là nỗi lo chung của tất cả chúng tôi. Sợ sau này không còn nghề để làm nữa và cái nghề truyền thống này cũng biến mất”. **DIỆP VŨ**

Dự án nghệ thuật trên cầu dành cho người đi bộ bắc qua phố Trần Nhật Duật do nhóm họa sĩ Vũ Xuân Đông, Lê Đăng Ninh, Cấn Văn Ân và giám tuyển Nguyễn Thế Sơn thực hiện đã góp phần thúc đẩy thói quen đi bộ khám phá các di sản văn hóa nghệ thuật trong đô thị - một thói quen dần phát triển trở lại trong những năm gần đây.

Biển cầu đi bộ thành không gian nghệ thuật

Được biết, dự án thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 22/02/2022 của Thành ủy Hà Nội về phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình 05-Ctr/QU ngày 06/8/2021 của Quận ủy về phát triển sự nghiệp văn hóa - xã hội, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân, xây dựng người Hoàn Kiếm hiện đại, thanh lịch, văn minh, phát triển toàn diện giai đoạn 2021 - 2025; Đề án số 19-ĐA/QU ngày 01/11/2021 của Quận ủy Hoàn Kiếm về việc "Tập trung bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn quận Hoàn Kiếm, mở rộng hợp tác quốc tế giai đoạn 2021 - 2025.

Cầu đi bộ trên phố Trần Nhật Duật là một lối giao thông đi bộ kết nối khu phố cổ và khu vực Phúc Tân cửa khẩu Thanh Yên, thuộc quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

Theo ông Phạm Tuấn Long, Chủ tịch UBND quận Hoàn Kiếm, dự án được các nghệ sĩ triển khai trong ba tháng. Chủ đề không gian nghệ thuật rất thú vị, gắn với thiên nhiên, môi trường, gửi tới thông điệp giảm thiểu rác thải nhựa, sử dụng vật liệu tái chế để bảo vệ môi trường. Đây cũng là mục tiêu Hà Nội đặt ra và gắn với phát triển công nghiệp văn hóa. Không gian nghệ thuật này khẳng định một lần nữa vai trò của sông Hồng với Thủ đô Hà Nội từ xa xưa đến nay.

Cây cầu đi bộ với chủ đề "Nước" giống như một gạch nối về mặt địa lý giữa hai khu vực phố cổ trong đê và khu vực Phúc Tân ngoài đê sẽ trở thành một không gian nghệ thuật công cộng nối dài với không gian nghệ thuật công cộng Phúc Tân và khu phố cổ với địa điểm Trung tâm văn hoá nghệ thuật 22 Hàng Buồm.

Ba địa điểm và không gian nghệ thuật này khi được kết nối với nhau sẽ tạo thành một tour nghệ thuật đi bộ hấp dẫn thu hút khách tham quan du lịch, kích thích phát triển kinh tế, văn hoá và nâng cao đời sống văn hoá tinh thần cho người dân địa phương. Dự án này cũng giúp thúc đẩy thói quen đi bộ khám

Khi nghệ thuật chạm tới trái tim thành phố



● Các đại biểu tham quan không gian Dự án nghệ thuật. (Ảnh trong bài: PV)



● Cầu đi bộ trên phố Trần Nhật Duật là một lối giao thông đi bộ kết nối khu phố cổ và khu vực Phúc Tân cửa khẩu Thanh Yên, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

phá các di sản văn hoá nghệ thuật trong đô thị, một thói quen đang dần phát triển trở lại trong những năm gần đây.

Là một trong những dự án của kế hoạch phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn quận Hoàn Kiếm, qua thực tế khảo sát với nhu cầu sử dụng theo đúng công năng, UBND quận Hoàn Kiếm đã phối hợp với nhóm nghệ sĩ Nguyễn Thế Sơn lên ý tưởng biến cây cầu đi bộ qua phố Trần Nhật Duật kết nối khu phố cổ và khu vực phường Phúc Tân trở nên sinh động, cuốn hút hơn, được thấp sáng bởi các tác phẩm sắp đặt nghệ thuật công cộng.

Thực tế khảo sát cả ban ngày và buổi tối, nhóm nghệ sĩ Vũ Xuân Đông, Lê Đăng Ninh, Cấn Văn Ân và giám tuyển Nguyễn Thế Sơn quan sát chủ yếu người sử dụng là những người lớn tuổi, người bán hàng gánh rong... và phần nhiều là học sinh đi học, cụ thể là học sinh Trường Tiểu học Trần Nhật Duật. Buổi tối ánh sáng chưa đủ, nên mặt cầu khá tối. Từ đó, các nghệ sĩ có ý tưởng biến cây cầu đi bộ này trở nên vui tươi, sinh động hơn cũng như được thấp sáng lên thêm vào buổi tối bởi ánh sáng của các tác phẩm sắp đặt nghệ thuật công cộng, có một phần được sử dụng từ vật liệu tái chế.

Với chủ đề "Nước", các tác phẩm sắp đặt tương tác khắp các vị trí và địa hình đặc thù trên cây cầu đi bộ sẽ biến hóa cây cầu trở thành một bộ sưu tập tác phẩm sắp đặt ánh sáng. Cụ thể, tác phẩm "Thủy cung" của họa sĩ Vũ Xuân Đông gợi cảm giác giống như một đường

hầm thủy cung đầy hấp dẫn với đủ loại mô hình các loài cá đại dương đang bơi lội phía trên vòm cầu. Các loài cá, mực, sứa... được làm từ vỏ chai nhựa, cốc nhựa, ống hút nhựa, ni lông tái chế... được thu gom từ khắp nơi trong thành phố. Sắp đặt các loài cá đại dương được hấp thụ ánh sáng bởi hệ thống đèn hắt dọc hai bên vòm cầu cũng như hệ thống ánh sáng đèn led bên trong. Vòm mái nhựa che phủ vòm cầu cũng trở thành một phần của tác phẩm tương tác cùng với hiệu ứng hình ảnh của sắp đặt thủy cung.

Đọc suốt hành lang thành cầu, tác phẩm sắp đặt ánh sáng với chủ đề "Sóng" của họa sĩ Lê Đăng Ninh cũng gợi lại ký ức của những lớp sóng sông Hồng chuyên chở phù sa suốt chiều dài lịch sử dân tộc. Xen giữa những lớp sóng là hình ảnh vẽ tay in mộc bản tái hiện những người lao động đủ các ngành nghề quanh khu vực Hà Nội thời đầu thế kỷ 19 trong nghiên cứu về "Kỹ thuật của người An Nam" của Henri Oger được hiện lên dưới ánh đèn led đủ màu sắc tân kỳ.

Phía chân cầu thang đi bộ từ cả hai hướng được họa sĩ Cấn Văn Ân vẽ các bức "Cá chép vượt vũ môn" từ kho tàng tranh dân gian Hàng Trống gợi nhắc hành trình học tập rèn luyện của các em học sinh mỗi ngày leo thang bộ đi học giống như hành trình "cá chép hoá rồng". Ngoài ra còn có một tác phẩm vẽ 3D tương tác với trụ cột cầu thành hình kéo khoá nước chảy tràn và một bức tranh 3D phía sau bức tường đê với hình ảnh



● Nhiều người trải nghiệm tour đi bộ tại Hà Nội mà điểm đến đầu tiên là không gian nghệ thuật cầu đi bộ Trần Nhật Duật.

những con thuyền giấy rất đời thân thuộc với tuổi học trò.

Kết nối câu chuyện trong và ngoài phố

Trước đó, dự án nghệ thuật trên cầu dành cho người đi bộ bắc qua phố Trần Nhật Duật do nhóm nghệ sĩ thực hiện đã khánh thành và mở cửa cho du khách tham quan từ ngày 23/4. Tại buổi ra mắt tour đi bộ đầu tháng 5 vừa qua, Chủ tịch UBND quận Hoàn Kiếm Phạm Tuấn Long cho biết, cây cầu đi bộ Trần Nhật Duật có lượng người đi bộ khá đông nhưng vẫn còn tồn tại nhiều vấn đề về vệ sinh môi trường. Đó là lý do quận đã cùng các đơn vị, nhóm họa sĩ thực hiện dự án này. Mục tiêu của dự án là giảm chất thải nhựa, sử dụng vật liệu tái chế để tạo không gian nghệ thuật công cộng, bảo vệ môi trường, đồng thời tạo nên không gian trải nghiệm mới mẻ cho người dân Thủ đô cũng như du khách.

Chia sẻ về dự án, họa sĩ Nguyễn Thế Sơn cho biết, dự án kết nối khu phố cổ và khu vực ngoài đê, cụ thể là công trình nghệ thuật công cộng Phúc Tân, nhằm tăng cường trải nghiệm cho người dân cũng như du khách. Với dự án lần này, các họa sĩ đã lên ý tưởng trong ba năm và tập trung thực hiện trong khoảng bốn tháng gần đây. Với dự án nghệ thuật công cộng trên cầu đi bộ Trần Nhật Duật, những nghệ sĩ mong muốn các em học sinh có một con đường đi học vui vẻ, sáng sủa, đẹp đẽ và bớt hiểm nguy ngoài ý muốn.

Hơn nữa, việc nhiều cư dân nơi khác tới tham quan, đi chơi, trải nghiệm cây cầu rồi đi tour sang "bên kia thành phố" cũng giúp nơi này sạch đẹp hơn, mang đến sinh khí mới mẻ hơn. Bà Lê Thị Bé (phường Phúc Tân, Hà Nội) chia sẻ: "Từ khi có cây cầu và tác phẩm của các nghệ sĩ ở xóm Phúc Tân, diện mạo nơi đây cũng thay đổi rõ rệt. Chính chúng tôi cảm thấy tự hào và cũng mong muốn khi đến bất cứ đâu tại Thủ đô cũng có thể thấy được những đoạn đường nhiều màu sắc, tươi mới như thế này".

Cây cầu này giống như một sự kiện truyền cảm hứng cho những

cây cầu và những địa điểm công cộng khác có thể trở thành những tác phẩm nghệ thuật, qua đó tạo ra những biểu tượng mới của thành phố. Ông Nguyễn Thế Sơn cho biết, khi lên ý tưởng về một cây cầu nghệ thuật, nhóm nghệ sĩ muốn thiết kế nó như một tour nghệ thuật để kết nối lõi phố cổ (22 Hàng Buồm - nơi diễn ra nhiều cuộc triển lãm, festival nghệ thuật quan trọng của Thủ đô) với một thế giới khác, ở bên kia thành phố. Bên kia là gì? Đó vốn là những xóm nghèo, chủ yếu là người lao động, đời sống còn nhiều khó khăn, an ninh trật tự còn lộn xộn, ô nhiễm rác thải. Lâu nay, con đường Trần Nhật Duật được xem là biên giới chia Hà Nội thành hai khu khác biệt: trong phố và ngoài đê. Do đó, dự án cầu đi bộ Trần Nhật Duật này giống như một mảnh ghép, nối liền hai khu vực đó của Hà Nội.

Đồng thời, từ cây cầu nghệ thuật Trần Nhật Duật, đi thêm một số bước chân, qua cửa khẩu Thanh Yên, công chúng sẽ bước sang khu Phúc Tân. Ở đó có dự án nghệ thuật công cộng Phúc Tân (đi vào hoạt động bốn năm trước) và dự án công viên rừng Phúc Tân (Nghĩ về sân chơi trong thành phố) khởi xướng và đi vào hoạt động đầu năm nay.

Theo giám tuyển Nguyễn Thế Sơn, đó là một sự cộng hưởng từ một dự án sinh thái, một dự án cộng đồng và nghệ thuật, làm nên giá trị riêng cho Hà Nội, kết hợp hai không gian sinh thái văn hoá - xã hội trong và ngoài đê. Theo ông, cây cầu hoàn toàn có thể trở thành một gạch nối góp phần hiện thực hóa ý tưởng về một tour nghệ thuật khai thác các câu chuyện trong phố ngoài đê.

Dự án không chỉ biến khu vực cầu đi bộ Trần Nhật Duật thành một điểm đến thú vị, thu hút du khách mà còn truyền tải thông điệp bảo vệ môi trường phù hợp với định hướng phát triển của Hà Nội. Đồng thời khẳng định lại tầm quan trọng của sông Hồng, với không gian nhiều sắc màu và gạch nối chạm tới trái tim thành phố...

PHƯƠNG UYÊN

TÍN NGƯỠNG THỜ CÚNG HÙNG VƯƠNG:

“Chất keo” gia tăng sự gắn kết cộng đồng, nâng cao ý thức dân tộc

Tín ngưỡng thờ cúng Vua Hùng là một nét đẹp văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam. Không chỉ thế, Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương còn có tầm quan trọng trong việc hình thành bản sắc văn hóa, xây dựng con người Việt Nam, góp phần tăng cường đại đoàn kết toàn dân tộc vì mục tiêu xây dựng và phát triển đất nước hiện nay.



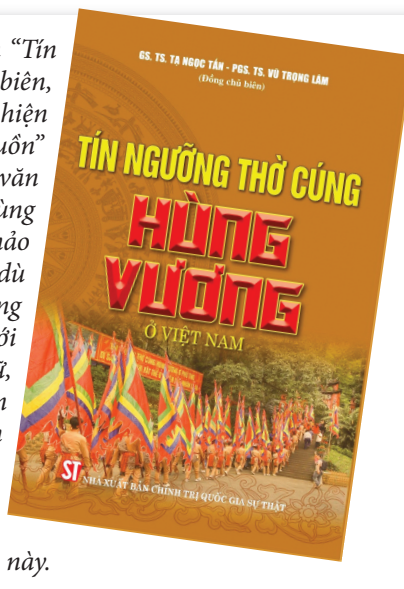
● Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương đã trở thành truyền thống của dân tộc Việt Nam. (Ảnh: Phương Thanh)



● PGS.TS. Vũ Trọng Lâm.

PGS. TS Vũ Trọng Lâm - Giám đốc - Tổng Biên tập Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật đã dành cho phóng viên Báo Pháp luật Việt Nam một cuộc trò chuyện về vấn đề này. Theo PGS. TS Vũ Trọng Lâm, đối với dân tộc Việt Nam, Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương thể hiện qua ba ý nghĩa lớn và mang tính bao quát nhất. Đó là việc thờ cúng Hùng Vương đáp ứng nhu cầu tôn giáo, tâm linh, sinh hoạt văn hóa của Nhân dân; Thờ cúng Hùng Vương mang ý nghĩa giáo dục đạo đức, bảo tồn tín ngưỡng truyền thống; Thờ cúng Hùng Vương có vai trò củng cố đại đoàn kết toàn dân tộc. Việc coi Hùng Vương là ông tổ chung có tác dụng liên kết các lực lượng xã hội, gia tăng sự gắn kết cộng đồng, nâng cao ý thức dân tộc, do đó tạo nên sức mạnh đặc biệt, quy tụ các tầng lớp Nhân dân không phân biệt tôn giáo, tín ngưỡng, từ mọi vùng, miền đất nước, kể cả kiều bào Việt

Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật vừa ra mắt cuốn sách “Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Việt Nam”, với tư cách là đồng chủ biên, PGS. TS Vũ Trọng Lâm cho biết, trong nhịp hối hả của cuộc sống hiện đại, khi bản sắc văn hoá, đạo lý truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” tốt đẹp ở một số nơi phai nhạt, mai một, thì việc tôn vinh giá trị của văn hoá cũng như khẳng định sự trường tồn của Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương là yêu cầu cấp thiết đặt ra. Nhóm tác giả, người tổ chức bàn thảo và xuất bản cuốn sách, giống như đồng đạo người dân Việt Nam dù đang sinh sống trên mọi vùng, miền của mảnh đất hình chữ S hay đang sống tại các quốc gia trong khu vực và trên thế giới luôn tự hào với nguồn cội con Rồng, cháu Tiên, luôn mong muốn góp phần gìn giữ, phát huy và lan toả sâu rộng các giá trị của nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, cùng xây dựng và thực hiện chuẩn mực con người Việt Nam; hun đúc tinh thần gắn kết cộng đồng, phát huy truyền thống và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc. Đó cũng chính là tâm huyết của nhóm tác giả khi tổ chức biên soạn và xuất bản ấn phẩm này.



Nam ở nước ngoài cùng hướng về Tổ quốc.

● *Như đã biết, Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương có tầm quan trọng đặc biệt trong sự hình thành bản sắc văn hóa, xây dựng con người Việt Nam và trong chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc vì mục tiêu xây dựng và phát triển đất nước hiện nay. Xin ông có thể nói rõ hơn*

- Từ bao đời nay, với mỗi người dân Việt Nam, dù ở trong nước hay nước ngoài đều thuộc lòng câu ca dao “Con người có tổ có tông/Như cây có cội, như sông có nguồn”, bởi nó thể hiện bản sắc văn hoá, đạo lý truyền thống tôn kính, biết ơn tiên tổ của người Việt Nam. Và Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương là đại diện tiêu biểu minh chứng cho truyền thống văn hoá này, bởi đó không chỉ là hình thức tín ngưỡng của

một tộc người, một địa phương, một vùng, miền, mà là văn hoá tâm linh chung của toàn dân tộc Việt Nam.

Sở dĩ tín ngưỡng này được gìn giữ, bảo tồn và phát huy suốt chiều dài hàng nghìn năm lịch sử dân tộc ta vì đó là chuẩn mực của “hiếu đạo”, góp phần làm cho tinh thần gia tộc, tình nghĩa đồng bào, tình đoàn kết gắn bó toàn dân tộc trở nên mạnh mẽ hơn, bền chặt hơn bởi chúng ta không chỉ cùng là con Lạc, cháu Hồng, mà còn được bao bọc, kết nối do cùng sinh ra từ “một bọc trăm trứng”. Truyền thuyết Lạc Long Quân kết duyên cùng Âu Cơ, sinh ra một bọc trăm trứng, nở trăm con, rồi Lạc Long Quân phong cho người con trai trưởng làm vua nước Văn Lang, lấy danh hiệu Hùng Vương dù có tính

huyền thoại, thần tích thì cũng phản ánh khối đại đoàn kết của dân tộc Việt Nam.

● *Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương đã trở thành một biểu tượng văn hóa thiêng liêng của lòng yêu nước, nghĩa đồng bào, trở thành mạch nguồn kết nối, tập hợp muôn triệu đồng bào Việt Nam ở cả trong và ngoài nước. Vậy theo ông, cần làm gì để bảo tồn và phát huy hệ giá trị thiêng liêng này?*

- Ngay khi Di sản văn hóa Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương được UNESCO ghi danh tại Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại (ngày 6/12/2012), các chủ trương, định hướng, kế hoạch và chương trình hành động quốc gia về bảo vệ và phát huy giá trị di sản đã được xây dựng nhằm bảo vệ và phát huy

các giá trị đặc sắc của Tín ngưỡng này đến với đông đảo người dân Việt Nam ở trong nước và nước ngoài.

Trong thời gian tới, chúng ta cần thực hiện đồng bộ một số việc như: Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và các tầng lớp Nhân dân về vai trò, ý nghĩa và các giá trị độc đáo, đặc sắc của loại hình tín ngưỡng này để mọi người có ý thức tìm hiểu, gìn giữ các giá trị; Có cơ chế đặc thù về tài chính và nguồn lực để tạo điều kiện cho các hoạt động phục dựng, bảo tồn Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương. Cụ thể như, hỗ trợ phục hồi những di sản dân gian liên quan đến việc thờ cúng Hùng Vương đã mai một, thất truyền, phục dựng một số không gian thờ cúng Hùng Vương ở một số địa điểm; Xây dựng các chương trình hoạt động văn hóa, giáo dục và truyền thông đa dạng để giới thiệu, quảng bá những ý nghĩa độc đáo và các giá trị đặc sắc của Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của xã hội trong việc bảo vệ và phát huy giá trị cũng như lan toả tín ngưỡng này.

Cùng với đó cần tiếp tục triển khai kiểm kê, điều tra, khảo sát các di sản văn hóa Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Phú Thọ cũng như trên phạm vi cả nước và một số cộng đồng người Việt Nam thờ cúng Hùng Vương ở nước ngoài. Nâng cao năng lực quản lý văn hóa, quản lý các di sản văn hóa đối với những người làm công tác văn hóa cơ sở ở làng, xã để cùng cộng đồng lập kế hoạch phục hồi, bảo tồn, duy trì và phát huy giá trị của Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương; củng cố, nâng cấp, đổi mới hoạt động của Khu di tích lịch sử Đền Hùng theo hướng nâng cao vai trò chủ thể của cộng đồng. Sự kết hợp sự đầu tư của Nhà nước với việc tăng cường huy động các nguồn lực để bảo tồn các tập quán xã hội, nghi lễ và các thiết chế văn hóa, tín ngưỡng liên quan đến Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương cũng rất cần được quan tâm.

THƯƠNG MẾN - VŨ LÃNH